

LỤC TỈNH TÂN VÂN

Mỗi Tuần Đăng Báo

Ngày Thứ Năm

QUÁN NHỰT TRINH
Boulevard Norodom N° 1

閩新省陸

IMP. F. H. SCHNEIDER. SAIGON.

NĂM THỨ BẢY

SỐ 299

JEUDI 6 NOVEMBRE 1913

MỤC LỤC

GIÁ BÁN NHỰT TRINH:
Mùa mưa 6 tháng 5\$00
Mùa khô 6 tháng 5\$00
Mùa mưa 12 tháng 8\$00
Mùa khô 6 tháng 5\$00

Ái muốn
Mua nhứt trính thì gọi
thờ và học phải để nhứt
vầy LỤC TỈNH TÂN
VÂN - SAIGON

MỖI SỐ GIÁ 0 \$ 18




- | | |
|---|---|
| 1 - Lời rao. | 19 - Langsa thắng lợi. |
| 2 - Công văn tước lục:
Nan-kỳ soái phủ. | 20 - Cao-sĩ hảo đảm. |
| 3 - Văn quốc tân văn. | 21 - Thuốc điều Méliá hiệu Ma-
rina. |
| 4 - Hường truyền. | 22 - Rượu Champagne Mercier |
| 5 - Đông-dương thời sự | 23 - Nước thơm hiệu «Dragon
Impérial». |
| 6 - Nam-kỳ tổng luận. | 24 - Nổi kiếm thập bát nghĩa
tân truyền. |
| 7 - Kim-Vân-Kiều tân giải. | 25 - Bản thuật ký trung kỳ |
| 8 - Cức đông tân văn | 26 - Hi lược cuộc. |
| 9 - Một gương tối cho những
người làm cha mẹ. | 27 - Thuật pháp đa đoan. |
| 10 - Việt-nam thời lập | 28 - Thiệu nam tử tự kinh. |
| 11 - Truyền ba người ngư-lâm
pháo-thủ | 29 - Cuộc chơi cho tiền khiên. |
| 12 - Hoàn cầu địa dư. | 30 - Thơ tin vãng lai. |
| 13 - Mãi hóa mới dân:
Hãng vải Dumaresq & Fils | 31 - Lời rao bán cây. |
| 14 - Công thi sát mã có nhiều
thứ. | 32 - Bán ba miếng đất thổ-cu
tại Saigon. |
| 15 - Rượu thuốc Quina Gen-
tiane | 33 - Thơ U-Tỉnh-Lục. |
| 16 - Cho những người có lao
bệnh xem. | 34 - Lời rao bán Đền-lò. |
| 17 - Hội thiết lập vốn canh-
nồng. | 35 - Chư vị đã gửi bạc. |
| 18 - Rượu Cognac hiệu Moyet. | 36 - Hãng tàu Lục-tỉnh. |
| | 37 - Đông-dương toàn-đồ thiết-
lộ. |
| | 38 - Thương trường. |
| | 39 - Pháp học tinh lý. |

IMPRIMERIE FRANCO-ANNAMITE

F.-H. SCHNEIDER

7, - Boulevard Norodom, Saigon



LỤC TÍNH TÀN VẠN

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Nordom. - SAIGON

DAY TRONG DƯA CUNG CÁCH

LÀM ĐÀU, của ông Lau cosa, bằng chữ quốc-ngữ.

Adá hữu ích cho những người lợe sườn đũa, vì dạy đủ cách cũng chỉ chỗ nơi mua bán, giá cả, lại dạy đủ các cách cho khỏi chuyết và nướng đều hữ hai khác.

Giá 1 500
Tiền gửi 0 10

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Nordom. - SAIGON

TỰ-VỊ langsa-annam, ông Trương-vinh-Ky soạn, in lại rồi có 1250 hình.

Không bia	8 500
Có bia	8 30
Lưng và góc bằng da	7 00
Bìa mềm đẹp lưng đính chữ vàng	8 00

Người mua xin đính tên mình trên lưng sách
đóng ký thì đặng 0 24
Tiền gửi

CÁC BÀ CÁC CÔ!

Chi ông đủ màu

Nếu mỗi lần mua **VẢI** mua **CHỈ** mà các bà các cô biết

NÀI CÁC NHẬN HIỆU

RD 2 định hai bên đây

thì bê gì các bà các cô cũng lợe được **PHÂN NỬA (50%)** vì hàng hóa **TỐT** mà lại **CHẮC**

Vải số đủ màu

Chỉ trái

DUMAREST & FILS
18^m 30
20 YARDS
Vải quỳen đủ thứ

COTON à l'ÉTOILE
C.B 100
CARTIER-BRESSON & PARIS

Nhà DUMAREST & FILS, Saigon, Boulevard Charner

Le **PNEU-VÉLO**

Continental

TYPE-ROUTIER

Dure plus pour coûter moins

Paris - 146, Av. Malakof
Usines à Clichy

En vente chez tous les Bons Agents.

VỎ XE MÁY BĂNG CAO-SU

TIỆU

Continental

Kiểu là **« VỎ MÊKÔNG »**

Và có bán nơi các tiệm đại Diện ke ra sau này:

- M. LE VAN-BA, 51, Boulevard Charner, Saigon.
- M. KY-NAM, 105, Boulevard Charner, Saigon.
- M. NAM-HONG PHAT, Angle rue d'Adran et rue Hamelin, Saigon.
- M. Pierre BODIN, Boulevard Luro, Dakao-Saigon.
- M.M. Tournier & Cie. "Auto-Sport", Angle Boulevard Charner et Bonnard, Saigon.

Có bán sĩ:

tại tiệm lớn hiệu **"CONTINENTAL"**
Sté Anonyme de caoutchouc Manufacturé Saigon, 2, rue d'Adran

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Nordom. - SAIGON

BẮC VẬT SƠ ĐỘC NHẬP MÔN

CÓ HÌNH, ông Grondon soạn, luân về lái KIM, THUY, HÒA THỒ vãn-vãn.

Bằng chữ Langsa	0 35
Bằng chữ quốc-ngữ	0 35
Tiền gửi mỗi cuốn	0 04

NĂM THỨ BẢY, SỐ 299

LỤC TỈNH TÂN VĂN

聞新省六

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

Giá bán lẻ 0\$15

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH
Các nước Ngoại-quốc

12 tháng 15 fr. 00
6 tháng 8 00
3 tháng 4 50

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH
Đông-dương và các thuộc địa
Lungsa
12 tháng.. 5\$00 hay là 12 f. 50
6 tháng.. 3 00 — 7 50
3 tháng.. 1 75 — 4 40

LỜI RAO CẦN KIỆP

Tờ LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN nay đã rời cỡ mỗi trường ra cho rộng hơn xưa và chia làm ba gian, lại in thức chữ nhỏ nhiều bài vì nay đã thêm đăng nhiều tay tài-ba lợi-lạc, hùng biện cao đàm.

Trong những bài vở sẽ thấy nhiều đều cần ích lắm, và nhiều hình ảnh khéo lạ. Vậy nên Bồn-quản như định **BÁN MẶT** mà thôi, bởi đã xuất nhiều tiền-bạc mà chỉnh tu chương báo. Tuy vậy cũng cứ bán trọn năm 5 \$ 00 như trước.... Có bán lẻ cùng Saigon và Chợ-lớn.

Bồn-quản lại có ý muốn cho những kẻ chẳng đáng mấy dư dả, cũng có thể đọc báo-chương này được, nên từ này có bán mỗi ba tháng là 1 \$ 75.

PUBLICITÉ

Pour les annonces commerciales, demander le tarif qui sera envoyé par retour du courrier.

Pour les annonces Judiciaires et les annonces Légales, tarif spécial pour les Officiers ministériels.

On traite à forfait.

BỐ-CÁO

Những lời rao về việc buôn bán, nếu gửi thơ đến Bồn-quan thì Bồn-quan sẽ gửi cho một cái bản để giá phân minh.

Còn lời rao thuộc về việc hộ và lời rao theo luật buộc thì có giá riêng cho các quan chức-vụ.

Xin gửi thơ thương nghị.

Cấm ngặt không ai được phép chép các bài trong Báo chương này mà đem vào nhựt trình hoặc làm sách

LỜI RAO

Bồn quán mỗi ngày có đăng thơ của chư vị mua nhựt trình từ phương gửi đến hỏi thăm các việc song Bồn quán cũng đã có rao rồi nay bồn quán xin nhắc lại rằng, thơ nào mà chẳng có đính theo 1 con niêm số 10 thì bồn quán sẽ trả lời trong báo-chương mà thôi.

Bởi ấy cho nên nếu chư vị ấy muốn cho Bồn-quán trả lời riêng thì phải gửi 1 niêm 10 theo thơ. Bằng muốn trả lời trong báo-chương thì phải gửi theo cái nhân nhựt trình chốt hết.

Bồn quán sẽ chẳng đáp từ những thơ nào mà không đúng lệ ấy.

Bồn quán cần khải.

Bồn quán nhiều khi được thơ của chư vị quan gửi mà phần nần việc không được nhựt-trình.

Bồn quán vì tưởng là sự đạo-khán đã bắt, nên không có phần nần với quan Quản-lý Nhà-thơ

giấy thép. Mà nay có sự như vậy, Bồn-quán sẽ phải phân nần.

Bồn quán cũng xin chư khản-quan viết thơ mà phân nần cùng quan Quản-lý Nhà thơ giấy thép.

Bồn-quán cần-khải.

CÔNG VĂN LƯU C LỤC

(Documents officiels)

NAM-KỶ SOÁI PHỦ

(Gouvernement local)

Cấp bằng đổi chỗ

Vì tờ nghị quan Thống-đốc Nam kỳ đệ ngày mồng 4 oct. 1913.

Thầy Lê-văn-Sơn, thơ ký ăn tiền ngày tại sở Tạo-tác, được ăn lương mỗi tháng là 36 đồng, kể từ ngày 23 sept. 1913 và bỏ đi giúp việc tại sở coi về kinh rạch sông biển.

Thầy Nguyễn-văn-Đại, thơ ký ăn tiền ngày tại sở Tạo-tác được ăn lương mỗi tháng là 27 đồng, và bỏ

đi giúp việc tại sở coi về việc cất nhà công thư.

Ngày mồng 8 oct. 1913: Thầy Phạm-văn-Cang được cấp bằng giao tập thi sai trường-tổng tại Vinhlong kể từ ngày 1er août 1913.

Ngày mồng 10 oct. 1913: M. Hồ-văn-Cang quan hạng nhĩ sở tuần-cảnh phải bỏ đi tòng chánh tại tỉnh Rạch-giá.

Ngày mồng 5 oct. 1913: Thầy Trần-vân-Xuân thơ ký hậu bỏ hạng nhĩ tại Bảclieu bị ngưng chức cho đến ngày tòa xử xong.

Ngày mồng 4 oct. 1913: Ban phép cho M. Nguyễn-thành-Chi, tuần kiểm hạng tư tại sở Tân-đạo được phép thôi y như lời xin kể từ ngày 1er oct. 1913.

M. Đoàn-văn Mui lên chức tuần kiểm hạng tư thế cho M. Nguyễn-văn-Chi, xin từ chức.

Ngày mồng 7 oct. 1913: Ban phép cho Thầy Trương-vinh-Trương, thơ ký hậu bỏ hạng ba tại dinh 1 trường, thơ được giải chức kể từ ngày mồng 10 sept. 1913.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

Ngày 13 octobre 1913: Thầy Võ-văn-Huynh thơ ký ần tiền ngày được 24 \$ và nhập vô sổ Tạo-tác coi về kinh rạch sông biển kể từ ngày 1^{er} octobre 1913.

Ngày 16 octobre 1913: Thầy Trần-quan-Nghiêm thơ ký ần tiền ngày được 27 \$ và nhập vô sổ Tạo-tác coi về các nhà công-thự thế cho thầy Nguyễn-văn-Chánh qua đời.

Vi lời nghị quan Chương lý đề hình ngày 4 Juillet 1913, có quan Nguyễn-soái Nam-kỳ phê chuẩn ngày 22 cũng trong tháng đó.

Cấp bằng kể từ ngày 1^{er} août 1913. Thông ngôn thơ-ký thi sai hạng nhì Thầy Trần-Phaune, thông ngôn thơ ký thi sai hạng ba.

- Thầy Ng.-văn-Giai, id.
- Ng.-văn-Truc, id.
- Lê-văn-Thích, id.
- Ngô-văn-Ung, id.
- Ng.-xuân-Quân, id.
- Dương-văn-Thông, id.

Thông ngôn thơ-ký thi sai hạng ba Thầy Huỳnh-v.-Hoa, thông ngôn học tập.

- Dương-văn-Hại, id.
- Lâm-văn-Song, id.
- Bùi-duy-Minh, id.
- Lê-văn-Kha, id.
- Bùi-minh-Dương, id.

Ký-lục thi sai hạng ba Thầy Huỳnh-ba-Màu, ký-lục học tập. Vi lời bản nghị cùng quan Tham-biện Gia-định đề ngày 14 octobre 1913 có quan Nguyễn-soái Nam-kỳ ưng phê.

Ông Joyeux, là quan Giám-tạo sở coi về cuộc cất nhà công-thự, được cử làm quản-lý trường bá nghệ hạt Gia định, mỗi tháng ần lương là 80 \$. M. G. Huỳnh-đinh-Tự là xáo kỹ họa-sự làm, giám-trưởng tại trường, ần lương mỗi tháng là 70 \$.

VẠN QUỐC TÂN VĂN

(Télégrammes)

DIỄN TÍN HAVAS

Paris, 25 octobre. Pháp-quốc. — Hội Pháp-viên thương-mại kỹ-nghệ Đông-dương tại Thành Paris bày tiệc hết đả phi-công Garros. Có nhiều quan Đông-dương và chủ vi phi-công dự tiệc. Hội Pháp-viên tư điện-tin cùng hĩ ông Garros trạng sự Saigon là lịnh tôn-nghiêm của phi-công Garros.

Ông Quinton nói phi-công Garros hoặc phi-công Pourpe ít lâu đây sẽ bay từ Paris qua Saigon.

Mexique. — Mỏ khoáng tại Stageagnon nà sụp chôn 261 mạng người làm công.

Paris, 26 octobre.

Pháp-quốc. — Có chỉ-dụ sai ông Rodier là quan cựu Thống-đốc Namkỳ qua làm Tổng-thống quyền Đông-dương thế cho ông Sarraut trong lúc ngài về nghỉ tại nước Langsa.

DIỄN TÍN HỒNG-KÔNG

Mexique. — Tin cựu Giám-quốc Mết-xích mới vào thành Vera cruz đặng mà tranh chức Giám-quốc.

Có một chiếc tàu Langsa và một chiếc tàu Đức-quốc sẽ tới đó mà lui tri dân chúng nước mình. Bà tánh Huê-kỳ lấy làm bất bình về sự có một mình Hồngmao công nhận Giám-quốc Huerta còn giai đư các nước kia không công nhận (25 octobre).

Portugal. — Một phan tam-quân binh bộ và binh thủy But-tu-ghe đều theo đám khôi phục vương quyền, có nhiều người mạo y phục lính tuần-cảnh bị bắt khai rằng có ý muốn lập thiệt dân-quốc (25 oct.)

Pháp-quốc. — Phi-công d'Hauteroi bắt chức phi-công Pégoud bay động đầu xuống đất bèn té chết trước.

TẬP TÍN

(Nouvelles diverses)

Có hơn 100 người tây là Langsa, Đức-quốc, Hồngmao, và pha-nho bị quan Giám-quốc Mexique bắt giam tại Torreon. Chánh-phủ Huê-kỳ gửi điện-tin rầy chuyện ấy, bảo Mexique phải hộ tri người ngoại bang tại Torreon.

Tại Bombay, vì các ngân-hàng người bôn-bang bị khánh tận nên các nhà thương-mại khốn đốn lo sợ. (23 oct.)

HƯƠNG TRUYỀN

(Echos)

Mới tìm đặng ngọc-thạch báu lạ

Người ta mới tìm đặng ngọc rất quý và lạ thường trong thuộc địa nước Đức-quốc tại Phi-châu. Đặt tên ngọc ấy là "belliodor", ban ngày màu nó như vàng vậy, tối rạng lăm, còn ban đêm có đèn thì ngọc ấy sáng cũng như lửa xanh vậy. Hoàng-đế Đức-quốc lựa được 7 hột, thêm 4 hột trán-châu, đậu làm một cây tháng giá mà đưng cho bà Hoàng-hậu, Còn bà Hoàng-hậu thì cũng làm một chiếc nhẫn nhận 8 hột ngọc quý ấy mà đưng lại cho Hoàng-đế.

Chưa biết giá ngọc ấy là bao nhiêu, vì thườ nay chưa ai từng thấy, chắc sao cũng mắc lắm chứ chẳng không.

Cách châm chít thần diệu

Trong xương sống, người kia có một miếng dầu dứa chẳng biết ở đâu mà lọt vào đó.

Thái-y-viện tại xứ Belgique có thầy Van Gehuchten cho thuốc một người kia 37 tuổi, bị trẻ cốt-chủy xương sống. Ban đầu tưởng bệnh tự nhiên, không dễ đến khi dùng yển sáng chữ X (Ragons X) mà chụp hình người bệnh ấy thì thấy có một miếng sắt nhọn như đầu dứa gầy dính trong xương sống.

Thầy Van Gehuchten bèn dùng hết sức bình sanh, mổ chỗ đó, lấy miếng sắt ra, thì thấy cốt-thủy chung quanh miếng sắt ấy đều bị sét ần hết nhiều.

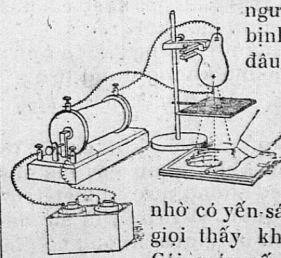
Kể ít lâu người bệnh lành mạnh, xem xét cùng lưng mà không thấy theo chi hết, mới lấy làm lạ chẳng biết sắt ở đâu mà lọt vào nơi ấy đặng.

Chang lẽ mà khi không sắt vào mình người đó được, tưởng khi cách 10 hay là 15 năm nay tên này có bị người ta đánh nặng lăm, lọt gậy đầu dứa vào trong xương sống, lâu ngày quá cho nên đầu lẹo đều lạng hết.

Thườ nay mới thấy trong cuộc mỗ xẻ gặp chuyện rất lạ này... Cũng như Tam-quốc, Hoa-đà, chữa bệnh cho một người kia, có một cái bườ mọc ở trong mình, ngứa khó chịu lăm. Anh ta mổ ra thì thấy có một con cờ ở trong, lấy con cờ ra rồi thì bệnh lành hết ngứa.

Đây xin cắt nghĩa cách chụp hình bằng yển-sáng chữ x.

Các bất-học-gia Langsa đã dụng điện-khi mà làm ra một thứ yển-sáng rất mạnh kêu là yển-sáng chữ X, chứ không biết tên gì mà đặt. Thứ yển-sáng này gọi thẩu ngan thiệt người được. Nên các lương-y nay dùng nó mà gọi coi trong mình



người ta gốc bệnh ở tại đầu, hoặc bị thương đạn chạy lọt vào nơi khó dò, thì nhờ có yển-sáng chữ X gọi thấy khắp mình. Cái máy số 1 đó để

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tình-tân-văn giùm



lộ ra, hể là thi liề quan th được cá trong x người b

ĐÔNG

GI

NOYEM

Hàng Bạc B
Dương.
Hàng Hồng
Shanghai
Hàng Char
Bank
Kho Nha-

Giá lúa
Giá gạo

SAIGON

Quan
ông Bos
Nam-va
giờ chiu
Nguyễn
đến tại
Toán-q
Tới l
nghĩ đ
tới nơi
của ông
Tại đây
sáng c
Qua
kinh V
các vi
ngài t
bàn, c
quan
ben l
cho T
cán c
đều c

gọi tay chơn, xin coi như hình số 2.



Còn có thứ máy lớn gọi ngan nhọn-thân như hình số 3, đang khi gọi vậy thì thấy trong hình, thịt mắt còn bộ hải cốt



lộ ra, hệ có vật chi lạ thì liền thấy như quan thầy đã tìm được cái đầu dũa trong xương sống người binh đã thuật trên đây vậy.

ĐÔNG-DƯƠNG THỜI SỰ

(A travers l'Indochine)

Giá bạc (Taux de la piastre)

NOVEMBRE	31	1	2	3	4	5	6	
Hàng bạc Đông-Dương	fr. 2.53	fr. 2.48	fr. 2.48	fr. 2.48	fr. 2.48	fr. 2.47	fr. 2.47	
Hàng Hồng-kông Shanghai	2.53	2.48	2.48	2.48	2.48	2.47	2.47	
Hàng Chartered Bank	2.53	2.48	2.48	2.48	2.48	2.47	2.47	
Kho Nhà-nước	2.50	2.45	2.45	2.45	2.45	2.45	2.45	
	\$	\$	\$	\$	\$	\$	\$	
Giá lúa	2.65	2.65	2.65	2.65	2.65	2.65	2.65	
Giá gạo	một tạ 60 kilos							3.75

SAIGON

Chánh-phủ truyền tín (Communiqué officiel)

Quan Toàn-quyền, quan Thống sứ Outrey, ông Bose và ông quan hai Renaud đã từ giả Nam-vang hôm ngày thứ sáu tuần rồi hồi 2 giờ chiều, đi tới Cần-vọt hồi 7 giờ tối. Quan Nguyễn-soái Nam-kỳ là M. Gourbeil có đi giả đến tại ngã rẽ đường Tà-keo mà đón quan Toàn-quyền.

Tối Kampot ngài bèn tiếp các quan tây nam nghỉ ở một đêm, sáng ngày đi ra Hòn Phú-quốc, tới nơi hồi 12 giờ trưa, ngài đi viếng các vườn của ông Jourdan, kể 10 giờ tối, ngài đi về Hاتیên. Tại đây có các viên quan đã hầu chực hồi 5 giờ sáng chờ ngài đi ngan qua đó mà chào ngài.

Quan Toàn-quyền tới Hاتیên bèn do theo kinh Vĩnh-tế mà đi ra Châu-độc, nơi nơi có các viên quan Langsa và Annam chực rước ngài tại một sông, ngài lên bờ thẳng đến Trường bố, có quan Tham-biện là M. Métaireau và các quan đủ mặt chực đó, khi ấy quan Tham-biện bèn lên tiếng chúc mừng Thượng-quan và tỏ cho Thượng-quan rõ lòng trung thành và cần cần của các quan và dân tỉnh trong bốn hạt đều có da ngay cùng nhà nước, quan Tham

biện lại nói qua việc ruộng nương trúng mùa trong mấy năm chót đây và việc giáo hóa trong tỉnh. Kế M. Métaireau tỏ lòng cảm tạ quan Toàn-quyền vì ngài đã có lòng chiếu cố cho xứ nước kinh Vĩnh-tế lại và trình cho Thượng-quan rõ các công cuộc nên khởi đoan trong tỉnh đáng mà mở mang cuộc phong nam cho xứ gia.

Khi M. Métaireau nói vừa dứt thì lời quan Toàn-quyền bèn giả ơn quan Tham-biện vì Tham-biện thay mặt cho cả vạn dân Châu-độc mà tỏ dạ hết lòng cùng nhà-nước.

Thượng-quan rất khen ngợi bằng lòng các công cuộc của các quan thay mặt cho Pháp-quốc đã làm trong miệt hưởng-tây Nam-kỳ, và ngài hứa sẽ hết lòng mà lo việc làm đường và đào kinh trong mấy tỉnh ấy.

Quan Tổng-thống Toàn-quyền lại luận thêm rằng các việc phòng lập ấy là việc, phải làm trong cõi Đông-dương đáng mà thêm quyền thế Langsa cho bền vững là điều đặc biệt Annam vào đường phong-nam và vào nềo van-minh-tấn-bộ. Ngài lại nói chừng ngài về nước Đại-pháp đây thì có quan Nguyễn-soái Rodier là người rất tài ba, thông hiểu các việc trong cõi Đông-dương, qua đây mà trị dân.

Đoạn ngài đi viếng nhà-thương, nhà bảo-sản. Khi tới nhà-việc thì có các hương chức ra chào ngài. Kế đó ngài đi viếng đồn lính tập Annam, chợ và châu-thành.

Tối bữa đó 10 giờ, quan Tổng-thống Toàn-quyền xuống tàu về Mỹ-tho, rồi lên xe lửa mà về Saigon tới nơi hồi 12 giờ trưa ngày thứ hai 3 novembre 1913.

GIABINH

Lập cuộc đại hữu ích. — Nay có M. Joyeux, là họa-công rất danh tiếng tại Saigon được cử làm quản-lý trường bá-nghệ hạt Gia-định.

Bốn quán hết lòng mừng cho trường ấy, vì đã dựng một người rất giỏi lên vào cai quản.

Chư khản quan cũng chẳng biết rằng việc bá-nghệ là một điều hữu ích cho mọi người, nay lập trường này nữa thì hay lắm.

Ái mà có lòng đại độ thấy công cuộc như vậy có lẽ cũng phải hết lòng khen ngợi như Bốn-quán, vì hề muốn dụ dỗ con nhà Bốn-quốc, thì chẳng có thể chi hay cho bằng dạy dỗ chúng nó mở mang trí họa nó đáng mà điều đặc chúng nó vào nềo van minh.

Hễ có việc làm, có tiền xài, thì chẳng hề khi nào mà tưởng đến đều chi quấy nữa, chẳng hề còn phân nan đều chi nữa, chẳng hề có da bất bình chi nữa đâu.

Nay một ngày một mở rộng cuộc học này thì Bốn-quán lấy làm vui lòng đẹp dạ hết sức, mừng cho bốn bang càng ngày có thể tấn bộ.

Như học trò trường các tỉnh thì sự học

hành cũng khá khá rồi, vậy cũng nên lập trong mỗi hạt một cái trường bá-nghệ đáng cho chúng nó vào đó mà học.

Tại trường bá-nghệ Biên-hóa và trường bá-nghệ Thủ-đầu-một đã làm được nhiều món rất khéo, có đem đầu xảo kỹ-nghệ hằng được bang khen.

Nay lập trường bá-nghệ Gia-định nữa, chắc sao cũng sẽ dựng thành tựu chẳng sai.

Trường này xuất-tiền công nho hôn-hạt mà cất ra. Đây là nhờ quan chủ-tỉnh qui danh là M. L'Helgouach có lòng chiếu cố.

Trường bá-nghệ này chia ra làm hai lớp, một lớp dạy về máy móc và chơn dung tượng liền, còn lớp thứ nhì thì dạy khắc chạm và vẽ trong đá và trong kẽm dựng in-hình đủ màu sắc.

Chẳng khỏi bao lâu đây, annam ta sẽ trở nên thợ về giới, chạm trở hay. Được như vậy thì có lo chi là chẳng có tiền nhiều mà chi độ thế na.

Các điều phỏng lập của quan Toàn-quyền Sarraut.

— Chừng quan Toàn-quyền Sarraut ở Cao-man về đến Saigon, rồi ngài sẽ tiếp rước các vị lượng-y Cận-dông về Saigon, đáng thương nghị về các chứng bệnh sanh ra trong xứ nóng nực, lại ngài sẽ đến chủ tọa trong buổi nhóm kỹ-nhút và kỹ-nhi.

Ngày mồng 8 novembre tới đây tại chánh-phủ Toàn-quyền có bữa tiệc trong thềm mà tiếp mừng các quan lượng-y này

Qua mồng 10 ngài sẽ tháp tùng tàu do ra Hanoi đáng chủ-tọa chánh-phủ hội-đồng cho kịp kỳ nhóm thứ-nhút nhằm ngày 18 novembre.

Hội công-đồng chánh-phủ mãn rồi ngài sẽ sang xe lửa Âu-A do đường Trung-quốc Nga-la-tư mà hồi chánh quốc.

Trong dịp đi ngang qua nước Tàu, ngài sẽ ghé thành Bắc-kinh luận bàn quốc sự với Đứ Giám-quốc Viên-thế-Khải.

Xuất cảng. — Lúa: Tuần này giá lúa còn sụt, lúa chớ vô bán tại nhà máy Chơn giá mỗi tạ 68 kilos là 2\$60. Cói voi lâu phát giá. Tại Nam-van và Battambang có ghe chở lúa xuống cảng ngày càng đông.

Gạo: Tuy giá lúa sụt hoài mà có nhiều nhà máy không dám làm tờ chịu bán lúa trong lúc cuối mùa. Lại giá của các nơi gửi thơ tới mua lúa thì thấp hơn giá lúa tại chợ nhiều.

Gạo trắng mỗi tạ 60 kilos giá là 3\$65/70. Qua đến tháng novembre và decembre mới xuất cảng.

Tấm: Trong kỳ 15 bữa rày cũng có một ít nơi gửi thơ đến mua giá trung bình là 2\$85/90 một tạ.

Bột: Trong mấy ngày rày không có chi lạ, gần cuối mùa này không thấy ai gửi mua bột, giá tại lò là 1\$35/40 một tạ.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

Bắp : Bắp cũng đã mận mùa rồi, nên không có chi lạ.

Tiêu : Cũng gần mận mùa, dưới Lục-tính không thấy chỗ lên nữa. Nhờ có ít hàng còn trữ tiêu bán ra được một mớ mà thôi.

Dừa khô : Mùa trước bán hết rồi, mùa sau chưa có đủ mà bán.

Ông Russier Đốc-học chánh tại Cao-mên thế chức cho ông Gourdon về tây nghị.

Tòa Đại hình.—Chứng Tòa Đại-hình xử vụ đặt trái phá tại Saigon-Cholon xong rồi sẽ tiếp xử các vụ khác như sau đây :

Ngày 13 novembre,

Tên Do-van-Nết, tên Nay kêu là Ney cố sát, tên Kha-tr-Phuong, khánh tận gian.

14 novembre,

Hà-Sum và tên đồng lõa, án cướp. Lê-van-Đùm án cướp, Đãng-van-Phú, đánh chết người ta.

15 novembre,

Lê-van-Tai kêu là Thới, sang đoạt của công Lương-Tiếp kêu Lương-xi, cố sát. Nguyễn-vân-Miền cố ý cưỡng dâm. Nguyễn-vân-Sự, cố ý đánh người, và chặt hết một phần trong thân.

17 novembre,

Nguyễn-vân-Thục án cướp, Võ-van-Tử và Võ-van-Nghi cố sát. Cao-van-on và 9 tên tung đảng, án cướp.

18 novembre,

Lê-van-khuê kêu Bẩy và 3 tên tung đảng án cướp.

19 novembre,

Banh-Nhan đánh người ta chết, Phạm-vân-Huân và 5 tên đồng lõa, án cướp. Nguyễn-vân-Chinh toan cưỡng dâm.

20-21-22 novembre,

Bùi-vân-Kiều và 13 đứa đồng lõa, án cướp, toan giết người ta và cố ý đốt nhà người ta.

24 novembre,

Vụ tên Mani Amado Santos y Paulinô và tên Antonio cruz, toan giết người, cố sát, và giật của.

25 novembre,

Tên cha Narayananchetty khánh tận gian, Nelson Lorin đánh người ta, và chặt hết phần trong thân.

Vì có án Tam-pháp phá án Tòa đại-hình trong vụ hai tên Mani Santos và Cruz nên kỳ này Tòa đại-hình Saigon xử lại lần thứ hai.

LONGXUYEN

Hôm ngày 18 octobre 1913 ước chừng 4 giờ chiều nghe mô thuật chuột mang tai hồi một đánh 3 cái tại trong làng Định-yên, nhơn dân nào động, tưởng là lửa cháy nhà, sau hỏi thăm lại, thì là mới biết tại cậu Âm kia tánh hay ghét chuột, và rất ưa mèo, mới để vị-sang trong nước muối đưng bằng cái ve, dặng có khi lấy ra mà thuốc chuột, và để vựa chỗ bếp nấu ứn, rồi cậu Âm ta coi làm rước, vợ Âm ở nhà xót ruột đốc tên thợ làm mùng bắt cá,

rồi lấy lộn nhăm ve vị-sang mà kho cá, dọn ra ăn rồi, thì vợ Âm đau bụng và mờ con mắt, và chú thợ cũng lạng nhào như vậy, tức thì thông tin cho cậu Âm hay. Về đánh mô lên dặng tá điền chỗ 2 bịnh ấy lên nhà thương mà điều trị, làm mẹ cậu Âm bừa đó muốn chạy tới 6 giờ, dặng qua thăm con cho khuyên kiếp, vậy tới ban đồng ban như muốn thuốc chuột phải cẩn thận, đừng làm như cậu Âm này mà mang hại cả nhà nghề.

Hôm ngày 13 octobre 1913, nhằm bữa chúa nhật 7 giờ ban mai có quan Tham-biện Long-xuyen là M. Reñajt có hồn thân ngài đi viếng đình làng Định-yên, tâu vừa cấp cầu thì có Cai-tổng, Phó-tổng và hội đồng, tiếp rước ngài và quan chủ quận Thốt nốt, còn trên đình làng thì hương chức hội tề sấm giãi hầu xuống rước ngài một cách nghiêm trang, đến chỗ chánh điện ngài tại vị tâu đó, làng hầu bái xong rồi, thì ngài hỏi qua số tiêu xuất của làng, thì làng đem bạc công nho cho ngài xem thì đầu đó phân minh cả thấy, và làng có xin tiền công nho sửa nhà việc theo kiểu Langsa thì ngài trả lời lại, nếu cất theo kiểu Langsa chật hẹp không chỗ cho mấy ông chủ, ông cả hoặc khi mỗi một không chỗ nằm ngồi, thì là bất tiện, ngài hứa cho phép tu bổ mà thôi, rồi việc rồi ngài đi coi cùng đình hết.

KG CHNANG

Ngày 22 octobre này quan Tổng thống toàn quyền với quan bảo-hộ Outrey cùng các quan khác theo ngài về Battambang.

Đúng 10 giờ rưỡi đã tới Kg. Chnang, khi xe automobile mới tới thì có gian hầu và ngũ âm đón rước ngài cách trọng thể. Kế đó thì quan Khâm-sứ và các quan trong hạt bưng, lại chào và rước ngài vào Hôtel de la Résidence; ngài chuyện vãng một hồi, thì quan khâm sứ đặc ngài và quan bảo hộ đi viếng nhà trường nhà thương và khám, 12 giờ tiệc dọn sẵn tại Hôtel de la Residence mà đãi ngài và các quan. Chứng mãn tiệc ngài nghỉ trưa tại đó, qua 2 giờ rưỡi chiều ngài từ giả các quan, bước lên xe mà về Pusal.

HÀ NỘI

Còn đợi bao giờ mới chữa thuốc phiện.— Quan Toàn-quyền có thông cho tư các quan Thống-sứ và Công-sứ các tỉnh một tờ châu-tri dài lắm nói về việc nha-phiện ở Đông-dương. Bồn-quản xin tóm lại đây những lời quan Toàn-quyền trong tờ châu-tri ấy, để những người còn đa mang cái nghiệp bại hoại phong tục và vệ-sinh nghi-luận, còn đợi bao giờ mới có kế can-đảm chế ống đập nôi để ra gánh vác việc đời khỏi ngồi không làm hại cho trong xã-hội.

Quan Toàn-quyền nói rằng các nước văn-minh đều chịu cả rằng hút thuốc phiện là một điều tồi bại cho xã-hội, chẳng có lẽ Đông-dương cứ hút mãi vậy sao. Mà cấm đi thì biết lấy thuốc nào mà bừa vào đây, tăng giá thuốc lên thì sợ rằng lại sinh ra có nhiều kẻ bán thuốc lậu mà luật nghiêm đến đâu cũng không trị được hết. Một điều cần nhất hãy giữ là các quan đốc-tứ phải tìm thuốc để cho những người ghiền bậy giờ chữa được. Về sau sẽ lập đại hội-đồng để định luật lệ cho Đông-dương ta qua được nạn com-den ấy làm cho nước ta mấy ngàn năm nay thiệt thời biết bao nhiêu tay cố thể ích lợi được cho nhơn quần. Hội đồng lại tìm xem có thể nào mà lấy thuốc khác bù cho thuốc nha-phiện được không, và tra xem nơi nào nhiều người ghiền để liệu phương hay mà trị. Một điều nữa ta phải biết là bây giờ đã có nghị-định cấm những người dăng làm việc Nha-nước không được mang tạt ghiền, mà ai dưng hút phải trừ, không thì đuổi.

Chưa biết được bao giờ đại hội-đồng hiệp, nhưng mà hãy xin kê danh-sách các quan mà quan Toàn-quyền đã cử để lập Hội-đồng ấy :

- Quan Thống sứ làm chủ-hội.
- Các quan thủ-hiến các tòa làm nghị-viên, còn các quan nghị viên annam thì có những ông này :
- Quan Văn-minh Hoàng tương-công,
- » Tổng-đốc Hà-đông Hoàng đại-nhơn,
- » Tổng-đốc Nam-dịnh Đoàn đại-nhơn,
- » An-sất Hải-dương Trần đại-nhơn,
- » Tuần-phủ sung Thống-thảm tòa án-vụ Thân đại-nhơn,
- » Hà-đông thương-gia y-quan Nguyễn-bá-Chinh.

Sở tuần cảnh chương trình (Rapports de la Police)

SAIGON

CHA-VÀ AN CƯỚP.— Tên cha Pécoumyssamy bán bánh rế theo lèo kari. Vì ăn suy cho nên phải thế cáo môn đồ nghề cho chủ nợ.

Bữa nợ không có cổi đăm cã-ri, và bèn sai con tình nhơn của và lại nhà quen mượn một cái cối dặng giá 12 đồng bạc. Chủ nhà mượn rồi mượn luôn, chúng đôi không chịu trả. Chủ cối lại bắt thưa, thì chủ nhà thưa ông có rằng là cối của và sấm đăm cã-ri từ thuở nay.

May có nhiều người làm chứng cho chủ cối, lại con tình nhơn cũng cứ thiệt khai ngay, song chủ nhà nói quyết mấy tay làm chứng đó có ăn tiền của chủ cối, con con tình nhơn nó là đồ phản chủ, không nên tin. Chờ kỳ thiệt chỉ cối là của nó mua nó sấm. Chủ nhà lẻo mep bị ông có bắt giải cho Tòa giam mà đợi tới kỳ xử cổi cã-ri ới!

TIÊU-CĂN.— Có tên Lê-van-Thân chuyên nghề ăn cắp vật mà đồ hồ khâu. Tuy bị bắt nhiều phen, song vô tang có nên thoát án hoai. Song nghề giết nghiệp hay cho thế mấy cũng có ngày chết vì nghiệp.

Bữa nợ thì kia bắt được cậu Thân đang chọt cái áo của nó phoi ngoài sân rất lẹ tay. Thấy ấy liền đến thưa với Hương-quang, hương-chức này liền đến lục soát nhà tên Thân, thì gặp áo của thi này và một mớ đồ nhỏ

án cấp của chủ
Chuyên này n

CHỢ LỚN

Tisu Sinos bị tên là Phan-vân tên là thị Bấy ở Bấy quê sách từ trong đó có đồ...
Thầy kỹ bên

Du cón. — H Lê-van-Nhiều 2 hai tàu ở nhà s cửa biển bị 3 tên số máy, Nhiều u háp tá một đac chạy mất, còn 1 Ông có liên nư cho quan thầy chảng du cón ấ

Nam-

(Sit

Chánh

(Rap

Các công năm 1912, và công đưng họ đ

Đường

tiền bạc đưng thời bởi bỏ luoi Trong c

hời đượ

tin

- Bactieu
- Baria
- Bentre
- Bienho
- Cantho
- Chaudé
- Cholon
- Giadinh
- Gocong
- Hatien
- Longxu
- Mytho
- Rachgi
- Sadec
- Socotra
- Tanan
- Taynin
- Thuoda
- Travin
- Vinhlo
- Trong
- châu niê
- mua han
- Đường
- cũng nên
- Trong t
- ne tới X

Mỗi nhà thơ giá thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tình-tân-văn giùm

nước văn
 kiện là một
 lễ Đông-
 đi thì biết
 giá thuốc
 u kể bán
 ững không
 giờ là các
 họ những
 Về sau sẽ
 cho Đông-
 làm cho
 ời biết bao
 hơn quân
 là lấy thuế
 không, và
 ền để liệu
 phải biết
 ững người
 c mang lại
 không thì

án cấp của chúng lâu nay còn giấu trong nhà nó.
 Chuyện này mới không cái chơi với ai động nĩa.

CHỢ LỚN

TINH NHON BẠC BÈO — Thầy kỹ làm việc tại kho bạc.
 tên là Phan-vân-Mẹo, kiếm được một nạng tinh nhưn
 tên là thị Bầy để nưng khăn sửa thấp. Quả thiệt thì
 Bầy quết sạch tráp của thầy kỹ không còn một món,
 tráp đó có đồ nữ trang bộn bần.
 Thầy kỹ bèn đi thưa bót.

Du cón. — Hôm ngày 27 octobre lối 7 giờ rưỡi tối, tên
 Lê-vân-Nhiều 26 tuổi đầu bếp của M. Bernadec là quan
 hai tàu ở nhà số 7 đường Taberd, vừa bước ra khỏi
 cửa liền bị 3 tên Annam áp lại hỏi rằng Nhiều ở nhà
 số mấy, Nhiều vừa trở mặt coi số, thì bị chém ngang
 hàm tá một dao. Chừng Nhiều ngó lại thì 3 thằng ấy
 chạy mất, còn Nhiều lại khai không biết mặt 3 đũa ấy.
 Ông có liên nhứt điện dạy khiến Nhiều vô nhà thương
 cho quan thầy chữa vết tích, nhứt điện sai lính tap nã 3
 chẳng du cón ấy.

Nam-Kỳ Tổng Luận

(Situation de la Cochinchine)

Chánh-phủ chương trình

(tiếp theo)

(Rapport de l'Administration)

Công việc tạo tác

Các công việc đã phồng lập làm trong
 năm 1912, năm nay đã làm hườn tất ráo rồi,
 và công việc năm nay thì đang làm, đang
 đưng kỳ đã định thì cũng sẽ hườn tất luôn.

Đường. — Trong nhiều tỉnh đã xuất nhiều
 tiền bạc mà tạo các đường quan lộ, các
 đường thông thương ấy hằng ngày phải
 bồi bổ luôn.

Trong cả Nam-kỳ các đường mà chạy xe
 hơi được thì tổng cộng là 3.000 ngàn thước,
 tỉnh nào được bao nhiêu xin kể ra đây.

Bactieu	70	ngàn thước
Baria	177	"
Bentre	226	"
Bienhoa	324	"
Cantho	81	"
Chaudoc	125	"
Cholon	201	"
Giadinh	442	"
Gocong	108	"
Hatien	16	"
Longxuyen	31	"
Mytho	199	"
Rachgia	8	"
Sadec	61	"
Soctrang	95	"
Tanan	166	"
Tayninh	160	"
Thudaumot	316	"
Travinh	140	"
Vinhlong	108	"

Trong các đường ấy có nhiều cái đi xe
 châu niên đằng, còn cũng có vài cái trong
 mua hạn mới đi xe đặng mà thôi.

Đường quan-lộ làm trong miền đất đỏ
 cũng nên luận đến.

Trong tỉnh Biênhòa đã phồng đường Ches-
 ne tới Xuân-lộc, là nơi giáp mối với đường

Xuân-lộc; đã đắp mô đến thế số 15 (15 ngàn
 thước) và các việc cơ xảo nhỏ cũng đã làm
 rồi. Khúc chạy vô rừng đã vỡ cây đơn
 trống được 786 bề dài, 18 thước bề ngang,
 tới thế số 17.

Khúc đường thông với nhà gare Long-lạc
 cũng đã đắp mô rồi. Đá sỏi đỏ theo hai bên
 đường đã đến số 13. Khúc đường đi Hanoi
 đã lót đá từ thế số 9 đến thế số 11. Tại Dầu-
 giầy khúc đường xảo xuống khi trước bề
 ngang 4 thước, nay mở rộng ra đến 20 thước,
 có 1 lớp mọi đang làm có đội mọi coi làm;
 có cất trại cho người tây coi việc ở, đã lên
 đó coi làm trong đầu tháng Juin.

Còn đường Xuân-lộc thì đã phồng đến
 khúc giáp đường Mọi (Baria). Tô phồng
 tập việc làm đường này sẽ gởi về Bộ mà
 xin châu-phê, khúc đường Bèn-cát Lộc-
 nhơn cũng sẽ lấy trong số bạc vay mà mở
 rộng.

Kinh. — Tô giao kèo của quân-hạt làm
 với hãng Xan langsa đã mặng trong ngày
 10 mai 1913. Các công việc phồng ước đến
 ngày đó đã làm hườn tất. Tôn phi tổng
 cộng là 20 triệu, 17 muôn, 5.391 quan lế 5
 xan-tim, phân phát như sau đây:

Công việc làm về số công-nho Đông-dương
 và quân-hạt chịu là . . . 17.207.847 quan 73

Công việc làm về số
 công-nho địa-hạt chịu là . . . 3.967.543 " 32

Các việc làm rồi trong năm 1913 là :	
Kinh Sadec qua Lập-vô	121.267 quan
Kinh Soctrang Santard	106.836 "
Sửa khúc sông Bay-xau	149.576 "
Kinh Xèo-vông và chặt khúc sông Cái-răng	246.253 "
Kinh Bacieu đi Camau	116.205 "
Kinh Thiệp-nhứt	78.058 "
Kinh Ô-môn qua Cái-bè và chặt khúc sông Cái-bè	89.275 "

Ba việc kể sau đây là phần tiền địa-hạt
 chịu, còn các việc khác là tiền Đông-dương
 và quân-hạt chịu. Song tỉnh Cánhtho có phụ
 51.000 quan mà giúp đào kinh Xèo-vông
 với chặt khúc sông Cái-răng

Nay đã làm tô giao-kèo lại với hãng-xan
 ấy thêm 4 năm rưỡi kể từ 1^{er} juillet 1913.
 Các công việc giao làm tổng-cộng số-phi là
 10 triệu quan, 9 triệu về phần quân-hạt
 chịu, còn trội thêm thì các hạt cần đưng
 làm công việc phải chịu.

Các công việc phồng ước nay đã khi
 công hôm 1^{er} juillet 1913. Xảo đang đào
 kinh Vinh-tế Chaudoc, kinh Tà-bang Rach-
 gia, kinh Camau Bacieu. Ít lâu sẽ đào kinh
 Chogao.

Duy hơn 30 năm nay bá-tánh xin đào kinh
 Vinh-tế vô Hatien cho sâu, thì chánh-phủ
 đã cách 10 nay nay có đào rồi được 7 ngàn
 thước rồi bỏ đó, nay nghĩ nên đào lại vì
 đường ấy thiên hạ trong mùa nước hay

văng lại làm cho Vịnh Xiêm thông thương
 với Nam van là đường tắt gần cho thiệt hạ
 qua lại Nam-van Bangkok. Thành Châu-
 đốc ở nhằm trung-trong sẽ nhờ đó mà
 thanh vượng

Nhơn cuộc đào kinh Vinh-tế thì cũng nên
 xét luôn kinh Tri-tôn từ vòm kinh giáp với
 kinh Hatien tới các hầm đá núi-Sam. Các
 người làm đá hằng nài xin việc ấy luôn.

Dinh, thư. — Ngoại trừ các tòa nhà thương
 và tòa bảo sản đã cất trong tỉnh Tràvinh, Bẻn-
 tre, Mytho đã nội trên đây rồi, thì lại còn
 có cất dinh cho các quan, cất nhà lầu cho
 quan phủ Tham-biện Sóc-trăng và cất nhiều
 trường học làng trong tỉnh Sóc-trăng, Sadec
 Giadinh, Cánhtho.

Về sự phồng năm trong xứ

Canh-nông. — Mùa năm 1911-1912 thất bát
 làm doi đến các việc trong xứ phải bắt lại
 mà nhờ có mùa 1912-13, làm cho thiên hạ
 trong lục châu thanh vượng ra được.

Mùa màng trong lục châu tỉnh nào năm
 rồi khá cùng không xin kể ra sau đây :
 Tỉnh Sóc-trăng -mùa 912-913 trúng hẳn
 hơn các năm khác.

Tỉnh Bạch-giá khá tầm thường.

Tỉnh Cánhtho vì mà trúng cho nên nhơn
 dân kiếm đất mà cấy rất nhiều, đến đôi
 những đất khản là mấy năm thất-mùa làm
 chẳng đặng phải trả lại cho nhà nước, nay
 nhơn dân đem mạ đến cấy mà cấy và xin
 khản lại. Trong mùa 1911-1912 tại Cánhtho
 thiên hạ làm ruộng tổng cộng là 16 muôn
 1.000 mẫu được 3 triệu tạ lúa. Qua mùa
 1912-1913 lại làm được 19 muôn mẫu, lúa
 đặng 3 triệu 90 muôn tạ.

Tỉnh Bẻntré trúng hơn hai mùa trước,
 và trong 8 tổng điều được no đủ.

Tỉnh Mytho lúa sớm thất, chớ lúa mùa
 cũng như thường niên kia.

Trong tỉnh Bắc-liêu tuy là có một hai chỗ
 bị hạn, hoặc bị nước mặn ló vô, hoặc bị
 trâu chết nhiều, chớ kỹ trung toàn hạt
 cũng là được mặng y.

Tỉnh Vinhlong từ năm 1904 không có năm
 nào trúng như năm rồi. Trong mùa 1911-
 1912 làm được 1 triệu 4 muôn tạ mà thời
 chớ mùa 1912-1913 thì được 2 triệu tạ.

Longxuyen trúng hẳn.

Sadec mùa màng no đủ cho nên làng
 tổng phúc bầm rằng có nhiều nhà nông-
 phu đi kiếm ruộng bỏ đã lâu năm mà
 mướn.

Giadinh mùa màng không được như lòng
 sở nguyện, song lấy bực trung mỗi mẫu
 cũng được 40 45 tạ, chẳng hơn là mùa năm
 kia mỗi mẫu được chừng 25 30 tạ trở lại
 mà thôi.

Chaudoc 10 năm nay không năm nào
 trúng bằng năm rồi.

Tayninh, Biênhòa, Thũdaumot, Baria đều
 khá cả, song rủi có một hai tỉnh vì hoặc
 bị trời hạn hoặc bị nước lụt làm cho 10

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tình-tân-văn giùm

phần hao hết 3 phần-trười. Tỉnh Cholon và Anan cũng bị hạn mà hao rất nhiều. Tỉnh Tân-an năm rồi mỗi mẫu được có 50 dạ thua 1902 được 6, 7 chục dạ.

Tỉnh Gò công bị cưa phá bị mưa nhiều nên không được khá.

Còn tỉnh Hà-tiên thì làm ruộng ít mà khá cũng đáng mùa.

(Sau sẽ tiếp theo)

KIM-VÂN-KIEU TÂN GIẢI

(tiếp theo)

(Poème de Kim-Vân-Kieu)

- 1081 Lân lưà gió mát trăng thanh,
(Bồng đầu có khách biên-dinh (a) sang chơi.
- 1082 Râu hùm, hàm én, mây ngàu,
(Vai năm tác rộng thàn mười thước cao.
- 1083 Đường đường một đứng anh-hào.
(Còn quyền (b) hơn sức lược thao gồm tài.
- 1084 Đội trời đạp đất ở đời,
(Họ Từ tên Hải vốn người Việt-dòng.
- 1085 Giang hồ quen thú vẫy vùng,
(Gươm đàn nửa gánh, non sông một trèo. (c).
- 1086 Qua chơi nghe tiếng nàng Kiều,
(Tâm lòng nhĩ nữ dễ xiêu anh-hùng.
- 1087 Thiệp danh đưa đến lầu hồng,
(Hai bên cùng liếc, hai lòng cùng ưa.
- 1088 (Từ rằng: Tâm phúc trong cơ,
(Phải người trăng gió vật vờ hay sao ?
- 1089 Bấy lâu nghe tiếng má đào,
(Mắt xanh (d) chẳng để ai vào cơ không ?
- 1090 Một đời được mấy anh-hùng,
(Bỏ chi cả chậu chim lồng mà chơi.

(1081) Kiền ở thanh lâu đó được ít lâu, lần lần ngày qua tháng lại, thu lại sang xuân, một đêm kia, trăng thanh gió mát, xây đầu cơ một vị khách quan ở nơi biên cảnh xa xuôi đến thăm chi.

(1082) Cõi bộ tưởng vị khách đó, râu thì như râu cạp, hàm thì như hàm chim én, lông mày như cọng lăm. Vai rộng 5 tác mà thân thì cao 10 hất, thiệt ra một vị tướng mạo lạ lùng.

(1083) Người đó chẳng phải là người tầm tởng đầu, thiệt là đường đường một vị anh hào đó. Kể cái sức mạnh của va, đánh còn đánh quyền, nghề võ thiệt giỏi hơn người, mà trong bụng lại đủ lực thao tam lược, trí mưu xuất chúng nữa.

(1084) Đầu đội trời chơn đạp đất mà ở đời chớ không phải lòn cúi ai hết. Người đó là ai? Người đó là

họ Từ tên Hải mà quê hương vốn là người ở Quảng đông đó.

(1085) Tánh nết của va thì rất nên hào phóng tự do, quen thói vẫy vùng nơi giang hồ, có chi khi thiệt là to lớn, chỉ một thanh gươm một cây đòn mà du lịch khắp nơi này xứ khác, non sông nào cũng có đến viếng qua.

(1086) Khi va qua chơi đến Thái-châu, nghe tiếng có nàng Túy-kiều nổi danh tài sắc thì va nức lòng muốn đến thăm nàng cho đặng biết mặt giải nhơn. Mới hay một tấm lòng của bọn nhĩ-nữ, đầu cho bụng anh hùng cũng muốn xiêu.

(1087) Va bèn đưa danh thiệp vào lầu-hồng, cho Túy-kiều hay, rồi mới vào chơi. Khi hai bên giáp mặt nhau kể xem nhan sắc mà thỏa lòng, người nhìn tướng mạo mà toại chí, coi bộ đội bên liếc nhau rồi có ý ưa nhau lắm.

(1088) Từ-Hải nói khơi ra trước rằng: Ta qua chơi đây là muốn ước hẹn sự tâm phúc với nàng đó, chớ không phải như bọn ong bướm, đặt đồ một sự trăng gió mà thôi đâu.

(1089) Đã lâu nay ta nghe tiếng nàng là người có gương-biết người, mà chưa từng cho ai là đáng mặt anh hùng mà để va trong cặp mắt trọng đãi, có phải thế chăng ?

(1090) Ừ mà nàng nghĩ thế chính là phải đó, vì ở đời dễ mà đã có được mấy kẻ anh hùng. Đã chơi thì chơi cho đặng, chớ còn như tưởng cả chậu chim lồng kia thì là đồ nhỏ mọn, sá chi mà chơi cho uổng mất tài sắc một đời đi.

(a) Biên-dinh là ngoài biên cảnh, ngoài đầu cõi.

(b) Còn quyền còn là đánh còn, quyền là đánh bằng tay chơn không.

(c) Thơ của Huỳnh-sào có câu: « **Bán kiền cung kiếm bằng thiên tủng, nhứt trạo giang sơn tận địa duy** » nghĩa là nửa vai đeo cung gươm, kê tài sức thì trên trời thả xuống. Một bơi chèo đạo chơi các non sông khắp cùng trải đất.

(d) Nguyễn-Tích đời nhà Tấn bèn Tàu, có tánh kiêu ngạo. Hễ ai chơi với mình mà mình có ý vờ lòng thì thủ tiếp bằng cặp mắt xanh, còn người đáng khinh thì thủ tiếp bằng cặp mắt trắng.

(Sau sẽ tiếp theo)

CỤC ĐÔNG TÂN VĂN

(Chronique de l'Extrême-Orient)

TRUNG-QUỐC

Nói về báo chương bên Tàu

Nay thiên hạ nay thường hay luận các báo chương chặc cũng như các báo chương Hồng-mao, Langsa vậy, chẳng ai lấy làm lạ, chớ cách mấy năm trước ai mà nghe nói rằng Trung-quốc có báo chương thì cho là một điều cơ quái vì tự cổ cập kim tại Trung-huê chẳng hề có báo chương, duy tại Bắc-kinh có Quốc-sự tân-văn lập đã lâu đời rồi mà thôi. Nghĩ cho đảo để thì Trung-huê đợi đến nhị thập thế kỷ mới có bày báo chương rất lạ thường cơ quái.

Coi trong tờ chương trình số Throng-chánh Trung-hoa (mỗi kỳ 10 năm ấn hành một lần) thì thấy nhiều điều nên biết. Quan Tổng lý số Throng-chánh tại Thiên-tiên nói rằng: Trong khoản vài năm chót đây báo chương Trung huê càng ngày càng tăng số, ấy là một điềm tăn quốc tăn dân, vì theo qui cũ xưa nay thì nhơn dân không phép luận bàn đến việc quốc-sự mà nay bá tánh đã tự do rồi.

Báo chương mới nhả sự thì sao cho khỏi có tánh lung lằng, lộn xộn mà lại hay nóng nảy, ấy là một lẽ tự nhiên. Chừng lâu năm chầy tháng lập lần tánh nết thuần lương sẽ bỏ những điều thói quá hay làm hại cho vạn gia, thì ngày ấy các báo chương Tào sẽ tranh luận phân minh đem những tin ngoại quốc cùng nội bang rao truyền cho thiên hạ biết thì cũng sẽ làm sự ích lợi chung cho thiên hạ nhỏ. Chừng ấy thì báo chương Trung-hóa mới có thể thống thành thật và an tĩnh được.

Đương thời có nhiều cái báo rất tệ, Song cũng có nhiều cái thiệt là cao đàm hùng biện hằng giữ thể thống và hằng bình vực việc ích lợi chung thì bề gì các báo ấy cũng sẽ đặng miền viên mãn mà làm ích cho đời.

Tại Bắc-kinh có được 11 cái báo chương, 3 cái bản mỗi ngày được 1

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

muôn 2 r
nhựt trìn
muôn 7
bán đượ
Các tin
nhọc cho
bị việc k
Trong l
bao nhiề
nay chươ
Tuy số b
mà coi l
mộ, ngo
chỗ đó h
đốt nát h
đĩ đến.
Tại 'M
bằng ch
mao hoặ
là vốn củ
Mà với
hay ai m
trình hướ
rất nên q
rất nhiề
báo chươ
cũng cũ n
Trong c
cái nghi
bao biể
mỗi đượ
chương c
không có
Các b
truyền t
thông tin
gợi bài th
các báo
nhạo b
có ấn h
thiên h
và dịch b
Nhựt-tr
hình r
lập ra ch
thời thì k
chức thườ
hiệu bu
Không
mạnh h
thiên hạ
cử chỉ. Ấ
kinh ùh

muôn 2 ngàn số. Thiên-tân có 19 cái nhật trình mỗi ngày bán đặng 3 muôn 7 ngàn số. Mà có cái Vô-tư-báo bán được mỗi ngày 8.400 số

Các tỉnh hướng bắc hằng làm khổ nhọc chợ báo chương, mỗi ngày đều bị việc khổ sở luôn luôn.

Trong lúc loạn ly mới đây chẳng biết bao nhiêu là báo chương thiết lập ra mà nay chưa hiểu còn lại là bao nhiêu. Tuy số báo chương rất nhiều mặc lòng mà coi lại thì vạn gia chưa có lòng ái mộ, ngoại trừ những dân ở gần các chỗ đồ hội thì ưa còn giai dư hoặc vì đốt nát hoặc vì băng láng mà chẳng dĩ đến.

Tại Mãn-châu các báo lập ra hoặc bằng chữ tàu hoặc bằng chữ Hồng-mao hoặc là bằng chữ Nhật-bôn, mà là vốn của Nhật-bôn cả thảy.

Mà coi lại thì là các xứ hướng nam hay ái mộ báo chương hơn hết. Nhật-trình hướng nam tương tự Âu-châu rất nên quyền thế, mỗi kỳ phát hành rất nhiều. Tại thành Thượng-hải số báo chương hơn 70 cái phát hành hằng miên Dương tử giang.

Trong đám nhật-trình ấy có nhiều cái nghịch với chánh-phủ hay bài bác bao biếm một cách dữ tợn. mỗi phe mỗi đảng đều có lập ra một tờ báo chương chớ không có báo nào mà không có người hùn vào mà dựng nên.

Các báo ấy chẳng những là rao truyền tin nội hạt mà đã có lập thông tin các nơi hằng ngày gửi tin gọi bài thời hải đến luôn luôn. Trong các báo ấy lại có vẽ hình đều cột nhạo báng, có dịch điện tin Reuter, có ấn hành bài chề bai châm chích thiên hạ, có ấn hành các tỉnh tân-văn và dịch báo ngoại quốc.

Nhật-trình nào cũng đều có vẽ hình ráo, ngoại trừ một cái tân-văn lập ra cho bực thượng lưu đọc mà thời thì không có vẽ hình. Nhật-trình chệch thường in chữ tốt và có nhiều hiệu buôn bán rao truyền giá hàng.

Không có xứ nào mà báo chương mạnh hơn bên Trung-quốc, thường thiên hạ bá tánh hay dòm vào đó mà cười chỉ. Ấy cũng vì thường dân chệch hay kính nhường chữ nghĩa và vì có lậu

quả văn nên khi dòm đến trong nhật-trình thấy người ta luận dịch xác bèn đem lòng kính phục. Song ta ước một điều là những người đã có thể trong tay như vậy mưa đứng thời quá.

NHẬT-BÔN

Luận về Nhật-bôn với Cách-mạng Trung-hoa

Chánh phủ Trung-hoa thẳng được Cách-mạng rồi lấy làm giận dữ Nhật-bôn sao có quên niềm trung lập mà lạm dự vào quốc sự nội bang của Trung hoa là đã lên giúp Cách-mạng hướng nam. Sự dĩ chi thử thì biết có phải Nhật-bôn ám trợ Cách mạng chăng? Song le Nhật-bôn thế bán mạng rằng hằng giữ chặt niềm trung lập, nhưng mà những chuyện một vài tên dân hoang làm quấy đồng lửa theo Cách mạng thì chánh phủ biết sao can đặng, bảo lãnh đặng.

Cái lời cãi chối này chơn thật cùng chẳng thì chưa rõ, song chánh phủ Trung-hoa trách Nhật-bôn như vậy :
1. giúp tiền gạo cho cách-mạng đặng.
2. bán súng ống thuốc đạn cho Cách-mạng.

3. có nhiều quan võ Nhật-bôn theo trợ lực với binh cách-mạng.

4. có nhiều quan Nhật-bôn làm quản-sự cho đầu lãnh cách-mạng.

Các phòng thương mại Trung-hoa có gọi điện-tin chung qua Nhật-bôn mà tránh tròn vì sự làm quấy của dân Nhật-bôn.

Đô-đốc phản thần Quảng-tây bị cáo rằng nhờ có Nhật-bôn mà thoát thân. Số là có một chiếc tàu Nhật-bôn rước Đô-đốc Quảng-tây chạy về Thượng-hải, đem 60 muôn bạc mà gọi vào hăng bạc Nhật-bôn; rồi có 4 người Nhật-bôn theo hộ tống Đô-đốc đi đến Hukow; khi Đô-đốc này dứt được thành Hukow thì có hai chiếc tàu trận Nhật theo va đến xáng neo gần đó; một chiếc tàu khác cũng đến đó đặng mà thiết lập điện-tin không giây; và một chiếc thứ tư để chạy tới chạy lui mà thông tin cho các đầu lãnh cách-mạng ở các nơi hay.

Và lại dân Nhật-bôn đang lo quyền tiền mà giúp cho đảng cách-mạng cứ

binh lẫn thứ nhì, tuy chánh phủ Nhật-bôn có nghiêm cấm mà các quan trong tỉnh cũng còn ám trợ cách mạng. Có một người thông tin của Trung-quốc-báo, ở tại Bắc kinh cho hay rằng có người Nhật-bôn đang lo cho tỉnh Hồ-nam vay đến 15 triệu đồng bạc. Chánh-phủ Trung-hoa có cho chánh-phủ Nhật-bôn hay sẽ không có công nhận chuyện vay bậy như vậy, thì chánh phủ Nhật-bôn trả lời cũng không có công nhận, nhưng không có cấm dân cho vay. Làm như vậy thì bảo người ta làm sao mà không nghi nan. Nếu chánh phủ Nhật không ám trợ thì mấy người ấy làm sao dám cho vay bất tử. Nếu những người buôn bán mà không chắc việc thì sao dám cả gan bán chịu súng ống thuốc đạn cho binh hướng nam. Ai ai cũng đều biết khi Tôn-văn giao du nơi Nhật-bôn thì được thiên hạ thương mến; ai ai cũng biết sự Tôn-Văn kinh chống với Viên-thế-Khải thì có nhiều người Nhật-bôn muốn giúp sức với Tôn-văn. Ông Ijuin là sứ thần Nhật-bôn tại Bắc-kinh vì bị nghi là một phe với Viên nên chánh phủ Nhật-bôn rút về mà sai ông Yamaza là người ưa phe cách-mạng, qua thế tại Bắc-kinh, và lại y theo lời Nhật-bôn Thời-hải-báo thì chánh phủ Nhật-bôn đã có bị nhiều nghị-viên thúc hối phải ra tay gia phạt Trung-hoa.

Thừa-tướng Trung-hoa và Lê-nguon-Hồng cả quyết rằng Nhật-bôn có thọc tay vào đảng Cách-mạng hướng nam mà bá tánh Trung-huê cũng tưởng như vậy, cho nên khi sứ-thần Yamaza ngồi xe lửa đến Bắc-kinh thì bị bá tánh vác đá liệt và Chánh-phủ Trung-huê không có gián binh tiếp rước như lệ thường.

Bởi các cơ ấy nên binh của Viên-thế-Khải khi lấy được thành Nam-kinh bèn sát phạt dân Nhật-bôn và phá tan nhà cửa. Bá tánh bên Nhật-bôn nghe tin ấy lấy làm giận dữ vô cùng, bèn nhóm nhau lại luận bàn mà xin Chánh-phủ hưng binh vấn tội. Quan Ngoại-bộ-vụ thượng-tho Nhật-bôn bị bá tánh nhục mạ, còn quan Tham-tri bên-bộ bị chúng đàn

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

chết, khi ấy ai cũng sợ sẽ có loạn như năm ngoai.

Máy nhờ Viên-thế-Khai khôn lanh biết nhện nhục, các đều Nhứt-bồn kéo nải cách nào thì Viên cũng theo, nên mới khỏi bị Nhứt-bồn hưng binh vấn tội. Mà nay Nhứt-bồn coi thể đã thất quyền lợi nơi Trung quốc là cuộc xua nay chịu khó lập ra bây giờ đã mất ráo. Lúc trước Tôn-Văn có trừ nghĩ cho Trung-hoa với Nhứt-bồn giao hiếu với nhau, nay chẳng còn trông đều ấy được đâu.

Vả lại Trung hoa chẳng phải là nhện nhục gì Nhứt-bồn, vì mới đây nghe họ sửa soạn lập cuộc *tây-chấy* nghĩa là dút đởng buôn bán với Nhứt-bồn. Vả Nhứt-bồn thường phải cần dùng Trung hoa đặng mà châu lưu hàng hóa vì trong xứ đồ tạo lập ra rất nhiều bán đầu khá cho bằng bán cho bá tánh Trung-huê vì mỗi tháng Nhứt-bồn phải bán qua Trung-huê 4 muôn bao vải. Nếu Trung-huê không chịu mua nữa thì biết tình làm sao.

Mới đây tại Bắc kinh Chánh phủ lại có đay 2 nhà hàng lớn đưng thêm mua rượu bọt của Nhứt-đồn nữa vì Nhứt-bồn có lòng quấy giúp Cách-mạng hưng nam, để mua rượu bọt Đức-quốc mà bán. Vả từ xưa đến nay cuộc buôn bán rượu bọt thì Nhứt-bồn với Đức-quốc bán đơng đơng phần. Nay Đức-quốc đợc một minh một chợ, lời nhiều bèn cao rao cho thiên hạ hiểu rằng mình là một phe với Viên-thế-Khai còn Nhứt-bồn là phe với Cách-mạng. Thế thường người Đức-quốc hay thừa cơ hội bất kỳ là việc chi cũng làm đợc lợi luôn.

NGƯỜI ÂU-CHÂU VÀO TRUNG-KỲ VÀ BẮC-KỲ

*(Les Européens en Annam et au Tonkin
Trong năm 1660 đến năm 1775)*

(BÀI NÀY ĐỒN-QUẢN DỊCH CHỮ TÂY CỦA CÁC BẢO LANGSA RA TIẾNG NÔM VÀ CÓ LỤC SỬ-KỲ VÀO MÃ SÁNH — tiếp theo).

Nhơn dịp ông Giáo-chủ Pallu phải về Âu-châu ngài bèn xin đợc Giáo-hoàng nhứt định lập điều lệ cho các

chức Giáo-chủ Cực-đông. Bởi ấy đợc Giáo-hoàng hạ thành chỉ chia nội cõi Cực-đông ra làm 6 địa phận: 1° Bắc-trung-quốc (6 tỉnh); 2° Nam-trung-quốc (9 tỉnh); 3° Bắc-kỳ; 4° Lèo; 5° Trung-kỳ (trùm đến Chiêm-thành và Xiêm-la); 6° Nhứt-bồn. Mỗi sở đều có đặt một Giáo-chủ, 2 ông Tổng-quản-lý (cả thầy tưng ngay tòa thánh Rôma): Ông Pallu lãnh phần giảng đạo Trung-quốc còn ông de Lamotte Lambert lãnh các sở khác.

Bắc kỳ lại chia làm 2 sở Giáo-chủ: một là Đơng bắc-kỳ thì có ông Deydier làm Giáo-chủ; Tây bắc-kỳ thì lại về phần ông Jacques de Bourges làm Giáo-chủ.

Qua năm 1692 Deydier tị trần nên sở Giáo-chủ ấy lại giao cho đòng Đô-mi-ni-cô Y-pha-nho ngụ tại cũ lao Lữ-tống mà trong năm 1693 ông Pallu có qua đó cầu cứu; bởi đó nên đến ngày nay đòng Đô-mi-ni-cô nước Y-pha-nho vẫn còn ở tại Bắc-kỳ.

Qua năm 1679 ông Lamotte Lambert qua đời; cách 5 năm sau ông Pallu cũng qua đời, các cuộc đã lập thành qua đời cũng chẳng hại gì.

Song qua đời thứ 18 hội giảng đạo đòng Sai gặp cơn bản khờn, khiếm khuyết ngân tiền, cùng pháp nhơn đụng. Trường La-tinh một hai khi không có học-trò học; các sở Giáo-chủ không có đủ số thầy cả đặng mà liên tiếp trợng trợ nhau; qua năm 1752 tại Xiêm-la còn có 4 thầy cả, tại Trung-quốc 3 thầy, tại Bắc-kỳ 4 thầy và tại Trung kỳ cũng 4 thầy; qua năm 1753 sở Giáo-chủ Trung-kỳ lại về tay người Italie. Bởi cớ ấy mới rõ sự quan hệ trong cuộc đưng người chẳng đờng một xứ thì haysanh đều bất tiện, nên đợc Giáo-hoàng có sai ông Giám-mục de la Baume qua chia sở Giáo-chủ Trung-kỳ ra nhiều sở nhỏ; đòng Đức Chúa Jêsus lãnh phần các tỉnh hướng bắc, đòng Sai lãnh phần các tỉnh hướng nam từ Huế đến một phần địa phận Chiêm-thành; đòng Francicô lãnh phần hướng nam, Trung-kỳ và Cao-mam. Qua 1742 Đức thầy Lefevre đợc là Giáo-chủ làm đầu đòng Sai. Từ đó sự khờn bản của hội lần lần giảm

bớt tiền bạc rộng xây, số người đư đụng. Qua năm 1774 đòng Đức Chúa Jêsus bị rút về làm cho đòng Sai thêm tấn phát.

Trong cuộc giao thiệp thành Rôma với nước Langsa cùng hội đòng Sai thì thấy rõ ràng hội đòng Sai men đất Việt-nam lắm.

Sau lại người ta muốn giao sở Bắc-kinh và sở Ba-tr cho đòng Sai mà hội ấy từ chối; sau nữa lại ép lòng mà chịu lãnh sở Chà-và Ấn-độ thì đòng Sai nài phải giao quyết Việt nam cho hội.

Lâu sau có một cái đơng đòng Sai cậy sứ-thần Langsa tại Rôma dâng cho đợc Giáo-hoàng mà kể công nghiệp cho nên từ đó đến nay cuộc giảng đạo y như cựu lệ, ấy cũng có nhờ các vua có đạo và hồn đạo nước Langsa chiếu cố. Song le đòng Francicô Trung-kỳ và đòng Đô-mi-ni-cô Bắc-kỳ cũng có làm đơng như thế, nhờ có nước mình bao bọc, cho nên qua ngày 20 mai năm 1786 hội Tấn giáo Rôma nhứt định chia địa phận Bắc kỳ ra cho đòng Đô-mi-ni-cô và đòng Sai, còn tại Trung kỳ thì đòng Sai đợc giữ những địa phận đã xin khi trước là về hướng bắc kinh-đô Huế sắp ra. Ấy là cũng tại thành Rôma các quan đại-thần tòa thánh không rõ tình hình xứ Việt-nam đơng thời mới chia bắt từ như vậy.

Duy khi ấy xứ Việt-nam làm cơn binh cách, Lê đánh với Trịnh, Nguyễn-nhạc xâm lăng bờ cõi; tại Trung-kỳ thì Tây-son thắng trận mà không tài cán chi dẹp loạn cho yên; Các quan Bắc kỳ tại Huế thì bị đũđi, các tỉnh hướng bắc thì bị loạn ly, hướng nam thì bị binh của vua Gia-long đánh tới, trong các tỉnh các xứ các châu các quận đều rộn ràng, người Annam người Cao-man người Chăm, người Xiêm cùng là Chàvã chiến thắng mạnh ai nấy giết cướp bóc bá tánh thì hon.

Tại xứ Cao-man trong nội-cung có loạn, mạnh ai nấy lo kêu người ngoại bang đến cứu giúp, hoàng thân quốc thích đánh nhau. Còn tại Xiêm-la thì xứ sở bị binh Miến-điện đến sát phạt đốt phá tiêu điều, các quan đánh với các quan, thiên hạ rất phân vân.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

Nhà n
qua Đạ
Nay các
gân về c
binh co
kok nói
cấp bản
then má
sẽ mua
binh co
Nhà r
phi-đân
mường
ngân th
trên hướ
các chỗ
sẽ lãnh
tình ng
nước sẽ
ấy đặng
luyện th
Qua m
việc chi
sẽ tình
tự ch

M

NHŨM

(Une

Mỗi

văn t

31. —

TRUYỆN

CỬA Đ

— Vậ
thường
qua mộ
Khi B
huynh
phép đ
— Đ
đến nh
nữa.
— Th
mà bậ

**XIÊM-LA
Lập cuộc bay**

Nhà nước Xiêm có gởi ba quan võ qua Đại pháp mà học tập nghề bay. Nay các quan ấy đã mãn học và cũng gần về cố hương. Có tin tại thành Bangkok nói rằng cả ba quan võ ấy đang cấp bằng phi-công và tốt biết các then máy mỗi thứ phi-cơ, chừng về sẽ mua máy dựng dùng trong việc binh cơ.

Nhà nước định lập ra một cuộc phi-đăng (corps volant) tại Đông-mương xa thành Bangkok một đôi ngàn thước, gần phía đường thiết lộ trên hướng Bắc, vì chỗ ấy đất cao hơn các chỗ khác. Ba quan phi-công ấy sẽ lãnh tập phi-đăng học-sĩ, ai muốn tình nguyện nhập cơ cũng được. Nhà nước sẽ cất trại xưởng tại miêng đất ấy dựng trụ máy. Các phi-công sẽ bay luyện thử trước độ phong thổ. Qua mùa khô tới đây chưa làm được việc chi cả thể, song các quan cũng sẽ tinh cho cuộc phi-đăng mau thành tựu cho thỏa chí người bồn-hương.

MỘT GƯƠNG TỐT

CHO

NHỮNG NGƯỜI LÀM CHA MẸ

(Une bonne leçon pour tous les parents)

Mỗi kỳ nhật trình « *Lục-tính-tân-văn* » thì **hãng Nestlé** đều có rao

báo về sự thần nghiệm sữa bò hiệu « **ô-chim** », cùng những thơ các ông các bà ở xa gởi đến mà tặng khen là một vật thực rất tinh hảo và bổ dưỡng dùng nó thì đáng bảo toàn tánh mạng luôn luôn.

Hãng này lại cũng hết lòng chỉ vẽ phương gia thế nọ mà giúp đỡ bà Annam ta nuôi con cho đáng mạnh mẽ như con người phương Tây vậy, nên chẳng nề hao tổn, miêng cho chừng tròn rỏ những công khó ấy cùng vui lòng xem lấy mấy trương của hãng rao báo mà thôi. Vị nào có con nên do theo đó mà nuôi thì ắt đứa nhỏ sao cũng trở nên phi mỹ, vạm vỡ, chẳng sai.

Xin chư quý vị hãy xem thơ dưới đây, của thầy **Đội-Huy** gởi cho **hãng Nestlé** mà tỏ lòng mừng vì nhờ sữa « **ô-chim** » nuôi con đáng mập mạp lại khỏi sự đau đớn, thì rõ những lời hãng ấy rao báo thuở nay đáng tin là đường nào, chớ chẳng phải làm ra mà khoe khoan rằng hiệu mình tốt hết bao giờ.

« Kinh lời thăm ôn chủ nhơn đáng « binh ah khương thời và xin ông ын « hành bài này vô nhật trình « *Lục-tính-tân-văn* ».

« Từ khi tôi thấy chuyện « hai con « mèo » mà uống sữa hiệu **Nestlé** « thì tôi bắt chước mà cho con tôi « uống thử coi, khi đó con tôi đáng

« một tuổi thì bú mẹ một ngày một « ốm, tôi không cho bú vú mẹ nữa, « cứ việc cho uống **sữa Nestlé**. « Trong một năm thì con nhỏ tôi số « sữa, có da có thịt và mạnh mẽ lắm « không đau bậy bạ. Kể năm nay vợ « tôi cứ việc cho uống sữa như đũa « trước.

« Tôi coi hai đứa sau nó uống **sữa** « **Nestlé** thì mạnh mẽ lắm và có da « có thịt hơn mấy đứa trước. Hai « đứa nhỏ tôi nhờ sữa hiệu **Nestlé** « mà mạnh giỏi, ai có con nên mua « sữa này mà cho uống thì khá hơn « bú vú mẹ ».

Nay kính,

Ex-Sergent: LÊ-VĂN HUY.
Route haute de Chợ-lớn.

VIỆT-NAM THỜI TẬP

(Cahiers de l'Annam)

V — Việc phòng bị bệnh hoạn cho con dân Việt-nam

(Tiếp theo)

(Prévention contre les maladies dans ce pays)

Phải biết con người ai ai cũng đều muốn sống hết, trước là ở đời với cha mẹ anh em vợ con, sau là đặng hưởng các sự sung sướng dưới thế gian này. Dầu giàu nghèo hay là tật nguyện chi cũng ham hố cái sự sống hết thảy, như loài cầm thú tuy

rượu, chủ về bầm quan Vệ-úy rằng A-ra-mit rất cảm ân ngài.

Tên quân ấy xa sâu rồi bước ra về.

A-ra-mit bèn hỏi:

— Việc chi vậy?

Đạt-ta-nhân trả lời:

— Anh hãy lo sắm sửa đồ hành trang mà theo tôi 15 bữa sẽ trở về.

— Đương thời tôi đi không đặng vì mắc trông tin...

— Anh trông tin coi cớ ra thế nào phải không?

— Cớ là ai?

— Là người đồn bà có cái khăn thù đó.

— Ai nói với bậu rằng tại đây có đồn bà?

(A-ra-mit mặt mày biến sắc xanh như chàm).

— Tôi đã thấy cớ tận mặt.

— Cớ là ai bậu có biết chăng?

— Có lẽ biết chớ.

— Nếu bậu biết vậy thì xin nói giùm cho

qua hiệu này cớ đi đâu?

— Dạ có, được 300 đồng vàng.

— Bao nhiêu đó cũng đủ đi cả thế gian

đặng.

Đạt-ta-nhân liền bài biệt quan Vệ-úy mà đi kiểm bằng hữu.

Đạt-ta-nhân liền đi đến nhà A-ra-mit.

Hôm nay Đạt-ta-nhân mặc băng sương

nhiều chuyện ít hay gặp A-ra-mit mà mỗi

lần gặp thì coi diện mạo A-ra-mit hơi buồn

Đạt-ta-nhân bữa nay mới kiểm A-ra-mit thì

cũng thấy buồn như thế thì Đạt-ta-nhân hỏi

thăm và ngồi cùng nhau đàm đạo một lát

kể có linh của ông Trê-huynh sai đem một

xấp giấy tới. A-ra-mit hỏi giấy gì thì tên

quan ấy nói rằng giấy phép.

— Tôi có xin phép đâu mà quan Vệ-úy

cho tôi giấy?

Đạt-ta-nhân vùng nói:

— Anh cứ lấy đi rồi sau sẽ bay. Còn chú

quan này hãy lấy 5 cắt bạc đây mà nhận

31. — FEUILLETON DU 6 NOVEMBRE 1913 (299)

TRUYỆN BA NGƯỜI NGU-LÂM PHÁO-THỦ

TIỂU-THUYẾT LANGSA

CỦA ÔNG ALEXANDRE DUMAS CHA ĐƠN RA

XIX

(tiếp theo)

— Vậy thì hãy đi kiểm họ lập tức đặng thượng trình đêm nay, mà bậu phải làm cho qua một cái đơn đặng qua gởi cho chủ bậu.

Khi Đạt-ta-nhân làm đơn rồi thì ông Trê-huynh nói: bốn giờ khuya thì sẽ có giấy phép đến nhà.

— Dạ, thưa quan lớn gởi giấy phép tôi đến nhà A-tốt vì tôi không dám về nhà tôi nữa.

— Thôi bậu hãy đi để mặc ta định liệu, mà bậu có tiền phí lộ chăng?

Mỗi nhà thợ giấy thép đều có nhân mua nhật trình **Lục-tính-tân-văn** giùm

chẳng biết nói mặc dầu, chớ cũng là một ý như loài người vậy, vậy không lẽ mà mình không biết thương kẻ đồng loại với mình, mà nỡ để cho người ta bị việc hiểm nguy, lại mình vui cười sao cho đáng! Bởi vậy lời tục nói *người sống hơn đồng vàng*, ai ai cũng biết, nên chẳng khá tỏ lòng nào; tội bại mà sanh đều ta nha thiết xỉ trong thiên hạ. — Con người mà muốn cho đặng văn minh kiến thức, trước hết phải cho đủ khí lực, tinh thần thì mới đặng, người liệt nhược đau ốm trầm trọng ai mà còn muốn sự hơn đều thua mà làm gì; lúc đau ốm ai ai cũng phải bỏ qua cuộc hiển vinh sang trọng, một lo cái sự sống thác mà thôi. Dầu cho người nước nào cũng vậy; đau phải lo uống thuốc phải lo chạy thầy; thầy thuốc phải lo cứu vớt người, người mạnh giỏi phải lo giúp đỡ kẻ liệt, gia tâm cần cần mà cứu cấp người, đó là lòng nhân từ, ấy là tình nghĩa *lành*. Tục rằng: *Đói ăn rau đậu uống thuốc*, song không nên dụng đau uống đó phải cần thận, phải dè dặt luôn luôn, kẻ đau ốm tri hóa liệt nhược hết biết gì, còn người cường tráng thì phải đem lòng quang cố mới phải.

Không phải cái đạo thuốc men Annam ta là dở, còn có dở là tại nơi mấy ông thầy dốt nát mà ra. Phải chi mấy ông danh-y ra công chỉ bảo lại cho thiên hạ cách dùng cách uống,

cách đoán bệnh, cách coi mạch (1) văn vân... phải giải đủ đều, dặng mà trợ lực lại cho kẻ háo sự vì chi, kéo họ muốn mà làm rồi làm hại thiên hạ.

Câu của thiên hạ thường nói: *Nhứt thời y, tam thế suy*, nghĩa là một đời làm thuốc sau ba đời phải mất, là tại làm sao? Có không thì không rõ, chớ suy việc nhân tâm đồ lợi của một ít người làm thuốc bây giờ, thì đủ thấy cái sự tồn đức của họ. Giết người không gươm dao, phạm tội sát nhom khỏi ai bắt tội, đó chẳng phải là việc đại ác sao? Xin hỏi mấy vị y-sanh bốn quốc, xin mượn chấp chớ hờn, kẻ thô lạn chơn sự vì chưng trong mấy ông có khi cũng dòm thấy rõ ràng cái sự tội bại của mấy cậu dung-y chớ chẳng không, ấy vậy nên phải tỏ cho mọi người đều rõ về cái tệ hại hư của người, dặng cho thế sự công luận, đó là một lẽ cho mấy thầy gia-truyền bá-đạo đó hồi tâm lại, vì xưa nay ai ai cũng biết, song thấy đều bàn quang thúc thủ, cho nên chúng nó mới lẩn loan thái thậm, hững chi mà làm đều tội bại gồm ghê, vì không ai nói đến. Đó nên tôi xin lỗi mà xát luận cho chư vị khán quan rõ việc ấy là việc của người phải không ai mà dám làm, không ai dặng

làm, còn như có làm thì xin phải gia tâm một chút.

Phàm làm thầy thuốc, bất kỳ là ai nhỏ lớn cũng là làm bực ông thầy. Đi ra ai ai cũng phải kính vì, ăn trên ngồi trước, ai ai cũng phải yêu chuộng. Vậy chư vị khán quan rõ làm sao mà thiên hạ phải đem lòng cố cấp ấy? Vốn vì lẽ thường ai cũng phải đau ốm, không lẽ khỏe mạnh hoài, vì bằng không đem lòng khiêm cung lúc bình thời, e con hữu sự mấy thầy rước không thêm đến, còn có đến, nhớ cái bặt đãi khi xưa mà đến cho một thạng qui âm thì phải rồi đời. Đó liệt vì tiền sanh nghĩ lại có phải là tại lẽ ấy chăng?

Còn cái việc ăn học của mấy thầy thì ai cũng phải kính, đó là lẽ thường, song thiên hạ phần nhiều còn què mùa, nên đem lòng tri nghi ai ngại việc bá-vơ ấy mà phải khốn cho kẻ bệnh người đau.

Xin các đấng tiền sanh hãy nghĩ hai cái lẽ hèn này mà cố cấp dân tình trong xóm làng, người ta phủ thác cái sự sống cho mình đó là một điều rất nặng nề hết sựча người ta, một đàng mang ơn cha mẹ sanh thành, một nỗi người ta hãy còn mang ơn cứu tử. Vậy há chẳng phải là việc lớn sao?

(Sưu sẽ tiếp theo)

TRẦN-NGỌC-PHẬT.

(1) Văn nhứt xin mấy ông thầy đừng có đi tình đồ mạch mà chết người ta.

- Có lẽ khi cô đã về thành Ina rồi.
- Bậu nói trúng, phải người rồi, lạ kia, sao cô đi mà không cho qua hay biết việc gì hết.
- Là vì cô sợ bị lắt.
- Sao cô không viết thư cho qua kia?
- Là vì cô ấy sợ liên can cho anh.
- Đat-ta-nhân ôi! bữa nay bậu tới nói mấy điều ấy qua đã được hỡ hơi rồi, vì mấy bữa rày qua tưởng qua bị người ta khi thì và họ đã thất tiết với qua rồi, song người đó chẳng lẽ vì qua mà liều mạng về kinh-đô, không biết về đây có chuyện gì chẳng?
- Có chuyện nên nay chúng ta phải đi qua xứ Hồng-mao.
- Chuyện chi a bậu?
- Một ngày kia anh sẽ biết, tôi nay cần ngôn cần hạnh lắm.
- Như người ấy y theo lời bậu nói từ biệt Paris rồi thì qua nay dặng yên tâm, vậy

bậu muốn đi đâu thì qua sẽ đi theo luôn, mà mình sẽ đi đâu ha em?

— Đương thời đây thì chúng ta đi lại nhà A-tốt, xin anh hãy lập tức vì này giờ mình đã mất nhiều giờ ngày rồi, anh hãy kêu hê-đồng đi theo luôn.

Nói rồi hai người bèn cùng hê-đồng đi lại nhà A-tốt. Khi đi dọc đường, A-ra-mit nắm tay Đat-ta-nhân ngó mặt mà hỏi rằng:

— Hôm nay em có nói chuyện người đờn bà ấy cho ai biết chẳng?

— Tôi có nói cho ai biết đâu.

— Em không nói cho A-tốt và Bọt-tốt hay nữa sao?

— Không.

— Vậy thì tốt lắm.

Khi hai người vào nhà A-tốt thì thấy và đương cầm cái giấy phép và cái thơ của ông Trê-huynh lật qua lật lại mà xem đoạn hỏi hai người:

— Cái gì vậy xin hai em hãy cắt nghĩa cho anh rõ.

Thơ ấy như vậy:

Lời cho A-tốt dặng rõ vì qui thể chẳng an người cũng nên đi tình đường 15 bữa. Người cũng nên qua thành Phọc-đờ hoặc thành nào mặc ý miễn cho người mau mạnh thì thôi.

Nay lời.

Trê-huynh ký.

Đat-ta-nhân nói:

— Giấy phép và thơ này nghĩa là anh phải đi theo tôi.

— Theo qua thành Phọc-đờ phải không?

— Hoặc đi thành Phọc-đờ hoặc đi chỗ khác không chừng.

— Có lệnh vua sai chẳng?

— Lệnh vua hoặc lệnh bà Hoàng-hậu không

chừng.

Mới nói đến đó kẻ Bọt-tốt bước Vào mà nói lớn rang:

(Coi qua trương 16)

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tình-tân-văn giùm

TÌNH

Tứ chi, Đi sa-lạp 6 giờ đồng hồ chạy liêu có ghé Sóc-trăng có thước và chừng 20 trảng.

Từ Sóc ngà Bảy-x tất hơn h lên một đ Dung vào cần, đoan bộ

Tàu lớn trở về Sài ghê lại C Từ Long sa-lúp nh đi Bạch là rất t phải đi nước ngà dặng kh Baxuyên kinh cái-

Cái-lớn.

Tỏa Ph

Tỉnh S

Nam-kỳ.

dầu có c

thước t

Đã vậy

có nhiều

nước lớn

dọc theo

phận Hộ

tây kể c

Cả tin

trong m

mùa hạ

nắng mà

Mỗi

HOÀN CẦU ĐỊA DƯ

(Géographie)

TRADUIT D'APRÈS LE BULLETIN DE LA SOCIÉTÉ DES ÉTUDES INDOCHINOISES)

ASIE (Đông-phương) — COCHINCHINE (Nam-kỳ)

TỈNH SỐC-TRĂNG

Tứ chí, phương diện (Tiếp theo)

Đi sa-lúp từ Sóc-trăng về Bắcliêu 6 giờ đồng hồ tới. Mỗi tuần lễ có tàu hằng chạy 6 lần từ Đại-ngãi về Bắcliêu có ghé Bắ-xâu. Từ Bắ-xâu về Sóc-trăng có hai đàng bộ chừng 6000 thước và có một cái kinh đi sa-lúp chừng 20 phút đồng hồ thì tới chợ Sóc-trăng.

Từ Sóc-trăng qua Trávinh hoặc đi ngã Bắ-xâu hoặc đi ngã Đại-ngãi, ngã tất hơn hết là từ Đại-ngãi tàu chạy lên một đồi rồi qua khỏi mũi cù-lao Dung vào ghé Bắctrang rồi lại Tiềucần, đoạn từ đó về Trávinh có đường bộ.

Tàu lớn của hãng khi ở Đại-ngãi trở về Saigon chạy 3, 4 giờ đồng hồ về ghé lại Cánhơn rồi lên Longxuyên. Từ Longxuyên về Rach-gia thì có tàu sa-lúp nhỏ rước bộ hành. Sóc-trăng đi Rach-gia theo ngã Longxuyên thì là rất tiện hơn hết, còn đi ngã trong phải đi bằng ghe lương. Đồng không nước ngập mình mòng. Muốn đi cũng dựng không khó, phải đi theo sông Baxuyên, rạch Nhu-gia, rạch Sakeo, kinh cái-trầu, rạch Séc-chích và sông Cái-lớn.

Tọa Phương-diện, kinh, đường

Tỉnh Sóc-trăng ăn theo vạt Đại-dông Nam-kỳ. Đất thấp thỏi bằng, thẳng, dẫu có chỗ nào cao thì chẳng quá 2 thước trên mặt biển.

Đã vậy mà tỉnh Sóc-trăng toàn hạt có nhiều chỗ hầm sâu thấp hơn mặt nước lớn, như là trong cuộc đất chạy dọc theo mé biển Nam-hải trong địa phận Hội-binh và trong miền hướng tây kể cận Rach-gia và Cánhơn.

Cả tỉnh là một cái đồng ruộng bung trong mùa mưa đều ngập rạo. Qua mùa hạn đất ruộng lại cứng và bị nắng mà nứt nẻ, cồn chỗ nào đất xốp

PROVINCE DE SÔC-TRĂNG

Géographie Physique (Suite)

Par chaloupe, on peut être à Bac-liêu en six heures. Un service régulier est fait six fois par semaine par une chaloupe des Messageries fluviales qui va de Dai-ngai à Bac-liêu en passant par Bai-xâu; or, Bai-xâu est relié à Soc-trang par deux routes d'environ 6 km. et par un canal dont le trajet dure vingt minutes en chaloupe.

Pour se rendre de Soc-trang à Trávinh le plus court est de prendre soit à Bai-xâu, soit à Dai-ngai: — de Dai-ngai le bateau remonte un peu vers le nord, double la pointe N. O. de Culao Dung, traverse le bras gauche du Bas-sac, passe à Bac-trang et va s'arrêter à Tiềucần où aboutit la route de Trávinh.

Les grands bateaux des fluviales en retournant de Dai-ngai à Saigon font leur première escale à Cánhơn, trois ou quatre heures après leur départ. Ils touchent ensuite à Long-xuyên. De Longxuyên à Rach-gia le service est assuré par une chaloupe qui correspond avec le grand bateau. Ce trajet de Soc-trang à Rach-gia par Long-xuyên est le plus commode pour aller de l'un à l'autre de ces chefs-lieux de provinces: on ne peut songer à traverser autrement qu'en pirogue les grandes plaines inondées que parcourait la voie directe de Soc-trang à Rach-gia. Toutefois, ce voyage n'est pas impossible par le sông Ba-xuyên, le rạch Nhu-gia, le rạch Sakeo, le canal de Cai-trầu, le Xeo-chich et le sông Cai lon.

Description physique. — Canaux et Routes

La province de Soc-trang fait partie de la grande plaine qui constitue la Basse Cochinchine. Absolument aucune élévation n'est à signaler sur ce sol uniformément plat dont les points les plus hauts sont à peine à deux mètres au dessus du niveau de la mer. En revanche, Soc-trang présente des dépressions dont le fond est même au-dessous du niveau des marées, notamment en arrière des dunes qui bordent la mer de Chine, sur le territoire de Hoi-binh et dans la région Ouest, sur les confins de Rach-gia et de Cánhơn. La région tout entière est en somme une grande plaine de rizières ou de marécages à peu près complètement inondée pendant la saison des pluies. A la saison sèche, le sol des rizières est dur et crevasé par la chaleur torride et les

MÁI HÓA MÔI ĐÀN

HÀNG VẢI DUMAREST & FILS

ở đường Charner, số 2, Saigon
cho Chur-tônhay rằng:

Trước khi chur-tôn mua vải trắng mà
án trog tiệm hoặc để mặc trong nhà thì
chur-tôn chớ quên viết thư hỏi thăm hàng
Dumarest. Hàng này sẽ bán cho chur-tôn một
thư vải nhưt hạng hiệu con nai. Chur-tôn
hãy coi nhãn định sau cho hẳn dạ.

RD 2



CÙNG THÌ SẮT MÀ CÓ NHIỀU THỨ

(Il y a fer et fer...)

Thuở xưa mấy ông già bà cả khi nào mệt
mỏi, yếu đuối trong mình thì thường hay
lấy đinh sắt có sét ngâm trong ly nước, rồi
uống đó.

Làm như vậy đó chẳng qua là dở mà thôi,
chớ chẳng có chi làm chắc dặng. Ngày nay,
người ta đã tìm dặng cách hay và có vật
thần hiệu mà trị các bệnh nói trên đó rồi.

Ấy là thuốc **Dragées Rabuteau**, dùng nó
mà trị về mấy việc máu men thì hay vô hạng.

Quan Lương-y Rabuteau đã thí nghiệm rõ
ràng và biết hết các bệnh như là: mất máu,
hư máu vẩn vẩn.

Khi nào người đau mà uống sắt vào trong
bụng thì sắt ấy sẽ vào bao-tử mà tiêu hóa trở
ra một vật kền kền là protoclurure de fer.

Cũng thì sắt mà có nhiều thứ, vậy thì khá
dùng thứ sắt nào mà dọn rồi, uống vào liền
thấy tỉnh nghiệm thì mới phải cho. Thứ sắt
nói đây dùng mà cho những đứa con gái hay
là con trai nào mà rết, mất máu thì hay lắm.

Thuốc **Dragées Rabuteau** này, hề uống
bào thì liền nhập theo huyết cầu mà nuôi cả
thân thể ta.

COI QUA TRƯỞNG THỢ 12

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình
Lục-tính-tân-văn giùm

Chư-tôn muốn diệt bớt cơ nào mà thuốc Dragées Rabuteau thần hiệu hay không? Chẳng khó gì, hãy coi sau đây thì rõ. Ngày kia có một người bệnh đến nằm nhà thương. Người bệnh ấy yếu quá gần chết. Khi đó có một bộ máy của ông Malassez bày, để dùng mà đếm huyết-cầu trong thân thể con người. Như muốn đếm thì chích ngón tay cho chảy máu ra, rồi lấy máu đó đổ vào máy cho nó đếm mới được.

Bên chít người đau ấy, rồi đếm thử coi thì có 2.919.000 huyết-cầu mà thôi, ít quá. Người thường, chẳng có đau ốm chi thì phải có 5.500.000 huyết-cầu mới được. Khi đó mỗi lần ăn cơm thì thầy thuốc mới cho người bệnh uống hết hai bịch thuốc Dragées Rabuteau. Uống thuốc này chừng hai ngày như vậy thì huyết-cầu tăng lên tới 4.578.000.

Kể từ ngày đó, người bệnh lần lần mạnh giỏi lại như thường, mà lại da thâm thít hơn xưa.

Quan lương-y Rabuteau cũng như thuốc mà trị nhiều bệnh khác nữa.

Chẳng phải mỗi lần uống, mỗi lần chích máu mà sợ ngứa là chích một người đáng thí nghiệm coi thuốc hay cũng dở mà thôi.



Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-dâng, chủ tiệm là G. RENOUX nhưt hạng bảo-t-sư, Saigon, góc đường Bonnard và đường Catinat Saigon và tại tiệm thuốc Pháp-Á, chủ tiệm là SOLIRÈNE, Chợ-lớn.



RƯỢU THUỐC HIỆU LÀ QUINA GENTIANE

Cửa Tu-viện Saint-Paul bảo chế. Là một thứ rượu bổ làm cho con người đáng trường thọ. Những người nào muốn dặng trường thọ và chẳng khi nào vương mang bệnh hoạn chi, thì phải uống thứ rượu Quina Gentiane này mỗi ngày 1 ly nhỏ trước khi ăn cơm.

Thứ rượu bổ này bảo chế đã dặng hơn 650 năm rồi bởi tay ông Dom Manoel là thầy tu tại l'Abbaye de san-Paolo viện.

Trong cả hoàn cầu đều dùng nó và các danh sư đồng dùng nó mà cho bệnh uống. Nhất là các xứ nóng nực thì hay dùng nó.

Có bán trong các tiệm hàng xén.

CHO NHỮNG NGƯỜI CÓ LAO BỊNH XEM (Pour les phthisiques)

Thiên hạ thường hay tưởng rằng những người đau bệnh thổ không được mạnh mẽ kỳ trang thì thiệt thổ mạnh quá.

thì có cỏ mọc cao mà khô héo. Mà khá nói cho phải lâu lâu thấy một hai dây cây nó làm cho bớt cuộc u nhàn: ấy là cây mọc trên giồng cát cao hơn chung quanh chít đỉnh, có cây cao, tre to mọc tại đó, người Cao-man nói theo bóng cất nhà sàn mà tiêu điều tự tại, biếng nhác như xưa.

Cuộc đất Sóc-trăng là đất biển bồi. Đâu đó tinh nhữn là đất sét, pha cát và bùn, chỗ thì màu đỏ, chỗ thì màu xám, trên mặt đất thì có đượ một lớp cây lá mục do chừng vài phân.

Bởi đất bở như thế thì khó mà cất nhà nặng nề hơn là nhà lá của An-nam cho được. Trên mấy cái giồng thì sự quan hệ ấy không có, vì nhờ có cát nhuyễn dưới đáy mà xây nên.

(Sau sẽ tiếp theo)

LỜI ẮN HÀNH RA CỦA TY HỘI SÓC-TRĂNG, THUỘC VỀ HỘI KHUYẾN HỌC TRONG NAM-KY

HỘI THIẾT LẬP VỐN CANH-NÔNG

ĐỀ MÀ TẾ TRỢ CHUNG TRONG NAM-KY

CUỘC THIẾT LẬP HỘI ẤY

Nói cách thể hội ấy thông hành ra làm sao.

Những sự ích lợi của hội ấy sanh ra của Aug. LOYE

Thư Biện-lý quan tại tỉnh Sóc-trăng.

Cách thể sắp đặt hội Canh-nông

§ 3. - Cách phát hành kho trữ vốn Canh-nông (tiếp theo)

Tính ra, vậy các thuốc viên trong ty hội nhánh Bó-thảo bán 130.000 giá lúa trừ trong kho ấy dặng giá thiệt là 65.000\$00, trừ ra số bạc 950\$00 là dạc lời trả 3 tháng, trước thì còn chỉ tồn lại 63.000\$00, giá ấy là giá tĩ như bán lúa trong lúc đương mùa, vừa khi thâu vô mới rồi, nay phụ thêm vô đó số bạc 45.000\$ 0 là số bạc mình thanh khi bán lúa ra ba tháng sau. Tổng cộng bốn lợi là 108.050\$ tính ra 130.000 giá ấy nhằm giá 0\$83 c. mỗi một gia.

Các người làm ruộng, khi thâu lúa vô rồi, thì có bạc mà chi dụng, khỏi bị túng rối mà bán giá thấp.

Vậy lấy đó mà suy xét ra, thì con nhà làm ruộng, nhưn thế vô hội mà lùn với nhau cho ngay thẳng từ tế, chung cùng lợi hại với nhau

terres en friche sont couvertes de hautes herbes sèches. A peine, ça et là, coupant heureusement cette uniformité monotone, apparaît un rideau de verdure: c'est la végétation des giongs, îlots sablonneux constitués par d'anciennes dunes un peu élevés au-dessus de la plaine basse enviroissante et où poussent de grands arbres et de hauts bambous, à l'ombre desquels se cachent les cases sur pilotis, où les cambodgiens mènent la douce oisiveté d'une vie patriarcale.

La constitution géologique du sol de Soc-trang est alluvionnaire. Ce sont partout des couches d'argile plus ou moins mélangée de sable et de vase, ce qui leur donne une coloration variant du rouge au grisâtre, recouvertes à la surface de quelques centimètres d'humus.

Par là s'explique la difficulté de donner sur un sol aussi peu profond et aussi peu consistant une assiette solide à des constructions un peu plus lourdes que les paillettes des annamites. Sur les giongs seulement cet inconvénient n'existe pas. L'agglomération de sable fin qui les constitue permet l'établissement de bonnes fondations.

(à suivre)

thì ta hỏi lấy ta, coi ta thanh lợi ra biết là đường nào!

Giả như người làm ruộng, đứng riêng ra một mình, không với hội hạp với ai, trong khi đương mùa lúa, gặt hái vừa rồi, vậy chớ có bán lúa của mình cho đến giá 0\$60 một gia hay chăng? - Ta e cho ít khi lắm.

Thật, những người giàu có, có sẵn vừa, làm, không túng liểu việc tiêu xài chi, thì được để dành lúa, đợi tới lúa-phát giá cao mới bán ra, có khi bán trên 0\$60 một gia những mà những kẻ giàu như vậy, so lại với những kẻ làm ruộng khác, thì tính ra được có mấy người? - Nhưng mà mấy người giàu ấy, thường thương tình các số phí ra rồi cũng ít khi bán lúa cho dặng giá mỗi gia trên 0\$83, ta nói đây là nói theo việc thường các năm trước, chớ còn năm nay thì khác, năm nay là năm phi thường, ngoại trừ ra.

Vậy luận đại chỉ ra, mỗi gia bán ra thanh thêm được 0\$23, như người nào có mà trữ dặng trong kho dặng chừng 1000 gia, sau bán ra sẽ thanh dặng 230\$00 mà không một nhọc chi.

Lại những số bạc lợi ấy, ta phải suy nghĩ rằng nó còn ở lại nơi tay con nhà làm ruộng ta, chớ không phải lạc qua tay người Ngoại-quốc, hề nó còn tại trong tay ta, thì nó lại làm sanh sang thêm của cải cho ruộng đất ta, và nó làm ra cho ta dặng thanh lợi.

Bây giờ ta mới nghĩ lại trong tỉnh Sóc-trang ta thường năm bán lúa chừng hơn 200.000 đôn (mỗi một đôn là 15 ta) - (tiếng tây kêu

là tonne) và 3.000.000 tạ.

Vậy như là thì dễ dàng lúa ấy bán ra bạc lời cho c

Vậy trong trong mỗi từ hành như và ta bán lúa

17.5.0.000

tính một gia

hay là 8.000

này rải ra tr

nuông, thì n

cam lộ xuôn

Tổng thấ

Mà ấy là

đai ta sanh

Vậy thì ta

số bạc đó s

quốc, và n

Quản-hạt

cải cho bá

làm cho nh

đường nào

Còn có n

nông cũng

vay ra dài

chứng.

Cách th

Ta biết

Canh-nông

của người

và đã chịu

chung cho

ấy đáng g

hội ấy nói

vay cách

theo bực

định cho v

giá đất.

Như và

rõ, biết

hiều, và

bao nhiêu

Vậy thì

Giả nh

Bó-thảo,

hao chi,

hoặc lên

muốn m

có cần đ

mời trả,

hạng nh

Bản h

màu r

M

là tonne) vậy thì phát mãi ra hết chừng 3.000.000 ta, tính ra là 9.000.000 gia !!!

Vậy như lập thành ra hội này, công chuyện thì dễ dàng, chắc, chắc, mỗi 9.000.000 gia lúa ấy bán ra, thì thanh đáng 1.800.000\$00 bạc lời cho con làm ruộng trong tỉnh này.

Vậy trong đất Nam-kỳ ta, kho Canh-nông trong mỗi tỉnh có ruộng lúa đều đặn thanh nh như vậy, (trong năm 1910, đất Nam-kỳ ta bán lúa đem xuất cảng ra hết chừng 17.500.000 ta, toán ra gia là 52.500.000 gia), tính một gia cho bán giá tăng thêm \$15 mà thôi, thì thanh thêm đáng 7.500.000 đồng bạc hay là 8.000.000 đồng chẳng, rồi lấy số bạc này rải ra trong đồng điền mà tư trợ ruộng nương, thì nào có khác chi là trời rưới nước cam lồ xuống cho mùa màng ta.

Tổng thất như vậy, mà là hằng năm !!!

Mà ấy là có một việc bán lúa thóc của đất đai ta sanh sản ra mà thôi.

Vậy thì ta hãy nghĩ lại đó mà coi, giả như số bạc đó số này không bị thất qua tay ngoại-quốc, và như đang lấy mà chi dụng trong Quân-hạt ta đây, thì nó sẽ sanh sản ra của cải cho bá tánh ta biết là bao nhiêu, và nó làm cho nhơn dân ta ra nói-nang, thơ thới là dường nào!!!

Còn có một phương thế khác nữa, hội Canh-nông cũng nên xuất vốn ra mà làm, ta cho vay ra dài kỳ, lợi nhẹ, và có treo điền đất thế chung.

Cách thế cho vay ấy như vậy :

Ta biết rằng bản hội cai quản kho vốn Canh-nông đã có trong tay những ruộng đất của người trong hội treo vô đó mà thế chung, và đã chịu cho mỗi người đứng bảo lãnh chung cho nhau, hội ấy lại cũng biết đất ruộng ấy đáng giá bao nhiêu, huê lợi bao nhiêu, hội ấy nói cho các ty hội nhánh biết, nếu cho vay cách ấy, thì sẽ đánh giá đất ấy cát ấy tùy theo bức hạng của nó, rồi giả như trong hội định cho vay số bạc ra bằng 2 phần ba của giá đất.

Như vậy thì mỗi người trong hội đều biết rõ, biết rằng mình đang phép vay đến bao nhiêu, và trong hội mỗi người khác vay đáng bao nhiêu.

Vậy thì ta nói tái lại hội nhánh Bồ-thảo.

Giả như có một người trong ty hội nhánh Bồ-thảo, ruid bị việc ruid ro chi, làm việc tốn hao chi, hoặc cần dùng bạc mà cho tá điền, hoặc lên bờ giữ nước làm cho ruộng tốt, hoặc muốn mua trâu bò, hoặc mua giống tốt, nay có cần dùng số bạc 1.500 \$ 00 trong 2 năm mới trả, mà người ấy có làm chủ 50 h. ruộng hạng nhưt.

Bản hội quản kho Canh-nông định giá một mẫu ruộng hạng nhưt là 80 \$ 00, nói cho người

chủ điền ấy rằng hội đồng ưng cho vay tới 2 phần 3 của giá đất ấy.

Người đồng ty trong hội ta là chủ đất ruộng ấy đã định giá cộng là 4.000 \$ 00 vậy thì người ấy sẽ vay đáng số bạc 2.000 \$ 00.

Vậy bên phải làm đơn giao cho người làm đầu hội nhánh ấy, trong đơn phải nưng ra nhơn vật chi mà vay, và phải giao đến kỳ nào trả, lại phải chịu treo mà thế chung, hoặc 50 h. ruộng ấy, hoặc phần nào cần kiếp trong 50 h. ấy. — Phải gán theo đơn một tờ lục sao địa bộ với các tờ bằng khoán đất ấy giao mà thế chung.

Ty hội nhánh và biết người xin vay ấy, xét đơn từ của người ấy, cho lời bảo kết thế nào, rồi giới thiệu đến cho bản hội đồng quản kho Canh-nông. — Hội quản kho Canh-nông mở xét đơn vay ấy lại, xét bằng khoán, và xét coi đơn xin vay có ý các lời của hội đồng đã định chăng, và xét coi hội đồng nhậm cái đơn vay ấy đáng chăng. Cũng như công việc cho vay có để lúa giần kho thế chung, làm rồi, gửi tờ vay ấy cho người đầu ty hội nhánh ký tên vào đó mà bảo lãnh và người xin vay ấy ký tên vào.

Ký tên rồi, thì tờ ấy gửi lại cho người đầu hội quản kho Canh-nông đem vào trường bổ xin biên vào sổ tiền chúng, nếu trong địa-bộ những đất thế chung rồi người đầu hội ấy tên tên vào sau lưng tờ vay ấy, và gửi thẳng lên cho hàng cho vay bạc, hàng ấy sẽ gửi bạc xuống cho, cũng như công việc đã cắt nghĩa rồi ra trước vậy.

Chứng nào người xin vay ấy tiếp đáng giấy với, thì đi đến nơi người chủ thủ coi kho mà lãnh bạc.

Tiền lời thì sẽ định một năm mười phần.

Trong số bạc vay ấy sẽ trích thâu trước tiền tồn phí (con niêm, tiền chúng và tiền biên vào sổ bộ, v. v. .)

Vậy người xin vay thuộc ty nhánh Bồ-thảo ấy sẽ lãnh số bạc 1500\$, trừ bớt ra hết 10 \$ 00 tồn phí, thì còn lại 1.490 \$ 00, mỗi phải trả số bạc lời là 170 \$ 00.

Những tờ vay ấy, thì cũng như những tờ vay có lúa giần kho thế chung vậy, đến khi mãn kỳ, thì cũng được xin thay giấy lại, song như vậy khi còn ít ngày tới kỳ, thì phải cáo trước với bản hội kho vốn Canh-nông. (Coi lại điều lệ trước của kho vốn Canh-nông) mà phải trả số bạc lời còn thiếu của số bạc vay có thế chung ấy, lại cũng phải trả trước những tiền lời của các số vay khác nữa, với tiền tồn phí việc thay giấy ấy.

Việc trong hội cho vay chịu cho treo ruộng đất thế chung này thì việc giản tiện, tồn phí chút đỉnh mà thôi, như vậy đáng cứu người làm ruộng làm cuộc tồn hao khỏi té vào tay độc thủ của cho vay khác bạc kia. Những

Ông nghiệp sư Albert Robin có luận rằng:
Người đau bệnh phổi có một thở mạnh, thở giới, thở nhiều hơn người không có bệnh, nó xát đường-khi nhiều quá làm ra như mình đốt mình vậy, lần lần hỏa nó thắm nhập vào cốt-chủy bèn chết vì bệnh tự nhiên.

Thường những người không hiểu hay đem người có bệnh như vậy đến chỗ đồng bân cũng tỉ như giúp cho lửa trong mình từng bân chẳng biết rằng phải dưỡng người có bệnh ấy một cách rất kiên hân dùng đồ chạy lợt mà dưỡng song le nếu nuôi bệnh như vậy thì làm sao mà bởi cái sức đã tổn kém bấy lâu, chẳng kịp thì chầy lửa trong mình nó đốt riết thì phải tiêu tán ra tro mất, không phương nào trị nổi.

Như vậy thì chẳng khác trông cho bởi thược đáng mà bỏ sức lại đượ, nếu cũng cách bởi thược thì rất quang hệ, vì người bệnh thì vì đã mỗi mẹ chẳng còn tiêu hóa mau le như khi trước, đáng mà làm cho tiêu hóa các vật thược mình dồn vào đó

Như vậy thì coi có phải mình làm cho ngu tạng lục phủ phải mang họa không.

Chớ theo thành lý thì đồ vật thực phải lấy cái sức bổ dưỡng của nó mà thâu lại cho tiện dưỡng nuôi người bệnh khỏi phạt vì vị, mà đừng bỏ sức lại.

Có một mình thứ thược **Globéol** thiết thần hiệu, có đủ lẽ như này đáng trừ bệnh đau mắt trong phổi, thược **Globéol** là một thứ thược gồm đủ vật huyết tinh ba.

Thược **Globéol** cũng khá lạ như máu vậy, trọn lành gồm đủ các sức bổ dưỡng tinh thần khí lực, đủ sức mà sát trùng mà trừ độc được. Nó bổ dưỡng giỏi hơn máu thường vì trong lúc bảo chế người ta bỏ những vật vô ích lấy vật bổ dưỡng mà thôi, hệ uống nó vào thì nó hay sanh sản hóa hóa, bởi bỏ các chỗ hư tệ. Tóm lại một đếu thược **Globéol** nó làm người có bệnh mau mạnh sức, an ngon ngủ yên.

Trong tờ Y-báo thành Paris có một bài luận thược **Globéol** tặng khen chẳng cùng.

Ông lương-y Machaut khi trước có giúp việc trong các nhà thương tại Paris lại luận như vậy :

« Ngày kia có một đứa con gái nước da xanh mét, an uống chẳng biết mùi lại ho khốc khốc.

Tướng nó ho vậy mà không dè nó mang bệnh có mưng trong phổi Báo nó uống mỗi buổi an cơm 4 hoàn thược **Globéol** được hai tháng an ngon ngủ yên hết ho.

Có nhiều lương-y khác cũng đã thử dùng thược **Globéol** mà trị bệnh huyết suy hoặt cần, hoãn-dưỡng.

Các lương-y làm chứng chắc như vậy.

Có trừ tại tiệm thược Thượng đáng, chủ tiệm là G. RENOUX nhứt hạng bác-tế-sư, Saigon, góc đường Bonnard và đường Catinat. Và tại tiệm thược Pháp-Á, chủ tiệm là SOLIRENE, Chợ lớn.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình
Lục-tính-tân-văn giùm

**RƯỢU
COGNAC MOYET**

Rượu COGNAC hiệu MOYET này, đựng trong chai lớn cũng ve nhỏ. Trên mỗi chai, gắn nơi nút, có một cái nhãn ba màu như CỎ TAM SẮC VÂY

Ấy là Rượu Cognac Moyet là một thứ rượu thiết ngon, chứ không phải như mấy thứ rượu khác kêu là rượu Cognac đó

Nay có luật mới cấm không cho kêu mấy thứ rượu đó bằng rượu Cognac, vì nó lâu cho người nào uống nó phải mang bệnh má chớ.



Chỉ COGNAC trên nhãn nói trên đây thì đủ chứng rằng rượu hiệu của chúng tôi là thượng hạng. Hãy thử ít chai rượu Cognac Moyet thì biết. Mỗi khi ăn cơm rồi, uống nó thì mau tiêu lắm.

Khí nào mệt dùng một ly nhỏ thì chắc khỏe lên trong giây phút.

Nhắc lại một lần nữa, rượu Cognac Moyet rất trong sạch thiên hạ trong cả hoàn-cầu ai biết khi ăn uống đều dùng nó.

Trong mấy tiệm hàng bán dầu đầu cũng có bán

CÓ BÁN SỈ
TẠI HÀNG
Union Commerciale
Indochinoise
34, ĐƯỜNG CHARNER, 34
SAIGON

COI QUẢ TRƯỞNG THỜ 15

người lỡ làm vào đó rồi, cũng được vầy vùng mà ra, hỏi ới biết bao nhiêu người làm lạc vào đó !!

Việc cho vay khắt bạc trong đồng ruộng lần lần phải tiêu, và những muốn muốn, ngân ngân đồng, bạc bị mỗi nam thâu liêm đem về bồn xứ Thiên-Trước (xứ của chetty) sẽ dặng cam lai trong đất quán hạt của ta.

Nơi khoản cho vay có thể chừng đây, ta tưởng phải nói cho rõ ra công việc ấy hữu ích là dường nào?

Đầy này, trong cả ngân việc đều vậy, mà ta rút ra có một điều dặng làm thí dụ mà trưng ra công việc cho vay đương thời đây làm sao.

Giả như có một người Annam kia, hoặc là một người hương chức già cả trong làng, xây làm việc xài, phải đòi hỏi 4.400 \$ 00.

Vậy mới nhắm chỗ nào mà hỏi dặng bạc thì bên đến đó, người chịu bao cho vay ra đứng giúp giùm số bạc ấy cho, mà đòi ăn tiền công và tiền tồn phí giấy tờ, đòi ăn một số nhẹ nhẹ là 1.100 \$.

Người Annam, mắc đương cơn túng ngặt, chịu làm tờ vay số bạc 5.500 \$ 00, hạng bạc lời mỗi tháng 1% là 2 phen, lại phải chịu cổ vò đó 60 h. ruộng và nhà cửa nữa.

Hỡi-ôi, ai mà hay rõ đến công việc như vậy thì dứt mình; nhưng mà biết làm sao bây giờ. Đò, coi dân ta bị đày đọa đến thế nào? Và bị cho nó ăn lời là bao nhiêu, cũng bởi bị vô phúc một chút.

Rồi, hề ạc vào tay đê thủ của quan cho vay khắt bạc ấy, thì thôi rồi cho người Annam.

Công chuyện người Annam ta mới nói đó, cái số nợ thặng lên cho đến đó, là bởi nơi trả không nổi, bị thay giấy lên miền mới ra đến thế. Lại muốn tránh cho khỏi sự lao tù (giam thâu) cho nên phải ép mình mà làm vay tăng thêm như vậy.

Với những kẻ trong đồng ruộng, thì ta chẳng cần mà nói đến việc ấy làm chi bởi vì trong đồng ruộng, có nhiều người đã làm cuộc như vậy, cũng biết việc ấy.

Vậy trong nhà ấy, người chủ trường trong nhà có làm xà trong làng 9 năm trời, bị một nợ ấy mà phải tiêu điều hư hại. — Làm sao gỡ mình ra cho khỏi! Năm đầu phải trả :

	Lãi	Năm	Cộng
	mỗi tháng	2 phen	
Năm thứ 1	1.100 \$ 00	5.500 \$ 00	1.320 \$ 00
Năm thứ 2	1.100 \$ 00	4.400 \$ 00	1.057 \$ 00
Năm thứ 3	1.100 \$ 00	3.300 \$ 00	792 \$ 00
Năm thứ 4	1.100 \$ 00	2.200 \$ 00	520 \$ 00
Năm thứ 5	1.100 \$ 00	1.100 \$ 00	254 \$ 00
Vay nguyên vay có 4.400 \$ 00 bạc vốn, trả 5 kỳ, 5 năm, cho tiền chủ nợ, cộng là.....			9.460 \$ 00

Tuy vậy, mà chớ trông thẳng chữ cho vay làm cho mỗi ấy là thanh lợi lắm. Không phải đâu, như kỹ nam đầu bốn lợi đều không trả,

(người thiếu nợ bị đòi hỏi sách bực quá, chung cuộc, bèn rầu rĩ, đánh liều, không thêm trả cách chi cả), chừng đó chủ nợ mới kiện cáo, tịch biên, phát mãi nhà, đất... nhưng mà ở trong đồng điền, như dân nghèo, không có bạc tiền ra mà mua, thì của cải nhà đất ấy phải bán rẻ. Mà ai mua? — nếu như đất tốt, thì hoặc người chèo-khách, hay là chetty.

(Sau sẽ tiếp theo)

LANGSA THẮNG LỢI
(Victoires françaises)

Cách 4 năm nay, M. Blériot cỡi máy bay ngang biển Manche, thì cả nước Pháp-quốc đều lấy làm đặc chi hân hoan. Từ đó những nay, cuộc bay mỗi ngày đều tấn bộ, bởi vậy ngay nay M. Garros lại cỡi máy mà bay ngang qua Địa-trung-hải nữa. Đều này chẳng lấy chi làm lạ, là vì chúng ta đã có lòng tưởng là hề bay thì được vì Phi-công langsa, hay có thói quen bay nhiều cách hay lạ thường cho đến đổi nghe thét phải nhảm lỏ tai.

Song chẳng có lúc nào bá-tánh Langsa tự đắc hơn lúc này, mấy người dị-nhơn ấy thiệt là đã bầy to cái tài cán của dân-tộc langsa. Bởi thế nên mấy người dị-nhơn ấy mới được danh vang huê hạ. Người langsa thiệt là một dân-tộc rất ưa đều cảm đồng anh hùng, ưa cuộc lạng lạng hiểm gặp việc chi khó thì hay nức lòng tiến bộ chẳng hề thất chí bao giờ. Cách ít đời đây vì dạ cảm đồng, vì lòng ưa việc lạng hiểm, bèn lòng chất dạ, tinh táo dạn dĩ, và vì ai mộ cuộc vinh diệu nên người langsa mới hay chinh đông phạt bắc.

Nay bỏ việc bình đao mà lo chống chỏi với trời xanh, bay tước lên không trung mà tự tại. Việc chống chỏi với giặc gió trận mưa cũng là một việc khoái chi như việc cang-qua bình cách vậy chớ chẳng không đâu, cũng có việc nguy hiểm bằng nhau vậy. Cũng phải thị tử như qui, vì quốc vong xu như cuộc đánh giặc vậy.

Nhờ các việc như thế mà cuộc phi dặng trước làm cho ta cử động, làm cho ta háo việc lạng hiểm, ưa việc lạng lạng, việc xướng mắt, rồi lần lạp nó

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình
Luc-tinh-tân-văn giùm

sẽ làm cho ta khỏi tâm chẳng còn muốn việc binh cách đao thương gì nữa.

Song chẳng phải vậy mà thôi đâu, cũng còn nhiều việc cho mình nhờ đặng! Phi-công Garros bay có tám giờ đồng hồ mà đi đặng 80 muôn thược langsa, nghĩa là từ mé biển bên đây Địa-trung hải bay tước thẳng qua phía bờ biển bên kia. Từ xưa đến nay tàu nào mà chạy cho giỏi thế mấy cũng phải 26 giờ đồng hồ mới tới. Đó có phải một điều trở ra cho loài người được ước trông, có ngày tẩn thối vắng lai mau lệ hơn chim bay chăng, thì cuộc văn minh tiến bộ càng lừng lẫy muôn phần. ấy là việc hậu nhưt, còn kim thời đây hẳn quán xin luận qua các điều minh đang hưởng.

Đương thời thiên hạ dụ lịch từ phương, giang hồ bốn biển, đi dầu dầu xa dầu gần, dầu giàu dầu nghèo, dầu sang dầu hèn, thì chẳng hề cực nhọc như thuở xưa, bước ra đi thì có tàu khói xe lửa có máy bay chạy không dây và giờ đã ra khỏi xứ, nhường mắt ngắm xem cuộc thế giải mình mong, đem cái tài lực mình mà rải khắp hoàn cầu, dụ dỗ thiên hạ kết liên đoàn thể dân tộc xã hội.

Bởi nhờ cuộc hành trình, nhờ việc giao tri, giao diệp, nhờ sáo kị mà người quen với người, dân quen với dân, đem cái quyền lợi, cái thân tình chung cùng với nhau làm thành nên từ hải giai huynh đệ, ấy có phải là một cuộc đồ sộ đáng kính đáng khen chăng. Cuộc luận đây ngày nay thiệt là chưa thành tựu cho mấy mặc lòng. Đã biết cuộc tiến bộ nó làm cho mình phải giết tục duy tân, nó ép mình mỗi ngày phải nhưt nhưt tân, hựu nhưt tân, ráng hết binh sanh chỉ lực mà theo dõi cuộc văn minh, đặng làm một người theo đời như thiên hạ, thì cũng có ít người nhọc lòng thiệt. Khi xưa ai muốn tiêu diêu tự tại, tọa quang thành bại, trầm luân trong chốn hủ lậu thì mặc tình chớ ai để ép ai, mà ngày nay chẳng phải vậy đâu, vì từ phương thiên hạ lao xao, phong tục cách ăn thời ở thậm chí đến việc y phục đều mỗi ngày có hoản cải luôn luôn, thì làm sao mà mình điềm nhiên tọa thị được. Song

sự tấn bộ văn minh này chẳng phải là sự quấy đảo, vì nó làm cho sự sống ta càng thêm hữu ích, càng thêm cảm hứng mở mang tri hóa theo đời.

Chớ nên từ này về sau bốn quán nghĩ lại có một việc cách tri nó hoản cải thiên hạ mau hơn vạn sự thế gian. Một mỗi cách tri kia tuy là nhỏ mọn mà phát lộ ra thì cả hoàn cầu đều có đời đời hơn là cuộc binh cách thủy nằm khắp nội, máu chảy thành sông chẳng ích gì.

Cái người ngồi tù nghĩ dung lửa với nước mà làm cho tàu chạy, hoặc máy cử động chơn vịt đặng mà bay lên trời, chánh cho là một người giết tục duy tân mau lệ hơn muôn vạn hội xã.

Bốn quán có đặng tin rằng ít lâu đây Monsieur Garros sẽ bay từ Paris đến Saigon, đường trường đó 16.000.000 thược là 1600 muôn thược bằng 20 lần xa hơn đường mới bay hôm.

CAO-SĨ HÀO ĐÀM

(Causerie d'un fin lettré sur les mœurs et coutumes locales.)

Hồi trước tôi có được ngồi tiếp một vị cao-sĩ Trần. Trong khi đàm tiếu thì cao-sĩ rất nèn hùng biện cao đàm khiến cho ai nấy nghe câu chuyện đều phải phục là cao minh bác lãm; mà nhưt là tôi lại càng cảm động tâm thần lắm, bởi vì tôi cũng hơi có trải nếm nhơn tình thế cố, biết chút đỉnh nghĩa lý luân thường, nên tôi lại càng ưa nghe những lời có ý vị, có lý thú, lời nói tuy tầm thường mà thiệt là tỏ thấu đến ruột gan người ta, hiệp với đạo nghĩa thanh hiền, suy ra có lẽ lấy mấy lời đó mà sửa đổi thói xấu xưa nay của nước mình đặng chen vào bước văn minh với người.

Trước hết cao-sĩ luận qua cái điều thiện ác báo ứng của ta xưa nay như vậy: « Nào có báo ứng gì đâu, mà xem ra từ đạo Thiên-chúa, đạo Bụt, đạo Nho thì đạo nào cũng nói đến sự báo ứng là có sao vậy? Nghĩa là xưa nay các bực thành hiền có trách nhiệm dạy dân, phải chia làm 2 bực mà dạy. Một bực kêu là quân-tử, có kiến thức, thì phải dạy lấy cái sự lý đương nhiên, nhưng bực ấy thì ít, còn về phần dân đen đầu ngu xuẩn thì nhiều, mà dân ngu xuẩn dạy làm đều thiện bố đều ác chưa ắt nó đã nghe, phải đở lập kế rằng hề làm đều thiện thì sẽ đặng trời thưởng cho phước lộc, chết đi sẽ đặng thăng thiên-đường, sẽ đặng về Tây-thiên cực lạc. Mà

MẠI HÓA MÔI DÂN

(Tít theo)

THUỐC ĐIỀU MÈLIA

Hiệu "MARINA"



Bán từ gói, bao bằng giấy dày, đưng 20 ĐIỀU đầu có thoa keo.

Ở ngoài lại có bao một tấm giấy mỏng, đồ dặng cho khỏi ướt thuốc; trong tấm giấy đó, lại có một tấm hình rất tốt và một con tem nữa.

Thuốc thiệt ngon văn bằng giấy tốt, bởi vậy cho nên thiên hạ ai ai cũng đều ưa dùng thử thuốc "MARINA" đó lắm.

Đâu đâu cũng có bán, cho tới trong mấy tiệm nhỏ nhỏ trong làng cũng có bán nữa.

Seuls Importateurs pour l'Indochine UNION COMMERCIALE INDOCHINOISE SAIGON - 34, B^e Charner, 34 - SAIGON

SEULS IMPORTATEURS POUR L'INDOCHINE

RƯỢU CHAMPAGNE MERCIER

đau tại thành Epernay bán Pháp-Quốc là nơi trồng nho thành rượu - Đẳng như vậy mà đem ra một thứ rượu rất ngon trên đời.

Kỳ đầu vào nhà, hãng MERCIER cũng đầu đẳng như thường bậc nhất cả. Bán-phục về cùng. - Rượu này mỗi năm bán hơn 15.000.000 CHAI

Hãy nài cho đặng chai có nhãn mầu hưởng chắc chắn. Hàng này nào cũng có bán.

SAIGON: - 34, B^e Charner, 34. - SAIGON

NƯỚC THƠM HIỆU "DRAGON IMPÉRIAL"

Có bán trong chai nhỏ và tròn đầy bằng nước màu xanh, trên nhãn có hình con rồng và hiệu P. U. C. I. - Nước này mùi thơm lắm, muốn cho nó thơm dai, nên chưng ít nhỏ thì đủ. Nước thơm này làm bằng bông thiết thơm tại Đại Pháp-Quốc. - Các loại nước thơm này đã lâu nam rảnh, mà chưa ai rõ đặng cả. Cũng có kẻ bắt chước, mà những đồ ấy mua thì hỏng tiền. Vậy phải nài cho đặng cái nhãn có hiệu Dragon Impérial mà mua.

SEULS IMPORTATEURS POUR L'INDOCHINE UNION COMMERCIALE INDOCHINOISE SAIGON - 34, Boulevard Charner, 34. - SAIGON

Mỗi nhà thơ giấy thép đầu có nhãn mua nhưt trình
Lục-tính-tân-văn giùm

làm đều ác thì sẽ phải trời phạt, bắt phải khốn khổ cực nhục, chết đi phải xuống địa ngục, sẽ phải quỉ-sứ nấu vạc dầu, phải cưa đầu, phải bị moi ruột. Ấy có nói như vậy thì kẻ ngu xuẩn mới ham thường mà làm đều lành, sợ phạt mà tránh đều ác, cho nên thánh hiền cực chẳng đã mà phải dùng đến hai chữ họa phúc là vậy đó.

Tôi nghe lời đó rất là phải, mà xưa nay khi thì tôi tưởng đều đó có lẽ có, khi thì tôi lại tưởng đều đó có lẽ thánh hiền nói quá, mà bây giờ tôi mới hiểu là đều cực lòng của thánh hiền.

Kể đến Cao-sĩ lại nói qua cái thói đã man của nước ta xưa nay như vậy:

« Nước ta có một thói rất lạ lùng, là đã ghét ai thì cả nhà cả người ta cũng ghét nữa, cho nên tục-ngữ có câu rằng » Yêu thì yêu cả đường đi, ghét thì ghét cả tông chi họ hàng. » Điều đó thiết là nên quai lạ ! Người ta có nghịch riêng với mình, thì mình ghét dầu chẳng ghét mặc ý, nhưng đến chỗ công thì không nên vì cái hiềm riêng mà làm cho mất sự vui chung, hoặc bỏ sự lo chung. Vả chàng người dễ dàng ghét, mà vợ con hoặc nhà cửa người ta thì có điều gì với mình mà đem bụng ghét lây vậy ? Cho nên quân-tử dầu có ghét ai mặc lòng, nhưng làm đến chốn công đồng, lại càng làm thêm một vui vẻ mà tiếp người ta. Vợ con người ta hoặc có điều gì nên cứu giúp, thì mình cũng phải hết lòng mà cứu giúp, thế mới phải là người có lượng bao dung. »

Tôi nghe đến câu này thì tôi động lòng lắm, vì tôi thấy thiết quả nhiều người có nét như thế, mà thiết thì tôi cũng có chút đỉnh nét ấy chứ chẳng không. Tôi cũng may mà được nghe đều đó thì là một vị thuốc chữa bệnh cho tôi đó.

Kể đến Cao-sĩ lại luận một điều rất lạ lùng nữa như vậy : « Điều này khiến cho người

ngoại-quốc nghe đến ai cũng phải ngỡ ngàng không hiểu lẽ làm sao, mà đến lúc có người cắt nghĩa cho người ta thì người ta ó cườì mà lấy làm một sự lạ quá. Là đều ta có thói thường hay rủa. Đưa họ nói đưa kia : Trời đánh mây ! Thành vật mây !... Đưa kia nói đưa họ : Xe lửa cán mây ! Cá sấu nuốt mây !... Thậm chí có đưa nói lại không dưng thì là ó lên rằng : Trời đất ời, nó rủa tôi kia kia ! Không biết rằng một lời nói thì có làm chết được người ta đâu, mà mình lấy lời độc ác rủa người ta làm chi ; có ăn chịu gì đâu, mà người kia cũng phải rầy lộn đáp lại một câu nói rất vô lý, mà cho sự trừ rủa là đều nhằm có tai họa xảy đến rồi. Lạ thay, lạ thay ! »

Cao-sĩ lại nói : « Annam ta vạn sự chín trông mong về trời giúp mình, không chịu tự sức mình làm lấy cho được. Nói thì dụ một vài điều nhỏ : Ai có binh hoạn gì hoặc có cầu vọng đều chỉ đó thì miệng liền lầm nhằm khấn rằng : Lạy trời lạy but xin trời but phò hộ cho tôi, cho tôi đừng buồn may bán đác, tai bay họa khỏi, đều lành đem tới, đều dư tống đi. Đò là nói một sự nhỏ chớ việc gì thì phần nhiều cũng đổ cho tại số phận, mong về tại trời làm. Trời đất ời ! Trời nào mà cứ hằng ngày coi quân đến việc nhỏ mà của mình, mình không biết lo phương học hành, rằng sức mần ăn, thì trời nào mà phò hộ cho dặng. »

Tôi nghe câu đó mà tôi suy rộng ra thì hiểu được nước ta xưa nay vẫn tư tưởng lầm về câu vạn sự do thiên. Tôi ước sao ai ai cũng cứ tận nhơn lực mà đừng mong gì đến trời, thì trong nước mới thành được ra một nước thanh vượng.

Kể đến Cao-sĩ lại luận đến lòng dạ của quân-tử với tiều-nhơn khác nhau : « Quân-tử làm đều chi từ lễ, đầu ai biết hoặc chẳng

biết mặc lòng, chẳng hề nao núng. Vì như cứu giúp cho kẻ khốn nan một vài cật bạc hoặc một vài đồng bạc, vừa cho xong đã nói khoe khoang ngay với người khác rằng : Này này anh, tôi vừa giúp cho thằng kia mấy đồng bạc rồi đó. Như thế thì có phải thiệt bụng làm sự tốt đâu, chẳng qua háo danh mà làm dấy mà thôi. »

Tôi ngâm câu ấy thì tôi lại suy thêm ra biết được lòng kẻ tiều-nhơn thường vẫn có thói như thế. Giá tỷ nó có một sự tốt nhỏ noi bằng một sợi tơ sợi tóc, nó cũng muốn phô trương với người này kẻ khác. Mà nó lại rất là ghét người nào nói đến sự xấu của nó Sự xấu của nó thì nó che đậy đây đây, nó lại muốn người ta tò diếm trong sự xấu mà nói thành tốt cho nó, ai nói đến sự xấu của nó thì mặt nó hầm hầm, nó coi đường như đã nhục nó rồi. Than ôi ! thế có phải thiệt là tiều-nhơn không. Chớ như người quân-tử thì mặc lòng, đều hay chẳng phò mà đều xấu cũng chẳng giấu. Nghĩa là người ta có nói đến sự xấu của mình thì mình mới biết mà chừa đời đi thì lại càng hay.

Trong khi ấy thì Cao-sĩ đàm luận còn lắm câu lý thú rất hữu ích mà tôi nhớ không nổi hết, nên tôi thuật sơ qua mấy lời đó mà thôi. Xin các khan-quan thử suy nghĩ có phải hiệp với đạo thánh hiền lắm chăng ?

Nếu mà ai ai cũng hiểu được mấy lẽ đó, thì chắc là ai cũng phải tận nhơn lực chi sở đương vi, không có chịu bó tay mà đợi trời giúp mình. Vả lại sửa đổi được tục hủ nề xấu, thì sẽ làm nên một người quân-tử có nhơn cách, mà xử trong đoàn thể xã hội, thì đều được hòa nhã với nhau trong xử luôn luôn.

— Kỳ cục quá tự thuở nay thịnh không không ai xin phép mà sao được phép nghĩ vì có gì vậy ?

Đạt-ta-nhân trả lời :

— Vì có anh em xin giùm cho.

— Té vậy có chuyện lạ hay sao ?

Aramit đáp :

— Có, nên chúng ta phải đi

— Đi xứ nào ?

— Đi xứ nào thì qua không biết, hỏi Đạt-ta-nhân lấy.

Đạt-ta-nhân trả lời :

— Đi qua Luân-đốn.

— Qua Luân-đốn mà làm gì bèn ấy.

— Qua bèn ấy làm gì sau sẽ biết, nay huynh đệ phải tin tôi bằng lời thôi.

— Mà đi Luân-đốn thì phải có tiền, song ba anh em tôi đây không có nhưt điều gì tính làm sao ?

Đạt-ta-nhân trả lời :

— Có đây, có đây.

Nói rồi bèn rút túi bạc quang trên bàn : Trong đó có 300 đồng vàng mỗi người lấy 75 đồng thì đủ bạn đi bèn về, mà có lẽ bốn anh em ta không đến Luân-đốn hết tron đầu.

— Sao vậy ?

— Là vì dọc đường chắc có vài người ở lại.

— Nếu vậy thì là cuộc chinh chiến đây mà.

— Phải chinh chiến mà rất hiểm nguy nữa.

Bọt-tốt nói :

— Như vậy thì cũng phải cho người ta biết đi đâu mà làm cái gì chớ.

A-tốt trả lời :

— Biết không biết cũng chẳng làm gì.

Aramit nói :

— Tôi cũng như Bọt-tốt muốn cho hiểu rõ duyên cớ.

— Tự thuở nay anh em thường có thấy vua sai đi đâu mà có hay cắt nghĩa không ?

A-tốt nói :

— Đạt-ta-nhân nói phải, nay mình được giấy phép chẳng biết ai cho thì cứ việc đi, chết sống vô can. Nay tôi bằng lòng theo Đạt-ta-nhân.

Hai người cũng đồng nói như vậy rồi hồi chừng nào đi.

Đạt-ta-nhân nói :

— Đi lập tức, chẳng nên diên tri.

Bốn người đồng kêu bốn hề đồng biểu thắng ngựa lập tức.

Bọt-tốt nói :

— Trước khi đi thì mình phải luận việc trận đồ, bây giờ khởi sự đi đâu đây ?

Đạt-ta-nhân nói :

— Khởi sự đi ra thành Ca-le là đường tắt về Luân-đốn.

— Ấy vậy thì vậy :

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tình-tân-văn giùm

Gấp b...
Đi đến...
Hồi đó Kỳ...
linh thấy có...
hoàng kinh...
bạn thiết ng...
Thạch-bà...
— Mây đ...
không phải...
nơi khác, ta...
Vi vậy ha...
đến dưới m...
mặt có mà n...
Kỳ-Hồ hồ...
— Đại-ca...
— Thói m...
hồi trước n...
phải là ngư...
hay là theo...
cho thiết, r...
mây nghe...
Kỳ-Hồ thì...
biết đáp lai...
Thạch bà...
— Tao v...
không ty n...
mây ở Đư...
cả rồi ; mà...
nay đó, tao...
nên giấu đ...
tao cũng n...

Đi bốn n...
thì chỉ cho...
nhân ngư...
trong anh c...
Bu-lôn mà...
A-tốt do...
do theo đư...
ta ; còn Đ...
Ba-làng-s...
đồng là-l...
nhm mà th...
— Công...
xen vào v...
chủ...
— Việc c...
thi hành v...
cho, ngư...
chàng lẽ c...
đã có đ...
tướng thì...
Thơ ấy t...

NGŨ KIỂM THẬP BÁT NGHĨA

TÂN TRUYỆN

(Les cinq épées)

HỒI THỨ VIII

Gặp bạn cũ, gốc nói chuyện vãn.
Đi đêm khuya, lưới cổ vương chọn.

Hồi đó Kỳ-Hồ nhảy lên nóc nhà, thỉnh linh thấy có người nắm lấy tay mình thì hoảng kinh mà ngã lại, té là một người bạn thiết nghĩa kêu là Thạch-bàn-Tử đó.

Thạch-bàn-Tử hỏi nhỏ Kỳ-Hồ rằng:

— Mày đến đây làm chi vậy? Chỗ này không phải là chốn nói chuyện, hãy kiếm nơi khác, ta hỏi một đôi câu.

Vì vậy hai người đều nhảy xuống đất, đến dưới một gốc cây lớn kia, ngồi trên mặt cỏ mà nói chuyện.

Kỳ-Hồ hỏi:

— Đại-ca đến đây từ hồi nào?

— Thời mầy đừng hỏi tao chi vội, để tao hỏi trước mầy một câu đã: mầy có thiết phải là người trông tụi Trảng-mao (tóc dài) hay là theo về tụi quan quân rồi, phải nói cho thiết, rồi tao sẽ nói chuyện tao cho mầy nghe.

Kỳ-Hồ thấy nói vậy ngồi ngẩn ngơ không biết đáp lại làm sao.

Thạch-bàn-Tử lại nài hỏi lần nữa:

— Tao với mầy kết nghĩa thâm giao, không tỷ như người khác được. Sự thể mầy ở Đức-châu thế nào, tao đã biết hết cả rồi; mà đến việc mầy đi tới đây buổi nay đó, tao cũng đã biết cả, mầy chẳng nên giấu đầu hở đuôi làm chi nữa. Thời, tao cũng nói thiết việc tao cho mầy hay:

Vì sự thể ở Đức-châu Thiêm-bốc-Minh đã thông tin cho Thạch-đại-vương hay rồi, người còn bán tin bán nghi, cho nên sai tao đến dò tin tức của mầy đây. Tao qua Đức-châu kiếm mầy, người ta nói mầy đến Hồ-nam, vậy nên tao đến đây, may mà gặp mầy thiết là bất kỳ nhi ngộ. Hiện nay mầy đã theo về đảng quan quân rồi, chắc là việc trong tụi Trảng-mao, mầy không có quản chi nữa, phải chăng?

Kỳ-Hồ nói:

— Quân hay là chẳng quản, việc đó mặc tôi, nhưng tôi xin hỏi tin tức sự thể mấy giờ ra làm sao.

Thạch-bàn-Tử nói:

— Hiện bây giờ ở An-huy, quan quân đã gần phá xong rồi. Ta lại nghe Hướng-Vinh đã cắt đại quân từ Giang-tây đến An-huy; tiên-phong là Vương-nghi-Chương đánh nhau với Từ-nhân-Cầu một trận rất lung, Từ-nhân-Cầu bị thua chạy mất hơi vậy Thạch-đại-vương sai ta đến gọi mầy về chẳng hay mầy chịu hay là không chịu?

Kỳ-Hồ nghe đoạn, chum chim cười mà nói rằng:

— Thạch-đại-ca ôi! Đại-ca nghĩ vậy rất lầm. Tôi với đại-ca, nguyên không phải là đồng với tụi giặc khởi sự, chẳng qua đến đó xét xem sự thể thế nào mà thôi. Nay tôi xem ra thì bọn đó cũng chẳng qua là một phòn thảo-khấu. Và tôi được gặp anh ruột của tôi và anh-nhơn của tôi là Chương-vân-Tường nữa, thì lòng ấy đầu sao tôi cũng không đổi dạng. Mà tôi lại khuyên đại-ca cũng nên khừ ám đầu mình, giúp sức cho nhà nước, chờ nên trở về làm chi nữa. Đợi khi thành công rồi, chúng ta cùng nhau vào núi mà tu luyện, may ra làm nổi thần tiên, mà không thành tiên nữa, ta cũng được thông thả chơi khắp

chốn non-gian cho thỏa chí, không biết ý đại-ca thế nào?

Thạch-bàn-Tử nghe xong, vỗ tay cười ngất mà nói rằng:

— Mầy nói cũng phải! Mầy nói cũng phải! Sự đi đạo trải non-gian chính là hiệp với ý tao.

Kỳ-Hồ mừng lắm, nói rằng:

— Đại-ca đã có lòng nghe lời tôi, thì xin giúp cho tôi một tay, việc này tính làm sao bây giờ, xin đại-ca chỉ giáo.

Thạch-bàn-Tử nói:

— Việc muốn cứu cho Mạc-tin-Y ra, không phải dễ đâu, Ta nghe anh ruột của Lê-hoa-tiểu-thơ là Ngụy-như-Giao, thần thông quảng đại, hiện đang làm quản-sư cho Hồng-thiên-vương, mà Lê-hoa-tiểu-thơ pháp thuật cao cường, lại giỏi hơn anh nó. Nó lại có 2 con a-huôn và hai người sư-huynh sư-đệ, đều là tinh thông pháp thuật, võ nghệ cao cường, ta e đôi chúng mình địch không nổi dạng, mà cứu cho Mạc-tin-Y đâu Chi bằng mặc hấn, kéo mình lại làm khốn cho mình.

Kỳ-Hồ nói:

— Đại-ca nói tuy có lẽ phải, nhưng Mạc-tin-Y là người đồng sự của anh tôi, và Chương-vân-Tường ca ca đã cậy tôi giúp việc đó, vậy nên tôi phải hết lòng.

— Chương-vân-Tường là người nào?

— Vả nguyên là Thái-chuyên-chư đổi tên kêu là Chương-vân-Tường, nay va phụng mạng qua Giang-nam thám thính quân tình rồi.

— Ta nghe người đó mạnh mẽ lắm, việc này phải có va đến giúp thì mới xong.

— Bởi vì va không chia mình ra đi cả được đôi nơi, nên mới cậy đến tôi. Nếu lại phải chờ va đến, thì va chẳng là cười chê mình lắm!

— Nếu vậy thì phải cậy nàng Yêu-đào,

Đi bốn người mà đi một lượt với nhau thì chỉ cho khỏi chùng hồ nghi; Đát-ta-nhan người khá ra lệnh cho mỗi người trông anh em rồi qua thì do theo đường Bu-lôn mà làm hướng đạo; cách 2 giờ sau A-tốt do theo đường A-mi-an; A-ra-mit thì do theo đường Loa-rông mà theo chúng ta; còn Đát-ta-nhan thì lấy áo của hề-đồng Ba-lãng-sê mà đi đường nào thì đi. Còn hề-đồng là-lãng-sê thì mặc ý phục của Đát-ta-nhan mà theo chúng ta.

— Công việc này chớ khá chớ nhỏ-bộc xen vào vì thường dựa tiều-nhơn hay phân chửi.

— Việc của anh Bọt-tốt luận đó khó mà thi hành vì tôi chẳng biết hiệu lệnh gì mà cho, người ta giao cho tôi một cái thơ chẳng lẽ chép thơ ấy ra làm 3 kiểu vì thơ đã có đóng ấn niêm phong, nên theo ý tôi tưởng thì chúng ta phải đi chung nhau. Thơ ấy tôi để trong túi này. Nếu người ta

giết dạng tôi thì một người trong anh em phải lấy thơ mà chạy. Nếu người ta giết dạng người nữa, thì người khác lại cứ lấy thơ mà chạy miễn là có một người đem thơ đến chốn thì thôi.

A-tốt nói:

— Luạn như Đát-ta-nhan rất hữu lý, song việc chi cũng phải cho có mưu mật mới đáng. Vả chẳng xa dạng phép đi đến thành Phọt-dờ mà đường bịnh, nay ta không đi đến thành đó lại muốn ra về biển mà tịnh dưỡng, ta tưởng là sự ấy cũng chẳng lỗi gì.

Nếu có ai đến bắt ta thì ta trưng thơ của quan Vệ-úy ra, còn 3 em thì chung giấy phép ra; nếu họ làm ngang thì mình sẽ ra tay. Nếu sau quan bắt tội mình thì mình nói rằng rủ nhau đi ra tắm biển. Chớ nếu một người đi một ngã thì để cho nó giết sạch. Ta sẽ phát khí giải súng ống cho bốn hề-đồng, nếu gặp giặc thì phải ra tay mà

hồn chiến, người nào còn sống thì sẽ lấy thơ mà đem tới nơi tôi chốn.

A-ra-mit nói:

Tuy đại ca A-tốt tánh hay huê hướn mà hề khi nào nói ra thì đặc non tâm luôn. Sao Bọt-tốt bậu có bằng lòng nghe theo đại ca chẳng?

Bọt-tốt đáp:

— Duy cuộc đi đây thì Đát-ta-nhan làm đầu, nếu Đát-ta-nhan chịu thì chúng ta sẽ cứ việc phụng mạng thi hành.

Đát-ta-nhan nói:

— Tôi ưng theo lời luận của đại ca A-tốt và tôi như định trong nửa giờ phải thượng trình.

Ba người kia đều y như lệnh lấy bạc bỏ vào túi rồi lo sửa soạn đúng giờ ra đi.

(Sau sẽ tiếp theo).

KỶ-LÂN-CÁC lược dịch

Đọc bài Pháp-học tinh-lý (Luật Âu-châu và Á-châu) trương 24.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

hoặc là mời sư-phụ đến thì mới xong được. Chớ như đòi ta đây, quyết là không tài nào làm nổi được đâu.

— Có phải thế thì đêm nay đòi ta hãy vượt qua các nóc nhà, dò xem nó nhất Mạc-tin-Y vào đâu, có thể cứu được thì cứu, mà không thể cứu được thì cũng cho đăng biết làm hơi.

Thạch-bàn-Tử không lẽ ngăn trở hoải, mới nói rằng:

— Vậy thì anh đi trước, tôi sẽ theo sau.

Kỳ-Hồ bèn cởi áo ngoài ra, nhảy đại lên tường, chuyễn qua các nóc nhà, ngó xem từ phía, thấy ở trong nhà lầu về phía sau, có bóng đèn sáng. Va nghĩ đó chắc là nơi phòng Tiêu-thơ, bèn lần lần đi chuyễn các nóc nhà mà đến. Khi gần đến nơi thì chung quanh chỗ nhà lầu đó, bốn bề đều thấp mà cách xa nhau 2, 3 trượng. Kỳ-Hồ bèn nhảy xuống đất, ngó trước ngõ sau, thấy bên nhà đó có một cây lê cổ thụ, chính là vì cây lê đó mà lê-hoa tiêu-thơ thành tên (sau sẽ nói tường).

Kỳ-Hồ treo lên cây lê, đoạn leo lên đầu tường, nghe trong phòng có tiếng người nói, mới lom khom cúi xuống xem thế nào, thì lại thấy ở gần nhà lầu đó có một phòng ở tầng dưới đèn đuốc sáng trưng, và nghe có tiếng đờn bà cười nói xôn xao, mới biết chỗ ấy thật thiệt là phòng tiêu-thơ. Kỳ-Hồ bèn nhảy xuống, chẳng lẽ nhảy không tới đất, mặc phải lưới treo lủng lơ trên không. Rờ tay xem thì lưới làm bằng cỏ, Kỳ-Hồ hết sức lôi cắt ra mà cắt không đứt. Ngó đầu ở lưới đó lại có hiệu chuông, khi Kỳ-Hồ lôi kéo thì chuông khua động rầm rã, rồi thấy có một đứa con gái ở trong phòng, tay xách một cây đèn chạy ra, một tay thì nó xách quần của nó, từ ngực trở lên trần trường, mình mây trắng nõn, đôi nhũ chum chum như trái đào. Đứa con gái đó ngó thấy có người mắc lưới, lên tiếng nạt rằng:

— Đứa nào đêm khuya mà dám cả gan vào đây vậy, làm cho kinh động tài nương nương?

Nói đoạn, bỏ đèn xuống đất, thò tay vào cái thùng ở gần đó bốc một nắm cát ném lên. Kỳ-Hồ mặc nhìn xem ngọc thể đứa con gái ấy, chẳng dè nó ném vật chi đó rồi tóa ra một ngọn khói xanh, xông lên tới mũi, mũi thơm lạ lùng, và tức thì hôn mê, bất tỉnh như sượng. Đứa con gái lại xách đèn trở về phòng, đóng cửa đi ngủ.

Nói về Thạch-bàn-Tử từ lúc nhảy lên nóc nhà, đi theo sau Kỳ-Hồ. Khi va nghe có tiếng chuông rung động, thì đã thất kinh mà nghĩ rằng hư việc rồi, toan bẻ kêu Kỳ-Hồ biểu và phải lui ra, nhưng lại không dám nói to. Xảy lại thấy Kỳ-hồ đứng trên không cúi mình ngó xuống dưới lầu, rồi mới lát thấy có ngọn khói tóa lên, mà Kỳ-Hồ tức thì té xuống. Thạch-bàn-Tử biết chắc là Kỳ-hồ bị nạn rồi, lật dật leo qua cây lê đến coi thế nào, thì thấy Kỳ-Hồ nằm thềm thiếp ở trên một tấm lưới, không cử

động chi hết. Đánh quẹt soi xem thì hình như đã chết, Thạch-bàn-Tử sẽ lên vực Kỳ-Hồ ra khỏi lưới, rồi công va lên vai mà kiếm đàng nhảy ra ngoài, lại đến chỗ gốc cây to ngồi chơi hồi nầy, đặt Kỳ-Hồ nằm xuống, thò tay vào túi lấy ra một gói thuốc hoàn-hồn-dan, dùng móng tay cạo thuốc đổ vào miệng cho va, chừng nửa giờ đồng hồ, Kỳ-Hồ rên lên được một tiếng, một lát nữa quả nhiên lại hồi dương.

Kỳ-Hồ đã tỉnh ngời đứng dậy, mở mắt trông ra, thấy mình ngồi ở dưới gốc cây thì ngờ ngần lấy làm lạ mà hỏi rằng:

— Ủa! sao bây giờ ta lại ở đây thế này?

Thạch-bàn-Tử nói:

— Chút nữa thì mây bỏ đời, có biết không? khiến cho ta sợ sệt hết sức. May ta đi sau mà cứu được mày, chớ nếu đi đầu làm một thi chắc là mắc lưới mà uổng mạng cả hai rồi.

Kỳ-Hồ sực nhớ ra, nói rằng:

— Chà! chúng nó ghê gớm lắm phải chơi đầu. Tôi vừa ngó thấy một đứa con gái, thân thể trắng như ngọc, mặt mũi tươi như hoa, không biết nó là Tiêu-thơ hay là con Ả-huần nào đó?

— Đầu nó là tiêu-thơ hay là Ả-huần mặc nó, chúng ta nên liệu mà chạy đi cho mau, kẻo họa đến nơi bây giờ.

Nói đoạn, hai người bèn theo ngã đàng nhỏ, chạy riết một hồi, chừng được 3, 4 dặm, Kỳ-Hồ mới kêu Thạch-bàn-Tử mà nói rằng:

— Ta chạy đã xa rồi, bây giờ nên đi thủng thủng kéo thôi.

Thạch-bàn-Tử lại hỏi:

— Chớ hồi nầy ta vừa thấy có ngọn khói xanh tóa lên, rồi mây liền té xuống hôn mê bất tỉnh là cơ sao vậy?

— Trời đất ôi! Hồi tôi đang mê xem nó không biết nó ném vật chi mà độc dữ vậy?

— Ta đã nói là chúng nó có thuật mà nầy chẳng nghe lời ta. Như nay thì phải mời đến sư-phụ và năng Yêu-đào đến đây hiệp lực mà trừ nó thì mới đáng.

Kỳ-Hồ dụ dự nói rằng:

— Sư-phụ và năng Yêu-đào ở cả trong xứ Miêu, từ đây tới đó cách xa hơn một tháng, nếu đợi được 2 người đó thì việc mình trễ mất, làm sao cho đặng.

— Không hề chi, ta có phép khởi giáp-mã, chỉ trong 10 ngày là vừa đi vừa về được đây.

Kỳ-hồ thấy nói vậy, mừng lắm, nói rằng:

— Nếu vậy, đại-ca có phép thần thông em thiệt không bằng.

Hai người bèn trở về nơi phật-tự là chỗ quán chiêu bình, thuật qua chuyện đầu đuôi với Tôn-chiến-Ngao. Qua bữa sau, Thạch-bàn-Tử dùng phép khởi giáp mã, bước con ngựa nhỏ bằng cây vào chon cho Kỳ-Hồ và cho mình, niệm câu thần chú, tự nhiên con ngựa đó bay lên trời, qua vào xứ Miêu.

(sau sẽ tiếp theo).

BIÊN THUẬT KỲ TRUNG KỲ

(Exploits des escrocs)

Biên tửu

Chàng B tánh hay tra rượu. Một buổi kia đến ăn tiệc tại nhà anh em bạn tên C. Tên C nhà nghèo không có đặng nhiều rượu mà thiết anh em, dặn đưa tiêu đồng trước, mỗi lần rót rượu mời khách thì rót chừng nửa phần ly mà thôi.

Chàng B bực mình vì uống không đặng thích miệng, nhân khi ra ngoài đi tiêu-tiền, kêu lên thẳng tiêu-dồng ra, phong một gói su mà cho nó, và biểu nó rằng:

— Tao vì mang bệnh trong phổi, không uống được rượu, hễ máy có rót cho tao thì rót ít chớ, kẻo tao uống nhiều rượu vào thì chết tao chớ chẳng không.

Nói xong đi vào trước. Thằng tiêu-dồng tưởng được tiền thì mừng lắm, khi mở gói ra coi, té ra một gói gạch vụn. Nó tức giận chàng ta biết là ngan nào. Đến lúc nó trở vào rót rượu, cứ đến chàng ta thì nó rót thiệt đầy, vì nó muốn báo thù, nó tưởng rót nhiều như thế thì chàng kia uống chắc phải chết, té ra chàng kia vì thế đặng say sưa thỏa chí.

Cha chả khôn ngoan của một anh hay rượu lượng đứa trẻ con!

Hước biển

Chàng D tánh hay nói gạt người dờn chơi. Một khi trời mùa đông lạnh rét, ngồi chơi trong nhà anh em tên X.

Tên X hỏi: — Anh hay nói dờn mà gạt người, nay tôi đang ngồi trong nhà, tôi đổ anh nói gạt tôi thế nào cho tôi ra ngoài cửa thì mới kể anh là giỏi.

Tên D nói: — Ngoài cửa gió lạnh, chắc anh chẳng chịu ra nào, nếu anh ở ngoài cửa để tôi kiếm đồ trong nhà gạt anh thì chắc sao anh cũng phải bị gạt.

Tên X thấy nói vậy, bèn ra ngoài cửa mà đốc cho anh kia nói gạt.

Anh kia vỗ tay cười rộ mà nói rằng:

— Đó tôi đã nói gạt cho anh ra ngoài cửa rồi đó.

Mỗi r và thơ giấy thép đều có nhận mua nhưt trình Lục-tinh-tân-văn giùm

HÍ HƯỚC CUỘC

Có kia vì thầy thuốc ăn công đực mắc tiền bèn đến nhà thầy thuốc cặn rắng, mà tiền sanh cũng giặt.

Cổ nói rằng: Mấy thầy thuốc chắm cứt quả chẳng khác nào hàng heo.

— Thầy thuốc trả lời rằng: Thừa cô, như mấy thầy chắm chít là hàng thọc huyết heo, thì mấy người bệnh đó là giống gì? ..

— Chào chị mạnh giỏi! Hèn lâu tôi không gặp chị.

— À phải đã ba năm rồi. Chắc tôi chẳng đời bao nhiêu cho nên chị mới nhìn tôi đặng như thế.

— Không phải chị đổi ít mà tôi nhìn chị đặng, song nhờ cái nón của chị đội đó mà tôi nhìn được mà thôi.

Đội nón từ thời 3 năm chưa đời làm sao người ta nhìn không được.

THUẬT PHÁP ĐA ĐOAN

(Physique amusante)

Làm cho sắt chảy lập tức

Hãy nướng một cây sắt cháy cho thiệt đỏ, rồi lấy diêm-sanh mà đổ vào đó thì thấy cây sắt lăn lăn chảy ra, và nhiều xuống từ nhỏ tròn tròn như đạn dùng mà bắn chim vậy. Như kẻ cây sắt ngay trên thùng nước thì mới được vậy, bằng để ra ngoài thì mấy viên đạn ấy đẹp lại hết.

Kim-khí chảy trong nước

Mời nghe cái tựa đầu thì lấy làm lạ, chẳng biết vì có nào kim khí mà chảy trong nước cho đặng. Ấy cũng là một sự lạ, vậy muốn biết cho rõ thì hãy coi mấy hàng sau này: Mút một chậu nước để trên bàn, rồi lấy ít miếng potassium mà bỏ vào đấy thì thấy vật ấy chảy trong nước sáng lóa.

Viết chữ trên trứng gà

Lấy trứng gà rửa nước lạnh cho sạch, rồi lau cho ráo nước, đoạn hơ cho chảy một ít mỡ đặc, dùng ngòi viết mới chắm trong mỡ ấy mà viết

trên trứng gà: viết tên hoặc vẽ hình tượng chi cũng đặng.

Khi vẽ xong rồi, bèn để trứng gà ấy trong ly giấm trắng. Chừng 3, 4 giờ đồng hồ lấy ra thì thấy giấm ăn hũng mấy nơi có vẽ mờ khi nấy.

Dùng cộng rom mà đỡ hồng ve chai lên

Lấy một cái chai không hay là có nước gì cũng đặng để trên bàn trước mặt anh em. Rồi đổ coi có người nào dùng một cộng rom mà đỡ hồng ve chai lên đặng chẳng?

Chắc ai nghe hỏi cũng đều lấy làm bợ ngỡ, chẳng biết tình thế nào. Vậy chớ-tôn hãy lấy cộng rom xấp hai một đầu lại, rồi đục cộng rom ấy vào miệng ve, trong nháy mắt thì đầu cộng rom xếp khi nấy hở ra mắc trong miệng ve. Chừng ấy cộng rom mà đỡ lên thì ve chai lên theo cũng như mình buộc bằng giấy mà xách lên vậy.

THIÊN NAM TỬ TỰ KINH

DIỄN NGHĨA (tiếp theo)

(Livre de 4 caractères de l'Annam)

(Coi đây cho kỹ mới rõ sự cô-kim nước Nam)

Lịch duyệt địa-dư,

Tối đa danh-thắng.

Tử lệ phi thường,

Dữ trung nguyên đặng.

Trải xét địa-dư trong nước nam, cũng rất nhiều nơi danh-thắng, phong cảnh xinh đẹp lạ thường, cũng tự như ở bên Trung-huê.

Cao xung Tam đảo,

Thâm tiện Vựng môn.

Danh tề Nhạc, Độc, (1)

Vạn cổ tràng tồn.

Cao hơn hết các núi trong nước là núi Tam-đảo; sâu hơn hết các sông trong nước là cửa sông Vựng. Sông núi đó có danh tiếng bằng ngữ-nhạc từ-độc bên Tàu, trái muốn đời lúc nào cũng còn đó.

Khí hóa hình sanh,

Địa linh hơn kiệt.

Vũ trụ xanh phù,

Cần khôn hân yết.

Nhờ có tú-khi của sơn xuyên mới hóa hóa sanh sanh ra người nước nam ta, mà vì đất xứ này là đất linh tú, cho nên sanh ra lắm trang anh-hùng hào-kiệt. Bởi vậy từ xưa tới nay, mới chống giữ được bờ cõi mà nhiều người lập nên công nghiệp tỏ rạng trong trời đất vậy.

Đồng-vương tam tước, (2)

Phá tặc Vô-ninh.

Thiết mã sung thiên,

Lâm lâm uy linh.

Thuở đời Hùng-vương, có giặc nhà Ân sang khuấy rối nước nam. Hồi đó người ở làng Phù-đồng tỉnh Bắc-ninh, sanh đặng đứa con trai, mới lên 3 tuổi, tự nhiên lớn nên, và xin với vua ban cho một con ngựa sắt, để phá giặc ở đất Vô-ninh, rồi thì thỉnh linh cưỡi ngựa sắt mà bay lên trời. Vua phong làm Phù-đồng thiên-vương, sai dân làng lập miếu thờ, đến giờ vẫn còn oay linh lắm.

(1) Nhạc là ngũ nhạc, nằm trái núi cao bên Tàu: phía đông núi Đại, phía nam núi Hoắc, phía tây núi Họa, phía bắc núi Hằng, ở giữa núi Thái-sơn. Độc là từ độc, bốn con sông sâu: Giang, Hoài, Hà, Tề. (2) Sự tích Đồng-vương tương ở trong quốc-sử và ở sách Lĩnh-nam trích-quái.

Maria SƯ

CÁC CUỘC CHƠI CHO TIÊU KIẾN

(Jeux d'esprit)

Tự thuật liên hườn thập thủ

Có lúc buồn lo có lúc mừng, Bao nhiêu chim nổi bấy nhiều lần. Lợi danh bay nhầy trường đời mặt, Trời đất xây vẫn thỏa tâm thân. Rượu hứng nực nồng say lại quí, Thi ngâm in ỏi mượng hơi thần. Người đời thích chi không thì uồn, Dầu kẻ dục đầu phải căng răng.

Kỳ nhị

Căng răng sớm rượu với chiều khoai, Chống chồi bè ta đủ bữa nhai. Giữ phạm hằng tâm đầu cháo chác, Những đều nghịch nhĩ chớ dong dài. Hươu đồng dụng để tùy theo khách, Rượu chợ tiền hườn chả sợ ai. Cũng muốn đua bơi cho kịp chúng, Những đều kiêu siểm gát ngoài tai.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

Kỳ tam

Ngoài tai ảnh ảnh tiếng vang dầy,
 Nghe đến riêng phiến dạ chẳng khuây.
 Dưới bến tàu bè khôn bạc xuống,
 Trên bờ xe ngựa chẳng tiền đi.
 Chạnh nhà lão ngẫu ngồi trầm thắm,
 Sự cửa anh nhi nói sấm si.
 Đủ thứ ngọt ngon lều quán chặc,
 Rượu nồng nang nội gác gờ say.

Kỳ tứ

Gác gờ nương thấy bán buôn đồng,
 Thăm tui buổi ngon nếm chẳng cùng.
 Lặng lội đất đà quen với mặt,
 Tuộc trời cũng biết cho lòng.
 Dựa nương miêng đặn xong bề tớ,
 Lòn cuối xin nguyên chực cửa ông.
 Lúc bí hay còn trong lúc thái,
 Chim kia như phụng cá như rồng.

Kỳ ngũ

Như rồng khỏi chịu thánh thời vi,
 Cái nợ phong lưu hết kéo tri.
 Nợ nước muộn già tài sức mọn,
 Việc nhà no ấm đỡ con nguy.
 Như thiên đức thâm mong lo trả,
 Tài tạo ơn dày nguyện nhớ ghi.
 Nồng này bôn chôn cho lấm thế,
 Dở hay hay dở chẳng qua thi.

Kỳ lục

Chẳng qua thi thể cũng toan lo,
 Ngồi vậy mà chờ kẻ chẳng cho.
 Mới biết con chiu tay phải vợ,
 Cho hay lúc đôi gối hay bò.
 Đã tuần nếm trải khi cay đắng,
 Cũng có xây vắn bữa đủ no.
 Nhiều ít cũng quen đèn với sách,
 Hoàn thiên đầu nở phệ công trò.

Kỳ thất

Công trò chưa đáng bực danh nho,
 Cũng bởi sai môn sách thiếu pho.
 Chẳng đúng nho danh rành thủ kỹ,
 Đã rành quốc ngữ biết u o.
 Có phần ôm bộ ai suy tính,
 Tốt phước chia điền kẻ toán đo.
 Lòn lỏi cho qua lời thả ví,
 Mần năm chưa khỏi tiếng cu cò.

Kỳ bát

Cu cò cái lầy lớn ra voi,
 Phải quấy về sau mới mặng moi.
 Kẻ đại tướng vinh ham kích trống,
 Người khôn thị nhục lách chừa roi.
 Chẳng quyền nhường kẻ lời câu buột,
 Có vị thua ai tiếng học đòi.
 Trần thế thân danh âu phải có,
 Nếu không nhắm mắt chẳng còn doi.

Kỳ cửu

Chẳng còn doi đầu chẳng thân danh,
 Miền toại ăn chơi nhắm cũng danh.
 Du lịch chơi cùng ưng phi chí,
 Marchand xài đủ thỏa bình sanh.
 Hoa đào nức nở đơm đòi ngẫu,
 Chồi quế thi chưa nức một nhánh.
 Lúc khó con bầy là khổ đó,
 Ba mươi tám tuổi chữa hơi tanh.

Kỳ thập

Tanh đặn thi ta mới vầy vùng,
 Hoa đào cười mùa lúc đương xuân.
 Đã thường thấy kẻ hay eo xách,
 Dầu khà thi ta chờ lầy lằng.
 Mỗi thứ thịt rừng xài hầy đủ,
 Mấy bài rượu chực nếm cho tăng.
 Tài bồi cảm đội ơn con tạo,
 Có lúc buồn lo có lúc mừng.

Nay giải buồn nói ngược mà xuôi

Ngồi buồn nói việc mình mông,
 Nói xuôi nói ngược nói không ra gì.
 Nực cười cả ở ngọn cây,
 Phụng hoàng xuống nước lặn hay vô cùng.
 Nực nùng nong nầy mùa đông,
 Tiết hè lạnh lẽo rét rung trùm mền.
 Người khôn học giỏi mà quên,
 Đưa đại đại cát mà tìm vàng càn.
 Lạ thay chẳng miệng mà ăn,
 Chẳng răng mà cắn không bằng mà cao.

Khen thay làm cá không dao,
 Nấu cơm không lửa chẳng trao đồ bung.

Con trai mà lại có chồng,
 Con gái mà lại đừng phòng thủ thể.

Ở tu mà lại hay khoe,
 Lên xe xuống ngựa mà chề rậm rề.

Sấm rương chẳng sấm bản lẻ,
 Định bữa thả bè mà chặc sào dây.
 Mua trâu sấm sửa làm chay,
 Muốn rước ông thầy nhà lại đỡ đi.

Khôn ngoan đem bạc đổi chi,
 Bán rao bầu chiếc giá bi lựu lê.
 Làm thi mà lại bỏ đề,
 Bỏ bình bỏ trặc đọc xuê tinh thần.

Có làng mà lại không dân,
 Có một ông xã tri lãn trốn rồi.
 Biết đi mà chẳng biết ngồi,
 Biết ăn biết nói nói rồi lại quên.

Làm làng mà lại quên tên,
 Ham đi trường án miễn bèn thịt da.
 Say sưa mà ghét rượu trà,
 Mỗi ngày mỗi kiện xử hòa cho ai.

Thầy tu mà sấm lược cài,
 Khá khen con dĩ cửa gài ngõ ngăn.

Bầu trời một nhện dăng dăng,
 Treo một hũ mằm mà ăn cả đời.

Hoa tàn mà lại thêm tươi,
 Trắng tàng mà lại hơn mười rằm xưa.

Sắt gang cứng chẳng bằng dưa,
 Gái kia gần dễ mà chừa muốn chông.

Tiệc thay sen lại nhốm bùn,
 Gái khôn mà lại chông cảm khó lòng.

Điền khùng mà lại đèo bông,
 Thuyền quyền lại khùng tơ hồng buộc xe.

Chính chiên mà bị trai dè,
 Con tôi chắc nết ai dè lấy trai.

Con tôi cửa đồng then gài,
 Tinh hai mươi tuổi mười hai đời chông.

Nói sao nói lảm vô cùng,
 Nói hoài nói mãi nói không ra gì.

Ngáp dài ngáp vắn ly bì,
 Tay bèn xuống bút đề thi 5 vắn.

Ngược mà xuôi thi
 Ngồi buồn nói ngược lại ra xuôi,
 Gái tốt nguyên cho kết bạn cuối.

Xuống biển giữa dòng trời động ngược,
 Lên nguồn mé nhẩy sụt thùi lui.
 Ruộng Ngu trở đất cây không bấp,
 Cần Lữ dầm câu lưới chẳng mồi.

Kẻ khó riêng than xài chẳng hết,
 Người giàu e sợ chẳng ai nười.
 (Sau sẽ tiếp theo)

Tân-an, Bình-quê Trương-văn-Hy.

Phong cảnh Rạch-giá thơ

Kiên-giang phong cảnh rộng minh mông,
 Rạch giá kinh đào mấy ngọn thông.

Điền địa mở mang coi rất lớn,
 Nhon dân nhà cửa thể càng đồng.

Giồng giã trong bãi che bờ cõi,
 Hồn đứng ngoài khơi căng gió giông.

Phổ xá hai bên dài vật vật,
 Ghe thuyền buôn bán đậu đầy sông.
 Conseiller VEN.

THƠ TÍN VANG LAI
(Petites correspondances)

Kính thăm ông mạnh giỏi, sau tôi cho ông hay rằng tôi nhờ thuốc Dragées Rabuteau mà dặng mạnh giỏi luôn. Mấy người yếu trong mình uống nó thì sẽ có sức lại, mạnh giỏi như thường.

Thuốc này thiệt hay, vậy xin ông sẵn lòng gửi cho tôi một chai nữa, rồi tôi sẽ trả tiền. Nay kính: Có N.....

Có bán tại tiệm thuốc Renoux...

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tình-tân-văn giùm

HỘI NG

(Société)
 Ở đườ
 Saigòn đ
 hát lý ti
 quốc.

Xin h
 người t
 môn bài
 hội-quá
 bài số 59

L

Có M
 Takeo
 và cột c
 nhà, cất
 vắn... b
 chờ lu
 hai gi
 mua th
 Long m

BA M

1° MỘT
 2° MỘT
 3° MỘT
 Ai mua

TẠI T
 ở S

(nghĩa)
 Tito L
 Very-
 Bàn

CHƯ VỊ ĐÃ GỎI BẠC

Đồn quán lấy làm cảm ơn chư vị kể ra sau này, vì có lòng tốt gởi mandat bạc đến trả tiền mua nhứt-trình cho Bồn quán lấy sự giúp cho Bồn quán mà lo đều hữu ích mở mang cuộc văn minh.

Số phát nhứt-trình	Mandat	Số mandat
988 T. Sadec	5 \$	477.506
1701 N.V.D. Paksé	5	447.877
729 N.T.T. Longxuyen	5	483.627
888 L.X. Raehgia	5	483.041
813 D. Mytho	5	480.195
1632 H.K.N. Chéomkhsan	Bạc mặt 3	
1068 T.Q.H. Saigon	3	
376 T.V.C. Dàngiay	Timb. 1.76	

SERVICE DES MESSAGERIES FLUVIALES DE COCHINCHINE

(Hãng Tàu Lục-tỉnh)

Đường Bangkok		Đường Lào	
Tàu Donni chạy 14 Novembre, 3 giờ chiều		Tàu Namvian chạy 4 Nov. 9 giờ tối	
		» Attalo chạy 8 » 9 giờ »	
Đường Cao-man		Đường Cap & Baria	
Tàu Namvian chạy 4 Novembre 9 giờ tối.		Tàu Hainan 2 Nov 6 giờ 1/2 sớm	
» Mekong chạy 6 » 9 » »		» » 3 » 9 » »	
» Attalo chạy 8 » 9 » »		» » 4 » 8 » »	
Đường Lục-tỉnh		} chạy 6 » 8 » »	
Tàu Khmer chạy 3 Novembre 9 giờ tối.		» » 7 » 9 » »	
» Francis Garnier chạy 5 » 9 » »		» » 8 » trưa 12 giờ.	
» Mouhot chạy 7 » 9 » »			
Đường Battambang và Angka		Đường Tâyninh	
Tàu Mekong chạy 6 Novembre 9 giờ tối.		Tàu Annam chạy 6 Novembre 8 giờ tối.	
		Saigon, le 31 Octobre 1913.	
		P. le Directeur de l'Exploitation.	
		MARGUERIE.	

ĐÔNG-DƯƠNG TOÀN-ĐỒ THIẾT-LỘ

LIGNE de SAIGON au KHÁNH-HÒA

Chặng Muong-Man ra Phanrang-Tourcham — Chặng Phanrang-Tourcham ra Nhatrang

BẢN ĐỊNH GIỜ NGÀY ĐI VÀ VỀ NĂM 1913

Bắt Saigon kể ra	NHÀ GIẤY			NHÀ GIẤY	NHÀ GIẤY		
	Xe số 21 mixte 1, 2, 3, 4 hàng	Xe số 20 mixte 1, 2, 3, 4 hàng	Xe số 51 mixte 1, 2, 3, 4 hàng		Xe số 61 Mixte 1, 2, 3, 4 hàng	Xe số 62 mixte 1, 2, 3, 4 hàng	Ngày nào chạy
» Saigon Chạy.	giờ 6 75	giờ »	giờ »	322 Phanrang-Tourcham Chạy.	giờ 6 45	Chuyến nhứt	
179 Muong-Man Tới.	12.14	»	»	329 Balap	57		
191 Phanthiet Chạy.	11 51	»	»	341 Barau	7 15		
179 Muong-Man Tới.	12.18	»	»	348 Ka-Rom	7 28		
179 Muong-Man Chạy.	12.40	»	»	354 Hiep-My	7 39		
197 Malam	13.13	»	»	360 Trai-Ca	7 51		
207 Long-Thanh	13.35	»	»	366 Nga-Ba	8 03		
224 Song-Luys	14.09	»	»	370 Bangoi (Emb').	8 11		
236 Chau-Hanh	14.40	»	»	366 Nga Ba	8 24		
246 Song-Mao	15.00	»	»	370 Suoi-Mon	8 38		
257 Nha-Me	15.29	»	»	379 Suin-Cat	8 54		
264 Song-long-Son	15.45	»	»	389 Hoa-Tan	9 13		
276 Vinh-Hao	16.11	»	»	397 Suoi-Dau	9 26		
294 Cana	16.43	»	»	401 Cay-Cay	9 33		
310 Hoa-Trinh	17.09	»	»	405 Phuoc-Trach	9 41		
315 Phu-Qui	17.18	»	»	410 Nhatrang Tới.	9 50		
322 Phanrang-Tourcham Tới.	17.30	»	»				
	Xe số 61 mixte 1, 2, 3, 4 hàng	Xe số 20 mixte 1, 2, 3, 4 hàng	Xe số 21 mixte 1, 2, 3, 4 hàng				
322 Phanrang-Tourcham Chạy.	6.45	12.24	12.19				
410 Nhatrang Tới.	9.50	18.35	12.42				

Khứ kỳ—Xe số 61 chạy ngày thứ hai, thứ tư, thứ sáu và chúa nhựt. Xe số 62 chạy ngày thứ ba, thứ năm, thứ bảy và chúa nhựt. Các chỗ ngừng xin kẻ tên ra đây: Hiep-my, Nga-ba, Suoi-dau, Phuoc-trach, Suoi-mon, cho bộ hành và chở hàng, song hàng ấy phải ngừng thủng, nguyên gói dưới 50 kilos, bộ hành đồ của ai nấy phải giúp cùn và chở lên xe xuống xe. Tại Suoi-mon Suoi-dau có cho mượn xe chở đầy hàng, chở lên chở xuống thì về phần chủ phải lãnh lấy việc ấy. Nay chưa cho khai cuộc chở chuyên trong chặng từ Phanrang Tourcham tới Saigon, từ Nhatrang tới Bangoi, ai có chở chuyên đồ về đó thì phải đóng tiền trước, còn tại đó mà chở đi chỗ khác đã có khai thường rồi thì hệ đó tới mới trả tiền mượn xe.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt-trình Lục-tỉnh-tân-vân giùm

THƯƠNG TRƯỞNG

Từ ngày 8 tới ngày 22 Octobre 1913.

Trong 15 bữa rày vì lúa Lục-tinh lên nhiều nên giá có hơi sụt. Tuy vậy mặc lòng mà không thấy ai gởi thơ đến mua, vì các vị và Âu-cử hầu chê rằng còn mắc lắm.

Mùa màng coi mã sẽ trúng.

Giá lúa phỏng định bán qua tháng novembre-décembre 1913 là :

	VĨNH LONG - GOCÔNG trộn	BAIXAU
Lúa : tạ 45, lục thất cử ngũ, chở đến nhà máy.	2860 à 2'65	"
Gạo lức : xay máy, tạ 40, lục linh thất, kể về bao, chở 9 phần rưỡi gạo nằm lại lúa, thăng xuống tàu, chưa tính thuế xuất cảng.	3 30	"
Gạo trắng : y một cách, hạng nhì.	3 10	"
Tấm : số 2 Saigon.	3 65	"
Bột gạo trắng.	3 90	"
	1 45	"

TIÊU (Poivres) Exportations de la quinzaine (từ ngày 8 tới ngày 22 Octobre 1913)

Kể từ lần chót cho đến nay xuất cảng tính từ tônô = 1000 kilos.

	TRẮNG	ĐEN	CỘNG
Chở đi Havre	17.394	31.182	48.576
" Nantes	5 103	"	5.103
" Marseille	15.309	76.616	91.925
" Tunis	7.695	53.260	60.955
" Hồng-kông	"	2.098	2.098
"	"	"	"
Tổng cộng xuất cảng từ 8 tới 22 octobre 1913	45.501	163.156	208.657
" " 1er janvier tới 8 octobre 1913	518.906	2.507.811	3.076.717
Tổng cộng xuất cảng từ 1er janvier tới 22 octobre 1913	564.407	2.670.967	3.285.374
Sóng lúc năm 1912	226.099	2.275.853	2.501.952

GAO (Riz) Exportations de la quinzaine (từ ngày 8 tới ngày 22 Octobre 1913)

	GAO LỨC	TRẮNG	LỬA VỎ	CẨM	BỘT	CỘNG
Chở đi France	3.242	9.146	1	"	"	12.389
" Hambourg	"	"	"	"	5.104	5.104
" Hull	"	"	"	"	4.267	4.267
" Singapore	"	3.877	"	"	"	4.912
" Java	"	4.572	"	"	"	4.572
" ourabaya	"	2.052	"	"	"	2.052
" Samarang	"	4.156	"	"	"	4.156
" Hongkong	"	10.537	"	623	912	9.419
" Japon	"	"	"	"	"	3.245
"	"	"	"	"	"	"
Cộng xuất cảng từ 8 tới 22 oct. 1913	3.242	42.224	1	623	10.283	54.440
" " từ 1er janvier tới 8 oct. 1913	15.529	620.113	3.571	50.972	108.167	787.319
Cộng xuất cảng từ 1er janvier tới 22 oct. 1913	15.529	662.337	3.571	55.786	104.536	841.832
Sóng lúc năm 1912	18.836	369.427	8.795	24.033	69.168	502.496

Xuất cảng lúa gạo trong 15 ngày này	Gạo trắng	\$ 2.194.350	"
	Gạo lức	171.178	"
	Lúa	39	"
	Tấm	29.811	"
	Bột	246.021	"
		2.641.399	"

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tinh-tân-văn giùm

Ngày nào chấy
 Chứa nhứt
 Thứ bảy
 Thứ năm
 Thứ ba
 nhứt
 nhứt
 -đầu,
 ng ấy
 của ai
 ở lên
 mrang
 ền đồ
 đã có

PHÁP HỌC TINH LÝ

(Etude des Droits d'Europe et d'Asie)

Tiết thứ 3. — **Ngôi bực phát học**
(Tiếp theo)

Sanh vật học thì đề mà kê cứu cái nguyên lý của một vật có máy, như là :

A **Động vật học** : xem xét mà suy cứu hết thấy cái hiện tượng của các động vật (giống cầm thú ngừ trùng) sanh giục và vận dụng ra làm sao.

B **Thực vật học** : Xem xét mà suy cứu hết thấy cái hiện tượng của các thực vật (giống cây cối) sanh sản và vận dụng ra làm sao. Trong loại thứ nhất và khoản thứ nhì là khoa vật chất của loài người, kêu là **nhơn loại học**, chia ra làm 5 mục :

A **Hình thể học** : nghiên cứu hết hình thể trong ngoài các loài sanh vật.

B **Giải phân học** : nghiên cứu các phép mổ cắt : phủ tạng các loài sanh vật.

C **Tờ chức học** : nghiên cứu khi các loài sanh vật mới sanh ra, hình thể thế nào.

D **Thai sanh học** : nghiên cứu các vật phát sanh ra những thế nào.

Đ **Bệnh lý học** : nghiên cứu tất bệnh các loài sanh vật.

Loài thứ nhì và khoản thứ nhất là khoa học tinh thần của người ta kêu là **tâm lý học**.

Tâm lý học nghĩa là nghiên cứu cái lý tính thần của người ta, lại chia ra làm 4 mục nhỏ như vầy :

A **Luân lý học** — nghiên cứu cái lẽ tư tưởng ra làm sao.

B **Hiệp nghĩa chỉ tâm lý học** — nghiên cứu cái lẽ cảm ứng, ý trí, trí lực ra làm sao.

C **Ngôn ngữ học** — nghiên cứu các lời nói nào có tư tưởng.

D **Toán-học** — nghiên cứu cái nguyên lý phép toán.

Loài thứ nhì và khoản thứ nhì là khoa-học tinh thần của xã-hội kêu là **Xã-hội-học**.

(Sau sẽ tiếp theo).

BANQUE DES VALEURS

(Phần hùn cổ ngân hàng)

Tổng-lý mỹ-danh H. M. STOLL

Đường mé sông QUAI FRANCIS-GARNIER, môn bãi số 10, Saigon

Chư-tôn có lẽ chưa rõ chữ **khoản cổ nghĩa là gì**, ra làm sao, và **phần-hung cùng trái-khoản là gì?** có lẽ chư-tôn cũng không hiểu mấy hàng hùn hiệp buôn bán bầy nhiều thứ giấy **khoản-cổ** ra làm sao?

Chư-tôn có lẽ không rõ rằng **học của chư-tôn tiền** tên chất lót được 100 \$, 200 \$ hoặc 300 \$ đủ mà làm cho chư-tôn đáng hùn vào các hãng Langsa, như là Hãng tàu đồ chay biển, Hãng tàu đồ chay sông, Hãng đất ruộng Đong-dương, Hãng nước và đèn khí, Hãng lập vườn Suzannah, Xa-trach, Hãng cầm cố nhà đất v.v.v. Và cũng đủ làm cho chư-tôn bần lõn vầy.

Ấy vậy Hãng-bạc biếu **Banque des Valeurs** sẽ trợ lực cũng chư-tôn mà cất nghĩa rõ ràng cho chư-tôn hiểu. Hàng ngày nào chư-tôn đã hiểu cách hùn hiệp rồi thì Hãng-bạc ấy sẽ giúp chỉ các chắc cho chư-tôn hùn, và sẽ coi chừng các việc cho khỏi thất phát thiệt hại cho chư-tôn.

Lần nay chư-tôn cũng đã nhiều khi nghe người ta muốn lập cách **chánh-trị tương-y tương-ý**. Ấy vậy có sự chỉ làm cho người Langsa cũng người Annam tương-y tương-ý nhau cho bằng sự hùn hiệp mà thâu lợi quyền cho nhau trong **Lục-châu này**.

STOCK HÀNG NÀO CÓ BÁN	NĂM nào lập hàng	CAPITAL NOMINAL Vốn định hùn	CAPITAL APPELÉ Vốn đã thu vào	NOMBRE D'ACTION SỐ PHẦN HÙN	VỐN hùn mỗi hùn	DERNIER DIVIDENDE MỖI HÙN chia lần chót được	COURS GIÁ BÁN
Tại Saigon giá cả tờ giấy hùn hiệp nội Đong-dương (31 octobre 1913)							
Société Agricole de Suzannah.	1907 1909 1910 1910	150.000 \$ 150.000 \$ 265.000 \$ 400.000 \$	hùn hùn hùn hùn	Piastres 300.000 2.650 350.000 350	3.000 2.650 4.000 350	Piastres 100 100 100 100	\$ 190.— Fr.
Société des Plantations d'Hévéas de Xa-trach.	1909 1910	35.000 \$ obligations Frans 2.300.000		Frans 35.000 Frans 2.300.000	23.000 20.000	Frans 100 100	200.— 135.—
Société des Plantations d'Anloc	1911 1912	1.000.000 1.000.000		1.500.000 1.500.000	20.000 30.000	100 100	135.— 96.—
Société des Caoutchoucs de l'Indochine.	1910 1913	3.000.000 3.800.000		1.500.000 3.574.550	30.000 38.000	100 100	96.—
Société des Hévéas de Tay Ninh	1910	Piastres 120.000		Piastres 120.000	1.200	Piastres 100	
Cie Caoutchoutière de Gia-nhan.	1910	125.450		94.031,25	2.529	50	
Société générale des Hévéas du Donai.	1899 1900 1909	Frans 300.000 700.000 1.000.000		Frans 1.000.000 1.000.000	1.400 2.000	frs. 41 pour 1912 frs. 32,25	640.—
Société Immobilière de l'Indochine.	1909 1909	1.000.000 1.000.000		1.000.000 3.000.000	2.000 12.000	Fr. 500 C. 1 Fr. 250	8 o/o pour 1912 8 o/o pour 1912
Cie de Commerce et de Navigation d'Ex.-Or.	1911	1.000.000		1.000.000	12.000	Fr. 250	270.—
Rizerie Orient.	1894	Piastres 400.000		Piastres 400.000	800	8 500 fr. C. 14 12% pour exercice Clôturant 30/6/11	600.—
Rizerie Union.	1884	Piastres 225.000		Đã thổi vốn lại rồi.	225	850 payé 200 piastres	2.025.—
Société Commerciale française de l'Indochine (Rauzy et Ville)	1918	Frans 500.000		Frans 500.000	5.000	fr. 100 Ex. C. 5 25 frs. pour 1911	
Rizeries Indochinoises (Haiphong).	1910	1.000.000		475.000	2.000	Frans 500 5% pour premier exercice	600.—
Société d'oxygène et acétylène d'Ext.-Orient.	1909 1908	500.000 2.000.000		500.000 2.000.000	1.000 20.000	500 100	30 frs. pour 1911 6 0/0 pour 1912
La Bienhoa Industrielle et Forestière.	1910	\$250.000 obligations		Piastres 250.000	2.500	\$ 100 8 0/0 pour 1912	100.— 120.—
Tại Paris giá cả tờ giấy hùn hiệp nội Đong-dương (2 Octobre 1913)							
Cie Française Tramways Indochine.					1.500 t. p.	43.50 fr. pour 1912	Frans 725.—
Société des Eaux et Electricité de l'I. C.					500 Ex. C. 22	50	985.—
Messageries Fluviales de Cochinchine.					100	20	300.—
Banque de l'Indochine.					500-125 p.	52 50	1.566.—
Charbonnages du Tonkin.					250 Ex. C. 25	30	1.718.—
Messageries Maritimes.					250 s	12.70	188.—
Chargeurs réunis.					500 s 68	25 fr.	674.—
Union commerciale indochinoise.					500 t. p.	15	315.—
Distilleries de l'Indochine.					Part. C. att. 1	75 fr. pour 1912	1.809.—
Société Indochinoise d'Electricité.					500 Ex. C. 27	45	919.—
Société des Ciments Portland de l'Indochine.					500 t 10	50	963.—
Cie de Commerce et de Navigation E.-O.					Part s 8	9,25	166.—
					250 s 61	20	285.—

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình **Lục-tính-tân-vân** giùm

TRÌNH

CÙNG CHÚ-VỊ HÚT THUỐC ĐIỀU ĐẲNG TƯƠNG:

TABAC DU GLOBE — CIGARETTES DU GLOBE

(THUỐC GÓI CÀ-LỚP)

(THUỐC ĐIỀU CÀ-LỚP)



Vị nào **biết** xài thuốc hút đều ưa dùng thứ thuốc **CÀ-LỚP** làm vị: một là giá rẻ làm hai là mùi ngon.

Hàng thuốc **CÀ-LỚP** dùng nhiều tay bác-sĩ thạo nghề dọn thuốc mà chọn lựa những lá thuốc nhất hảo hạng hơn hết mà làm ra.

Cách dọn thuốc kĩ-càng như vậy thì mùi nó dịu ngọt, không ngạt cổ, chẳng phật tí và lại làm cho miệng lưỡi được **THƠM-THO, IM-MÁT**. Bởi thuốc này tinh anh và tuyền soạn làm nên mới được như vậy.

THUỐC GLOBE (Cà-lớp) này, vì tánh tinh hảo, thiệt là một **VỊ-DIẾT-TRỪNG** quý lạ, nó tào trừ các con tễ-vi trong miệng mình. Hễ dùng nó thường cũng như mình để phòng các bệnh hoạn vậy. Chuyện này chú-vị ưa dùng thuốc điều đều hiểu rõ từ ngày **THUỐC GLOBE** (Cà-lớp) tràn qua Đông-dương đên nay đã hơn hai chục năm dư rồi.

HÃY HỎI MÀ MUA ĐAU ĐAU CŨNG CÓ:

THUỐC GÓI GLOBE (Cà-lớp) và **THUỐC ĐIỀU GLOBE** (Cà-lớp).

Phạm bán thuốc rời hay là thuốc vắn thì phải dùng giấy mà gói bao.

Vậy nếu những bao ấy mà huê dụng mức tiền thì tự nhiên cái ruột trong phải là thứ rẻ đặng có thừa trừ cho vừa cái giá.

Thuốc ta đây bao rất đơn sơ, chẳng tôn mây đồng, cho nên ta có thể mà chọn thứ thượng hạng.

Cách bao gói đơn sơ của ta đây làm cho ta bán dặng thuốc tốt chớ không phải bán giấy hay là bán hình chi.

DENIS FRÈRES

Bordeaux, Saigon, Haiphong, Hanoi

ĐẠI DIỆN CÀ ĐÔNG-DƯƠNG

HAI MƯƠI NĂM DANH TIẾNG!!!

TRƯỜNG SANH
VẠN BỊNH
HỒI XUÂN
PHẢN NHƯỢC
VI CƯỜNG
NHỜ BỜ
THUỐC RƯỢU
HIỆU



ELIXIR GODINEAU



CÓ TRƯỞ
Tại tiệm thuốc
Thượng-dãng
CHỦ TIỆM LÀ
G. RENOUX
Nhứt hạng bảo-tễ-sư
SAIGON
góc đường Bonnard
và đường Catinat

Và tại tiệm thuốc hấp-Á, Chủ tiệm là SOLIRÈNE, Chợ lớn

TIỆM MAY và BÁN HÀNG-TÀU

Kính mời Chư-quí-có trong Thành-phố cùng các đấng hảo-tâm Qui-khách Lục-châu như Qui-vị muốn dùng may xiêm áo cách kiêu thả nài, hay là mua xuyên lãnh hàng tàu, xin niệm tình * * * giúp nhau lấy thảo.— Tiệm tôi có thợ Huế, cắt, may đủ cách kiêu đương thời dùng; tiền công may và giá hàng dẽ đều nhẹ.— Còn sự khéo vùng tôi chẳng dám khoe khoan quá lễ, xin đến may một lần thì rõ việc khéo không. Lời * * * tâm mới, xin Qui-có niệm tình, đến giúp nhau cho nên cuộc.

Mme **NGUYỄN-HỮU-SANH**,
116, quai Arago-Chinois (Cầu Ông Lính),
(Gần gare xe lửa.)

SÁCH CỦA M. ĐỒ-QUANG-ĐẦU :

Abe annamite văn-quốc-
ngữ giá . 0\$10

Cinquante Fables et Pré-
ceptes, giá . 0.30

Tableaux de Lecture :

Collection sur feuilles .	1.50
Collection sur carton .	4.00

Tại nhà in ông F.-M. SCHNEIDER
7, Boulevard Nordom. — SAIGON

NAM-VIỆT-SỬ-KÝ, chữ quốc-ngữ. Có cả nước nam đến tận tràn.

Giá .	0 \$ 60
Tiền gởi .	0 06

CÓ MỘT MÌNH NHÀ NÀY CÓ QUYỀN

THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SÙNG VÀ LÀM XE MÁY

TẠI THÀNH **St-Étienne**

Mà Thời

Hàng F. MICHEL, CAFFORT Successeur ở Đường Catinat số 36 SAIGON

CÓ BÁN SÙNG
đủ thứ và đủ kiểu, BI,
THUỐC, ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ
và đồ NỮ-TRANG. Đồ đã tốt lại giá rẻ
Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin đề thơ như vậy:
M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36, rue Catinat.

P

Remède

腎 一 人 福
延 生 痛 症 丸
心 風 瀉 痛 丸
不 知 痛 症 丸
成 病 丸
既 配 丸
士 制 丸
舒 腰 服 配 丸
命 士 制 丸
(Pilu
結 可

PILULES FOSTER

Remède spécial pour les maladies des reins et de la vessie

福德氏秘製保腎丸

人身之血每三分鐘經過腎府
一次俾血中之渣滓毒液棄諸
腎府週身之血清潔而純若內
腎穢積司職有虧血中毒液蔓
延偏體病恙迭出如頭暈目眩
坐立不安夜不成寐沙淋石淋
風濕癱瘓背痛腰痠四肢浮腫
心悸怔忡皮膚黃肌瘦等症且
病加劇迅速異常稍不經意即
成不治之症福德氏秘製保腎丸

(Pilules Foster pour les Reins) 內腎膀胱

既之器藥探選精良本草藥料
配製而成功效靈捷應響如神
服法日服四次用膳前後及臨
睡時均可如大便閉結胸腹不
舒宜先服福德氏秘製補血丸
(Pilules digestives Foster) 二丸如仍閉
結可服三丸及大便通順為止

La Véritable Marque
(Etiquette jaune.)



PRIX: 3 fr. 50 le flacon, chez tous les pharmaciens.

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

CÁCH LÀM BÁNH VÀ MỨC. — Day
nhiều món rất khéo, bia vè đẹp.

Giá 0 40
Tiền gửi 0 04

NĂM CHỤC NĂM DANH TIẾNG

PHẢI COI CHỪNG ĐỒ GIẢ MẠC
HÃY NÀI CÁI KÝ TÊN: MIDY



SANTAL MIDY

(Săn-ta) Mi-dy)

Thuốc này hiền và tinh hảo để trị bệnh đau lậu, mới cũ gì đều thần hiệu, (không có dùng thứ Copahu và không cần thực).

Mỗi hoàn bọc đều có đóng hiệu MIDY.

Có trữ tại tiệm thuốc ông RENOUX, bảo chế y khoa tân-si nhất hạng bảo chế y sanh đường Catinat và đường Bonnard, Saigon.

PHẢI DÙNG THUỐC BÒ VÀ TRỊ ĐÀM THIỆT HIỆU LÀ ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX

Của ông lương-y GUILLIÉ

Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế đường của quan lương-y GUILLIÉ lấy làm thần hiệu trong những bệnh HƯ PHẾ, đau trong TÍ VỊ, đau nơi TRÁI TIM, ĐAU CẦN, ĐAU MINH, RẾT VỎ DA, hoặc CHÓI NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HO DẠI, BỊNH CÚM, GHỀ CHỐC NGOÀI DA và bệnh có TRÙNG LẠI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XỎ rễ tiên và rất hiệu nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những bệnh gốc bởi ĐÀM hay là MẬT phát ra thì uống nó hay lắm.

Bất kì thuốc trị đàm nào mà không có dấu ký tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ THUỐC HOÀN XỎ

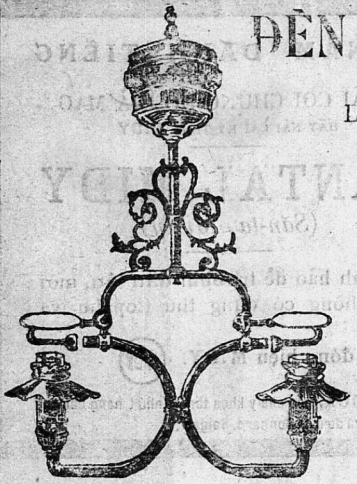
nữa cũng rút trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux của quan lương-y Guillié.

Chánh chỗ trữ thuốc này là nhà: PAUL GAGE FILS, nhất hạng bảo chế y sanh, đường GRENELLE ST GERMAIN môn bài số 8, ở tại đô thành PARIS.

VÀ TRONG CÁC QUỐC PHÒNG ĐỀU CÓ BÁN



ĐÈN LÒA HUẾ KỶ



Lâu hư mắt sáng.
 Không hề ống khói.
 Không hanh hao.
 Chẳng hề nghẹt.
 Chẳng hề lu.
 Đốt mau.
 Càng ngày càng sáng
 sửa.

— Sức sáng 300 đèn lap.

Cố bán tại tiệm Lục-tỉnh khách
sáng ở tại Saigon, trước ga xe
lớn.

Có kiểu 1 ngọn, kiểu hai ngọn, kiểu 3 ngọn, kiểu treo giữa nhà, kiểu
treo dựa vách, bằng thau, bằng đồng, v.v. v.v.

SÁCH BÁN

Tại nhà in của M. Schneider

	Prix
Petit Dictionnaire Français-Annamite. — Tự vị có hình par P.-J.-B. TRUONG-VINH-KY.	
Broché bìa mỏng.....	6 \$ 00
Cartonné bìa dày.....	6 \$ 80
Địa dư mông học. — <i>Leçons élémentaires de Géographie</i> , par H. RUSSIER et NGUYEN-VAN-MAI....	0 \$ 60
Leçons élémentaires de Géographie , par H. RUSSIER:	
Premier livret: <i>La Province</i> :	
GIADINH.....	0 \$ 85
LONG-XUYEN.....	0 \$ 85
Deuxième livret: <i>La Cochinchine</i>	0 \$ 85
Đại pháp công thần. — <i>Livre de lecture en quốc-ngữ</i> , par LÊ-VĂN-THOM.....	2 \$ 50
Lectures sur l'Histoire d'Annam en 3 livrets, par CH.-B. MAYBON et H. RUSSIER. — Chaque livret:	0 \$ 85
Nam viet sử ký mông học đệ bốn . — <i>Lectures sur l'Histoire d'Annam</i> , par CH.-B. MAYBON, H. RUSSIER et NGUYEN-VAN-MAI....	0 \$ 60
Toán pháp — <i>Arithmétique élémentaire</i> par O. MOREL et TRẦN-PHUC-LÊ.....	0 \$ 60
Grammaire Française . — <i>Mes langsa Année Préparatoire</i> , par LARIVE et FLEURY. — <i>Edition annamite</i> , par J. MOSSARD.....	1 \$ 60
Nữ tác . — <i>Devoirs des filles et des Femmes</i> , par P.-J.-B. TRUONG-VINH-KY.....	0 \$ 25
Premières Lectures Scientifiques . — <i>Les corps bruts</i> , par H. GOURDON. — <i>Edition en français</i> . id. <i>Edition en quốc-ngữ</i> . <i>Bát vật sơ độc nhập môn</i>	0 \$ 85
Kim-Vân-Khieu , <i>poème populaire annamite</i> , par P.-J.-B. TRUONG-VINH-KY.....	1 \$ 00
Le même , avec illustrations de NGUYEN-HUU-NHIÊU (có hình)...	2 \$ 00
Cách làm bánh và mứt Annam . — <i>Gâteaux et confitures annamites</i> , par Agnès NGUYEN-THI-QUAN (couverture artistique)...	0 \$ 40
Lectures Françaises , par A. CARRÈRE, Inspecteur des Ecoles en Cochinchine.....	1 \$ 00

THUỐC HOÀN BỘC
HIỆU

MORRHUOL
CHAPOTEAU
MO-RU-ON
SA BO-TO

Hay hơn dầu
cá làm cho
khí uông khởi
nhờm.
Nó là một vị
thiên hạ hay dùng
trị ho gió, ho
lao, ho tòn.

Mỗi cái trừ tại đường
Vivienne, Paris, môn bài
số 8.



CAPSULES
DE

MORRHUOL
CHAPOTEAU

LE MORRHUOL supprime le goût répugnant de l'huile de foie de morue.

LE MORRHUOL est beaucoup plus efficace que l'huile dont il contient tous les principes actifs.

LE MORRHUOL est populaire pour guérir les rhumes, la bronchite, le catarrhe.

Dans toutes les Pharmacies
Vente en Gros: 8, Rue Vivienne, PARIS.

Có trừ tại tiệm thuốc RENOUX, bảo chế y khoa tân-sĩ nhứt hạng
bảo chế y sanh đường Catinat và đường Bonnard, Saigon.

RƯỢU THUỐC HIỆU LÀ QUINA GENTIANE

Của Tu-viện SAINT-PAUL bảo chế

Là một thứ rượu bổ làm cho con người dặng trường thọ

Những người nào muốn dặng trường thọ và chẳng khi nào vướng mang bệnh hoạn chi, thì phải uống thứ rượu Quina Gentiane này mỗi ngày một ly, trước khi dùng cơm.

Thứ rượu bổ này bảo chế hồi năm 1242, nghĩa là đã dặng hơn sáu trăm năm chục năm rồi, bởi tay ông DOM MANOEL là thầy tu, tại l'Ab-baye de San-Paolo viện.

Trong cả hoàn cầu đều dùng nó, và các danh-sư đồng dùng nó mà cho người bệnh uống.

Nhứt là trong xứ nóng nực, thì hay dùng nó hơn.



RƯỢU RHUM MANA

Trừ bệnh nóng lạnh, yếu nhược và thiên thời.

Rượu này rất đại danh, thiên hạ rất chuộng và lại tốt hơn các thứ rượu Rhum khác.

Hãy coi cho kỹ kéo lắm thứ giả, và hãy nài cho phải cái ve có dặng nhãn trắng.

CIGARETTES DIVA

Thuốc điếu hiệu là Cigarettes Diva là thứ thuốc tốt hơn hết, hút nó đã không khó cỡ, và khỏi mang sự bệnh hoạn, vì thuốc này không có nhựa như các thứ thuốc kia, song khói nó thơm tho và điếu lắm.

Mỗi một gói thuốc này đều có đề một cái hình chụp rất khéo và rất đẹp đẽ, mà lại trong nhiều gói có đề một cái giấy Ban-Thưởng (Bon-Prime) cho không hoặc một cái đồng hồ, hoặc một hộp khăn mouchoirs, hoặc một sợi giấy lưng hay là một cây dù vân vân... Như ai dặng những giấy ấy, thì hãy đem tới hàng ông A. et E. Mazet môn bài số 10 đường Paul Blanchy Saigon mà lãnh thưởng, bằng ai ở xa xuôi đến không dặng, thì gửi thơ và miếng giấy mình dặng cho ông thì ông sẽ gửi món đồ của mình dặng đó lập tức.

Có một mình ông A. & E. MAZET ở đường Paul Blanchy môn bài số 10, Saigon, lãnh bán ba hiệu này khắp cả Đông Dương.



Khí hư đầu thông

VÌ BỜ

bệnh thương-tì mà ra

Những người nào mà hay long óc nhức đầu sỏ mũi là vì ti vị có bệnh, ăn uống ít hay tiêu hóa, vật thực ở lại trong bao tử mà trở nên hôi ế, làm cho miệng thúi, hơi hôi, ưa mùa nạng đầu khát nước, vì vật thực chẳng tiêu hóa, nó dồn lại trong bao tử mà tự sanh độc được, làm cho máu mình lẫn phải dơ, phải hư. Bởi ấy nó hay làm cho nhức đầu sỏ mũi, tương tự lúc mình hửi đồ hôi, mùi thúi vậy. Hoàn Pilules Pink trị bệnh thương tì rất hay, làm cho mình đặng ăn ngon uống khoái, thì tự nhiên bệnh khí hư đầu sỏ sẽ dứt tuyệt chẳng sai.

PILULES PINK

(Bồ hoàn linh đơn)

Trong các tiệm thuốc có bán, có trữ tại tiệm thuốc của ông MOLINIER, Pharmacie Normale, Saigon.

Mỗi hộp giá là 3 quan 50; 6 hộp là 17 quan 50.

Thuốc chữa bệnh đi ta là riệu bạc hà,

(de Ricqlès)

Lấy vào một chén nước chè nóng, pha bạc hà

Ricqlès

vào rồi uống thì chừ được việc đi ta và giừ đầu mây sốt.



茲有英洲薄荷水主治
瀉症及溫熱頭痛甚是
神效飲法取茶水濃一盞
八夷列薄荷水少許服之
即愈

ở trú tại: 7, rue de la République, Saigon.



KHOẢN CHẤT THỦY

(Nước suối kim thạch)

VICHY



PHÁP-QUỐC-TUYÊN

VICHY CÉLESTINS

Có bán nguyên ve | Trị bệnh đau Thận, bệnh đau Bàng-quang, bệnh Phong và nửa ve. Thạch-lâm-bệnh (Kể) — Đau mảy chỗ lốt-lốt.

VICHY GRANDE-GRILLE trị bệnh đau gan và bệnh đám.

VICHY HOPITAL trị bệnh thương tì, trường nhiệt.

Mày coi chừng đồ giả mạo, khi mua phải chỉ cho trảng thứ nước nào mình muốn dùng.

VICHY-ÉTAT ĐIỀU TỬ

SEL VICHY-ÉTAT là muối tự nhiên trong nước suối ấy mà ra. — Có hộp và có ve.

PASTILLES VICHY-ÉTAT mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3 hoàn thì dễ tiêu hóa.

COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT dùng để cho mình dọn nước rí (môi-khi-chết).

Tại nhà
7, B
LECTU
sống, gồm
Trước h
lúc thanh
các thứ ch
Giá
Tiền

H
+ +
HIỆ



L
H
KH

Tại nhà
7, B
ĐỊA Đ
ông Russier
sống đây đ
CÓ BÓN T
Giá
Tiền

Tại nhà
7, B

NAM VI
1' Sơ khai n
T' Đới nh
T' Đới Nguy

Giá m
Tiền

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. - SAIGON

LECTURES FRANÇAISES ở ng Carrère
sean, gồm nhiều chuyện hay và có ích.
Trước hết nói về nước Langsa so khai cho đến
lúc thành trị bấy giờ, sau hơn một trăm bài đủ
các thứ chuyện khoa nghệ ngữ.

Giá 1 \$ 00
Tiền gởi. 0 10

**HÃY HỎI THỨ
HỘP QUỆT
HIỆU NÀY:**



**LÀ THỨ TỐT
HƠN CÁC THỨ
KHÁC**

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. - SAIGON

ĐỊA DƯ TỈNH GIADINH, chữ Langsa
ông Russier sean, chỉ nói hạt Giadinh mà thôi,
song dạy đủ các đều đại khí trong tỉnh này.
CÓ BỐN TẤM BẢN ĐỒ.

Giá 0 \$ 85
Tiền gởi. 0 02

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. - SAIGON

NAM VIỆT SỬ KÝ, chữ Langsa ba quyển.
1° Sơ khai nước annam.
2° Đời nhà Ngô tới Nguyễn.
3° Đời Nguyễn tới Đại-pháp.

Giá mỗi cuốn. 0 \$ 85
Tiền gởi. 0 09



MƯỜI CÁI NGÀN BÀ

QUINA-LAROCHE
TRƯỚC RƯỢU CÓ CỐT RƯỢU NHO

CƯỜNG TRĂNG, BỔ HUYẾT, GIẢI NHIỆT

Trong rượu này có đủ 3 tánh của 3 thứ Kinhkyna
(sảng, đở, ấm)

RƯỢU QUINA-LAROCHE mỹ vị dễ uống, tốt hơn hết các
thứ rượu nho và rượu ngọt, có trộn cốt Kinhkyna.

Nó rất thần hiệu trong việc trừ hư-nhược, ấm
thực bất tân và hàn nhiệt bệnh.

QUINA-LAROCHE FERRUGINEUX

dùng mà trừ huyết suy chứng, bạch chứng, cũng bổ dưỡng
những người bệnh đau lâu mới mạnh, vãng vãng.

TIỆM NAO CÙNG CÓ BÁN

PARIS, 20, Rue des Fosses-Saint-Jacques. PARIS

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-dãng, chủ tiệm là G. RENOUX
Nhứt hạng bào-lễ-sư, Saigon, góc đường Bonnard và đường Catinal
Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, chủ tiệm là SOLIRENE, Chợ lớn



PHOSPHATINE FALIÈRES

LÀ BỘT NUÔI CON NIT

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-dãng chủ tiệm là G. RENOUX

Nhứt hạng bào-lễ-sư, Saigon, góc đường Bonnard và đường Catinal

Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, chủ tiệm là SOLIRENE, Chợ lớn

LỜI RAO RẤT TRỌNG HỀ.— Bột hiệu Phosphatine Falières là một món vật thực
rất bổ dưỡng để nuôi con nít từ sáu bảy tháng, như là trong khi dứt sữa nó, hoặc
trong lúc nó đang nở nang. Nó giúp cho dễ mọc răng, nó trợ cho mau lớn xương,
nó ngừa phỏng hoặc nó trừ bệnh hạ lợi, là bệnh hay sanh ra trong lúc nắng hạ

HÀNG DE LA POMMERAYE VÀ CÔNG-TY

Có bán và đặt đèn acétylène
(khí đá)

Có bán máy acétylène (nhốt khí đá), đủ thứ đèn huê-lê, đèn thủy-tinh, hòng-dèn-dôi và hòng-dèn incandescence lửa rất sáng, giầy-chi-sang-hoi, vản vản.

Có bán carbure de calcium (khí đá)

Xin chú-quí-khách chớ ngại, hãy đời gót ngọc đến hàng, hoặc viết thư mà hỏi thăm, thì tôi sẽ hết lòng nghinh tiếp hoặc hồi âm. Nếu vị nào viết thư lên muốn cho tôi sai thợ giỏi đến mà tính việc đặt đèn trong nhà cũng định giá cả, thì tôi sẽ vung theo, sai thợ đến lắp tức.

Như dành lòng giá cả như định làm thì tiền phí-lộ của thợ về phần Hàng tôi chịu.

Hàng này rất doan chánh và bán giá rẻ hơn hết trong cõi Đông-dương.

SÁCH BÁN

Tại nhà in của M. SCHNEIDER

Sách nấu ăn tiếng Langsa mỗi cuốn 24 xu

Romans đủ thứ từ 0,90 tới 3 f. 50.

Có bán giấy, mực, viết chì, ngòi viết, thước gôm và các đồ dùng cho học trò các trường.

Ai muốn mua thì gửi thư lên ta sẽ gửi đến nhà thơ thì phải đóng bạc trước mà lãnh đi (contre remboursement).

Tại nhà in ông F. H. SCHNEIDER
Boulevard Nordost, - SAIGON

ĐỊA ĐƯ TINH LONGXUYEN bằng chữ Langsa, Ang Blazơ soạn. Nói về tình Longxuyen các nghề nghiệp, loại thú và thú vản vản.

Giá 0 \$ 85
Tiền gởi 0 02

HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862 ✦ ✦ NHÀ NGÀNH TẠI
HAIPHONG, BORDEAUX,
SAIGON, HANOI

Hàng DENIS FRÈRES trừ savon hiệu « Bonne Mère » là thứ sa-bon tốt hơn hết các thứ khác.

Còn ai ưa dùng thứ rượu bổ, thường gọi là Quinquina thì hãy mua thứ rượu sau này :

Một là « Toni Kola Seerestat ».

Hai là : Saint Raphael Ducos.

Hàng này cũng có bán tù sắc tốt và chắc lăm, hiệu là tù « Dubois Oudin ».

Còn ai hay hút thuốc Cigares thì mua thứ Cigares El Conde thì là sẽ ưa nó vì giá đã rẻ mà lại mùi nó ngon ngọt nữa.

Hàng này có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau này :

Rượu chác trắng và chác đỏ trong thùng và chiếc ra ve.

Rượu Champagnes : V^e Clicquot-Ponsardin.

» Roederer.

» Moët et Chandon.

Rượu Tisane de Champagne supérieure : B. et S. Perrier.

Rượu Tisane extra : Marquis de Bergey.

Hàng này cũng có bán thuốc gói và thuốc vản rỏi hiệu Le Globe và giầy hút thuốc kêu là « Nil » có thứ rượu kêu là : vieille Eau-de-vie Dejean, Rhum Negrita.

Liqueurs và cognacs Marie Brizard và Roger.

Bière Gruber và Bière Lorraine. Rượu Madère, Malaga và Muscat de Frontignan Rivoire.

Có bán máy viết hiệu Remington và các thứ đồ phụ tùng.

Cũng có trừ các thứ hộp quẹt Đông-Dương, và ngoài Bến thủy, gần Annam và ông quẹt Hanoi (Tonkin) nữa.

Ai muốn hỏi giá thì viết thư như vậy.

Maison DENIS FRÈRES, SAIGON

Saigon. — Imp. F.-H. SCHNEIDER.

Certifié l'insertion conforme au

arrage à Ville exempt.

Saigon, le 6 novembre 1913

Vu pour légalisation de la signature

le M.

Saigon, le 19

Le Maire de la Ville de Saigon

Directeur-Gérant : F.-H. SCHNEIDER

LỤC TỈNH TÂN VÂN

Mỗi Tuần Đăng Báo

Ngày Thứ Năm

閩新省陸

MR. F. H. SCHNEIDER. SAIGON

NĂM THỨ BẢY

SỐ 299

JEUDI 6 NOVEMBRE 1913

MỤC LỤC

- | | |
|---|--|
| 1 - Lời rao. | 19 - Langsa thẳng lợi. |
| 2 - Công văn tước lục :
Nam-kỳ soái phủ. | 20 - Cao-sĩ hào đàm. |
| 3 - Văn quốc tân văn. | 21 - Thuốc điều Méliá hiệu Ma-rina. |
| 4 - Hường truyền. | 22 - Rượu Champagne Mercier |
| 5 - Đông-dương thời sự | 23 - Nước thơm hiệu Dragon Imperial. |
| 6 - Nam-kỳ tổng luận. | 24 - Nổi kiện thập bát nghĩa tân truyền. |
| 7 - Kim-Yân-Kiều tân giải. | 25 - Biện thuật kỹ trung kỳ |
| 8 - Cựe đông tân văn. | 26 - Hi hước cuộc. |
| 9 - Một gương tốt cho những người làm cha mẹ. | 27 - Thuật pháp đa đoan. |
| 10 - Việt-nam thời tập | 28 - Thiến nam tử tư kinh. |
| 11 - Truyền bá người ngư-lâm-pháo-thủ | 29 - Cuộc chơi cho tiêu khiển. |
| 12 - Hoàn cứu địa dư. | 30 - Thơ tin vãng lai. |
| 13 - Mãi hòa mới dân. | 31 - Lời rao bán cây. |
| 14 - Hãng vải Dumarest & Fils | 32 - Bán ba miếng đất thổ-cu tại Saigon. |
| 15 - Cũng thi sắt mà có nhiều thư. | 33 - Thơ U-Tinh-Lục. |
| 16 - Cho những người có lao bình xem. | 34 - Lời rao bán Đèn-lò. |
| 17 - Hội thiết lập vốn canh-nông. | 35 - Chư vị đã gửi bạc. |
| 18 - Rượu Cognac hiệu Moyet. | 36 - Hãng tàu Lục-tinh. |
| | 37 - Đông-dương toán-đồ thiết-lộ. |
| | 38 - Thương trường. |
| | 39 - Pháp học tinh lý. |

GIÁ BÁN NHỨT TRÍNH
 Mua mỗi 6 tháng 5\$00
 Mua mỗi 12 tháng 8\$00
 Mua mỗi 6 tháng 5\$00

Ai muốn
 Mua nhứt trính thì gọi
 thợ và báo phải để thợ
 vẽ LỤC TỈNH TÂN
 VÂN - SAIGON

MỖI SỐ GIÁ 0 \$ 18

IMPRIMERIE FRANCO-ANNAMITE

F. H. SCHNEIDER

7, - Boulevard Norodom, Saigon

LỤC TÍNH TÀN VẠN

Tại nhà in ông F. H. SCHNEIDER
7, Boulevard Nordom. - SAIGON

DAY TRONG DỪA CÙNG CÁCH LÂM ĐÀU, của ông Lau cosa, bằng chữ quốc-ngữ.

Rất hữu ích cho những người lữ hành đi xa, vì day đủ cách chằng chỉ chỗ nơi mua bán, giá cả, lại đầy đủ các cách cho khỏi chuột và nung đều hư hại khác.

Giá 1 \$ 00
Tiền gửi 0 10

Tại nhà in ông F. H. SCHNEIDER
7, Boulevard Nordom. - SAIGON

TỰ-VỊ langsa-annam, ông Trương-vinh-kỳ soạn, in lại rồi có 1250 hình.

Không bì	0 50
Có bì	0 30
Lưng và góc bằng da	7 00
Bìa mềm đẹp lưng đính chữ vàng	8 00

Người mua xin đính tên mình trên lưng sách
đóng kỹ thi dâng
Tiền gửi 0 24

CÁC BÀ CÁC CÔ!

Nếu mỗi lần mua **VẢI** mua **CHỈ** mà các bà các cô biết

NÀI CÁC NHÃN HIỆU

RD 2 định hai bên đây

thi bề gì các bà các cô cũng lợi được **PHÂN NỬA (50%)** vì hàng hóa **TỐT** mà lại **CHẮC**

Chỉ ông đủ màu

Chỉ trái

DUMAREST & FILS
FABRICATION FRANÇAISE
18^m 30
20 YARDS
Vải quỳen đủ thứ

COTON à l'ÉTOILE
C-B 100
CARTIER-BRESSON à PARIS

RD 2 định hai bên đây

thi bề gì các bà các cô cũng lợi được **PHÂN NỬA (50%)** vì hàng hóa **TỐT** mà lại **CHẮC**

Chỉ ông đủ màu

Chỉ trái

DUMAREST & FILS
FABRICATION FRANÇAISE
18^m 30
20 YARDS
Vải quỳen đủ thứ

COTON à l'ÉTOILE
C-B 100
CARTIER-BRESSON à PARIS

Nhà **DUMAREST & FILS**, Saigon, Boulevard Charner

Le **PNEU-VÉLO**

Continental

TYPE-ROUTIER

Dure plus pour coûter moins

Paris - 146, Av. Malakof
Usines à Clichy

En vente chez tous les Bons Agents.

VỎ XE MÁY BẰNG CAO-SU

HIỆU **Continental**

KẸU LA « **VỎ MÈKÔNG** »

Và có bán nơi các tiệm đại Diện kể ra sau này:

- M. LE VAN-BA, 51, Boulevard Charner, Saigon.
- M. KY-NAM, 105, Boulevard Charner, Saigon.
- M. NAM-HONG-PHAT, Angle rus d'Adran et rue Hamelin, Saigon.
- M. Pierre BODIN, Boulevard Luro, Dakao-Saigon.
- MM. TOURNIER & Co. "Auto-Sport", Angle Boulevard Charner et Bonnard, Saigon.

Có bán sĩ: tại tiệm lớn hiệu **"CONTINENTAL"**
Sté Anonyme de "Autochouc Manufacturé Saigon, 2, rue d'Adran

Tại nhà in ông F. H. SCHNEIDER
7, Boulevard Nordom. - SAIGON

BẠC VẬT SƠ ĐỘC NHẬP MÓN

CÓ NINH, ông Gourdon soạn. Luân về loài KIM, THỤN, HÒA THỦY v.v.v.

Bằng chữ Laoga	0 35
Bằng chữ quốc-ngữ	0 85
Tiền gửi mỗi cuốn	0 04